

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
----- *** -----

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
Tập III
(2000 - 2020)**

**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
NĂM 2022**

Chịu trách nhiệm nội dung
BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY THÁI NGUYÊN

Ban Chỉ đạo:

1- DƯƠNG VĂN LƯỢNG - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Thành ủy Thái Nguyên: Trưởng ban

2- NGUYỄN HOÀNG MÁC - Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố Thái Nguyên: Phó Trưởng ban Thường trực

3- NGUYỄN THANH BÌNH - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố Thái Nguyên (từ tháng 7/2022 là Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên): Phó Trưởng ban

4- HÀ HUY HOÀNG - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy, Giám đốc Trung tâm Chính trị thành phố Thái Nguyên: Ủy viên Thường trực

5- HOÀNG THỊ MINH THU - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận Thành ủy Thái Nguyên: Ủy viên

6- PHẠM THỊ LÝ - Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Thái Nguyên: Ủy viên

7- NGÔ THỦY - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy Thái Nguyên: Ủy viên

8- DƯƠNG THỊ THU HẰNG - Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch HĐND thành phố Thái Nguyên: Ủy viên

9- NGUYỄN THỊ TUYẾT - Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND thành phố Thái Nguyên: Ủy viên

10- PHẠM THANH HẢI - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Công an thành phố Thái Nguyên: Ủy viên

11- NGUYỄN THANH NGÂN - Ủy viên Ban Thường vụ, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Thái Nguyên: Ủy viên

12- NGUYỄN QUANG ANH - Ủy viên Ban Thường vụ, Chánh Văn phòng Thành ủy Thái Nguyên: Ủy viên

13- MAI HẢI TRUNG - Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư Đảng ủy phường Trưng Vương: Ủy viên

14- LÊ QUANG MINH - Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND thành phố Thái Nguyên: Ủy viên

15- NGUYỄN VĂN TUỆ - Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND thành phố Thái Nguyên: Ủy viên

Biên soạn: NGUYỄN XUÂN MINH: *Các chương: I, II và Kết luận*

NGUYỄN VĂN THẮNG: *Phụ lục*

Biên tập: NGUYỄN XUÂN MINH

Tham gia cung cấp tư liệu: LÝ THỊ VƯƠNG, Chuyên viên Ban Tuyên giáo Thành ủy.

LỜI GIỚI THIỆU

Thành phố Thái Nguyên là vùng đất giàu truyền thống cách mạng, có nhiều đóng góp to lớn trong tiến trình lịch sử đấu tranh dựng nước, giữ nước; 3 lần vinh dự được đón Bác Hồ về thăm và chứng kiến nhiều dấu mốc lịch sử quan trọng của dân tộc.

Trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp, cùng với cả nước, nhân dân các dân tộc thành phố Thái Nguyên đã trực tiếp chiến đấu bảo vệ quê hương, bảo vệ An toàn khu (ATK), góp phần vào Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.

Hòa bình lập lại, từ năm 1956, thành phố Thái Nguyên là thủ phủ Khu Tự trị Việt Bắc, được tập trung khôi phục để xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa. Ngày 19/10/1962, Hội đồng Chính phủ (*Thủ tướng Chính phủ*) ban hành Quyết định số 114/CP thành lập thành phố Thái Nguyên thuộc tỉnh Thái Nguyên. Từ đây, đô thị trung tâm vùng Việt Bắc được nâng lên một tầm vóc mới.

Những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhân dân các dân tộc thành phố Thái Nguyên tích cực chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam. Hàng nghìn người con ưu tú của quê hương Thái Nguyên đã hăng hái lên đường nhập ngũ, có mặt chiến đấu ở khắp các chiến trường; nhiều người đã hi sinh, góp phần xứng đáng vào thắng lợi vẻ vang của sự nghiệp cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Trong công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhân dân các dân tộc thành phố Thái Nguyên luôn đoàn kết, thống nhất, năng động, sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn, đạt được những thành tựu có ý nghĩa quan trọng trên tất cả các lĩnh vực. Năm 2010, thành phố được

Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận là đô thị loại I. Năm 2016, Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch thành phố Thái Nguyên đến năm 2035; địa giới hành chính được điều chỉnh, không gian đô thị được mở rộng. Năm 2016, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới... Những thành tựu trên là tiền đề vững chắc để thành phố vững bước phát triển trong những giai đoạn mới.

Để tiếp tục dựng lại quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và phát triển toàn diện của Đảng bộ thành phố từ năm 2000 đến năm 2020, Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên quyết định nghiên cứu, biên soạn, xuất bản cuốn *Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, tập III (2000 - 2020)*.

Ngoài *Lời giới thiệu*, *Phụ lục*, danh mục *Tài liệu tham khảo chính*, cuốn sách được cấu trúc gồm 2 chương, dựng lại một cách khách quan, trung thực quá trình xây dựng, trưởng thành cùng với những thành tựu và hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ thành phố. Trong phần *Kết luận*, cuốn sách đánh giá khái quát những thành tựu nổi bật, rút ra 6 bài học kinh nghiệm quý báu về công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong hơn 20 năm đã qua.

Trong quá trình thực hiện, Ban Chỉ đạo và Ban Biên soạn đã nhận được nhiều ý kiến tham gia đóng góp tâm huyết, quý báu của các đồng chí nguyên Bí thư, Phó Bí thư Thành ủy qua các thời kì; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố (khóa XVII); các đồng chí cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các phòng, ban, ngành của tỉnh, thành phố và những ý kiến đóng góp của Hội đồng thẩm định lịch sử tỉnh Thái Nguyên.

Mặc dù Ban Biên soạn đã có nhiều cố gắng trong quá trình sưu tầm, nghiên cứu, nhưng vì nhiều lí do khách quan, chủ quan, nên nội dung cuốn sách không tránh khỏi thiếu sót. Ban Thường vụ Thành ủy rất mong tiếp tục nhận được sự tham gia, đóng góp ý kiến của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân; bạn đọc gần, xa.

Cuốn sách là tài liệu quý, có ý nghĩa thiết thực phục vụ công tác tra cứu lịch sử; tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ; góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào mục tiêu lí tưởng của Đảng.

Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên trân trọng giới thiệu cuốn *Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, Tập III (2000 - 2020)* tới toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân thành phố Thái Nguyên và đông đảo bạn đọc.

DƯƠNG VĂN LƯỢNG

Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

Bí thư Thành ủy Thái Nguyên

Chương I

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ TRONG THỜI KÌ
ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA
(2000 - 2010)**

I- Lãnh đạo đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng thành phố giàu về kinh tế, vững về chính trị, mạnh về quốc phòng, an ninh, đẹp về văn hoá (2000 - 2005)

Năm 2000 là năm cuối cùng của thế kỉ XX, chuẩn bị bước sang thế kỉ XXI với xu thế toàn cầu hoá diễn ra mạnh mẽ, lôi cuốn các nước, vừa thúc đẩy hợp tác, vừa tăng sức ép cạnh tranh giữa các nền kinh tế. Quan hệ song phương, đa phương giữa các quốc gia ngày càng sâu rộng trên mọi lĩnh vực: Kinh tế, văn hoá, quốc phòng, phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

Ở trong nước, sau 15 năm đổi mới, nhân dân ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, tạo thế và lực để thúc đẩy công cuộc đổi mới đi vào chiều sâu. Tại tỉnh Thái Nguyên, hoạt động của các ngành kinh tế quan trọng đã cơ bản ở thế ổn định và phát triển với tốc độ đạt xấp xỉ mức bình quân chung của cả nước. Cơ cấu cây trồng, vật nuôi, cơ cấu mùa vụ có nhiều chuyển biến tích cực. Các chương trình kinh tế - xã hội được thực hiện với quy mô rộng hơn, tạo ra sự phát triển nhanh hơn về kết cấu hạ tầng, nhất là về giao thông, thủy lợi, giáo dục, y tế. Bên cạnh đó, 4 nguy cơ mà Hội nghị đại biểu Đảng toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII nêu lên vẫn là những thách thức lớn.

Đối với Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, năm 2000 đánh dấu bước phát triển nhanh chóng về kinh tế - xã hội sau 15 năm lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới do Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra. Tuy có sự thay đổi cán bộ chủ chốt, nhưng Ban

Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIII, nhiệm kỳ 1996 - 2000 vẫn giữ vững mọi mặt hoạt động, tiếp tục lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII (3/1996).

Căn cứ vào quy định và hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, ngày 29/6/2000, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Hướng dẫn số 463-HD/TU *Về kế hoạch tổ chức đại hội nhiệm kỳ các cơ sở đảng tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XIV*.

Ban Thường vụ Thành ủy chọn 10 đơn vị chỉ đạo điểm để rút kinh nghiệm trong toàn Đảng bộ. Sau khi 10 cơ sở tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ, ngày 16/8/2000, Ban Thường vụ Thành ủy triệu tập hội nghị để đánh giá, rút kinh nghiệm chỉ đạo chung. Đến cuối tháng 10/2000, tất cả 101 tổ chức cơ sở đảng còn lại (trong đó có 40 chi bộ và 61 đảng bộ trực thuộc) tiến hành đại hội với 4 nội dung: Kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ trước; Xây dựng mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2); Báo cáo kiểm điểm Ban Chấp hành, bầu Ban Chấp hành và bầu đại biểu tham dự Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV.

Tiếp theo đại hội cấp cơ sở, được sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, từ ngày 14 đến ngày 16/11/2000, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XIV được tổ chức. Tham dự Đại hội có 175 đại biểu (trong số 180 đại biểu được triệu tập) thay mặt cho 11.211 đảng viên sinh hoạt ở 111 chi, đảng bộ trực thuộc.

Sau 3 ngày làm việc sôi nổi, với tinh thần: *Dân chủ, trí tuệ, trách nhiệm, kỉ cương, đoàn kết, thống nhất*, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII, Đại hội khẳng định: Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, mặc dù có sự thay đổi về nhân sự (lần lượt có 3 Bí thư Thành ủy, 2 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố do chuyển chuyển vị trí công tác), nhưng Ban Chấp hành Đảng bộ vẫn phát huy được sức mạnh đoàn kết, nhất trí, tập trung lãnh đạo và đạt

được nhiều thành tựu quan trọng trên mọi lĩnh vực: Kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Đại hội cũng chỉ ra những mặt hạn chế, thiếu sót trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ, nhiệm kỳ 1996 - 2000.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII, Đại hội nhất trí thông qua mục tiêu tổng quát đến năm 2005 là: *“Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá; xây dựng thành phố giàu về kinh tế, vững về chính trị, mạnh về an ninh quốc phòng, đẹp về văn hoá; xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh”*⁽¹⁾. Đại hội cũng đề ra các chỉ tiêu chủ yếu và những giải pháp thực hiện phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2000 - 2005; trong đó xác định rõ: *“Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp là hướng ưu tiên để xây dựng và phát triển thành phố trong thời kì công nghiệp hoá, hiện đại hóa... Quy hoạch và xây dựng chỉnh trang đô thị là nhiệm vụ cần tập trung cao và cũng là điều kiện rất quyết định để thành phố đạt tiêu chuẩn đô thị loại II, trở thành một thành phố trung du, xanh, sạch, đẹp và từng bước hiện đại”*.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV (nhiệm kỳ 2000 - 2005), gồm 33 ủy viên. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Theo đó, Ban Thường vụ gồm 11 ủy viên; đồng chí Lê Xuân Hùng được bầu giữ chức vụ Bí thư Thành ủy; các đồng chí: Nghiêm Văn Tung và Phạm Xuân Dương được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư; Ủy ban Kiểm tra gồm 7 ủy viên, do đồng chí Ngô Quang Sơn giữ chức Chủ nhiệm.

Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIV là một sự kiện quan trọng trong đời sống chính trị của cán bộ, đảng viên và nhân dân các

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIII tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2000 - 2005)*, ngày 15/11/2000, tr.12.

dân tộc thành phố Thái Nguyên. Đại hội không chỉ tổng kết, đánh giá nhiệm kỳ 5 năm (1996 - 2000), mà còn đánh giá tổng quát chặng đường nửa thế kỉ xây dựng, phát triển của Đảng bộ thành phố (1946 - 2000); đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm đầu thế kỉ XXI. Nghị quyết Đại hội là sự kết tinh trí tuệ của Đảng bộ, là phương hướng cho Đảng bộ lãnh đạo xây dựng thành phố giàu về kinh tế, vững về chính trị, mạnh về quốc phòng, an ninh, đẹp về văn hoá.

Năm 2001 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV. Đây cũng là năm diễn ra Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVI (2 - 5/1/2001) và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng (19 - 22/4/2001). Đại hội lần thứ IX của Đảng đã hoạch định Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2001 - 2010 với mục tiêu tổng quát là: Đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, nâng cao rõ rệt đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Đại hội IX của Đảng có ý nghĩa trọng đại, mở đường cho đất nước ta nắm lấy cơ hội, vượt qua thách thức tiến vào thế kỉ mới, thực hiện mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh; có vị trí trọng yếu về quốc phòng, an ninh, nên thành phố Thái Nguyên thường xuyên được Trung ương Đảng, Chính phủ và Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; các ngành, các cấp giúp đỡ. Đảng bộ và nhân dân thành phố giàu truyền thống cách mạng, lao động cần cù sáng tạo, trình độ dân trí cao, có đội ngũ trí thức đông đảo công tác ở các cơ quan, đơn vị thuộc Trung ương và tỉnh trên địa bàn. Đây là nguồn lực to lớn bảo đảm cho sự phát triển của thành phố trong thời kì đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Thành phố Thái Nguyên không chỉ có tiềm năng dồi dào về đất đai,

lao động, mà còn là đầu mối giao thông, nên dễ dàng tiếp nhận thông tin, mở rộng thị trường.

Đó chính là những thuận lợi rất cơ bản của Đảng bộ thành phố trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV. Tuy nhiên, Đảng bộ cũng đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Những khó khăn này bắt nguồn từ nền kinh tế chậm phát triển, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn yếu kém; vốn đầu tư cho phát triển từ nguồn ngân sách còn hạn hẹp; lao động thiếu việc làm còn nhiều, nguồn nhân lực và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của tình hình, nhiệm vụ mới. Trong khi đó, các thế lực thù địch vẫn luôn luôn tìm cách chống phá cách mạng, thực hiện chiến lược “*diễn biến hoà bình*”, bạo loạn lật đổ với nhiều âm mưu, thủ đoạn nguy hiểm; tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp; tệ quan liêu, tham nhũng, suy thoái ở một bộ phận cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị ảnh hưởng không tốt đến việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển của thành phố.

Xuất phát từ tình hình cụ thể của địa phương, Ban Thường vụ Thành ủy chủ trương “... *khai thác mọi tiềm năng thế mạnh, phát huy nội lực, tạo ra sức mạnh mới trong phát triển kinh tế, xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá... Cùng cố quốc phòng an ninh, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ ngang tầm nhiệm vụ mới*”⁽¹⁾.

Để đạt được mục tiêu do Đại hội lần thứ XIV đề ra, Ban Thường vụ Thành ủy xác định: Ngay từ những năm đầu của nhiệm kỳ, phải tạo ra được bước đột phá trong phát triển kinh tế. Vì vậy, Ban Thường vụ Thành ủy đã tập trung lãnh đạo hoàn thành việc xây dựng đề án và

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết công tác năm 2000, phương hướng nhiệm vụ năm 2001*. Số 03-BC/TU, ngày 5/1/2001, tr.11.

tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 29/6/2001 *Về xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2001 - 2005*.

Nghị quyết số 02-NQ/TU nêu rõ: Thành phố Thái Nguyên là trung tâm quan trọng nhất về chính trị hành chính của tỉnh; là trung tâm quan trọng về công nghiệp, dịch vụ, văn hóa, khoa học, giáo dục của vùng Việt Bắc, có vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh. Với vị thế đó, “... *thành phố Thái Nguyên có trách nhiệm: Đi đầu, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nhanh, toàn diện, vững chắc, tiêu biểu cho sự phát triển của tỉnh, làm động lực cho sự phát triển của các địa phương khác trong tỉnh; Phải phấn đấu trở thành trung tâm có uy tín của vùng Việt Bắc và là một trong những trung tâm vùng quan trọng của cả nước*”. Đây là một Nghị quyết hết sức quan trọng, mở đầu cho giai đoạn phát triển mới của thành phố theo hướng đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Sau khi có Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, ngày 12/7/2001, Thành uỷ xây dựng Kế hoạch số 04-KH/TU với 10 chương trình công tác cụ thể⁽¹⁾; trong đó, Chương trình *Xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật và chỉnh trang đô thị* là quan trọng nhất. Thực hiện Chương trình này, được sự đồng ý của Tỉnh uỷ và Ủy ban nhân dân tỉnh, với phương châm: “*Lấy đất nuôi đô thị*”, thành phố tiến hành quy hoạch một số khu dân cư, tạo ra nguồn vốn hỗ trợ cho việc triển khai các dự án xây dựng và chỉnh trang đô thị.

⁽¹⁾ Gồm có: 1- Chương trình *Phát triển công nghiệp tiểu thủ công nghiệp*; 2- Chương trình *Phát triển dịch vụ*; 3- Chương trình *Hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn*; 4- Chương trình *Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư; xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên*; 5- Chương trình *Xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật và chỉnh trang đô thị*; 6- Chương trình *Phát triển giáo dục - đào tạo*; 7- Chương trình *Phòng chống ma túy*; 8- Chương trình *Xoá đói giảm nghèo*; 9- Chương trình *Kỷ niệm 40 năm Ngày thành lập thành phố*; 10- Chương trình *Xây dựng đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh*.

Cùng với việc thực hiện 40 dự án xây dựng và chỉnh trang đô thị, Thành ủy chỉ đạo rà soát lại kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2005; xây dựng một số đề án⁽¹⁾ về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, nông thôn, phát huy mọi nguồn lực nhằm xây dựng và phát triển thành phố theo các tiêu chí của đô thị loại II.

Nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy đảng và chính quyền, ngay trong năm đầu của nhiệm kỳ (2001), tốc độ tăng trưởng kinh tế của thành phố đạt 10,8%. Trong đó, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng 13%; thương mại - dịch vụ tăng 9,5%; nông - lâm nghiệp tăng 4,2%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng dần tỉ trọng các ngành: Công nghiệp - Xây dựng - Dịch vụ; giảm dần tỉ trọng các ngành: Nông - Lâm nghiệp. Vào thời điểm năm 2001, trong cơ cấu kinh tế của thành phố, công nghiệp - xây dựng chiếm 46%, thương mại - dịch vụ chiếm 45,2%; nông - lâm nghiệp chỉ còn 8,8%; thu nhập bình quân đầu người đạt 440 USD; thu ngân sách đạt 44,9 tỉ đồng, vượt 41% kế hoạch tỉnh giao⁽²⁾; các chỉ tiêu còn lại đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch tỉnh giao. Với những kết quả đó, năm 2001, thành phố Thái Nguyên được suy tôn là đơn vị lá cờ đầu trong phong trào thi đua khôi huyện, thành, thị của tỉnh.

Bước vào năm 2002, hướng tới Lễ kỉ niệm 40 năm Ngày thành lập thành phố Thái Nguyên, các cấp ủy đảng, chính quyền và đoàn thể chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiều công trình. Hội trường thành phố (2 tầng) được xây dựng. Các tuyến đường: Cách mạng Tháng Tám, Hoàng Văn Thụ, Đội Cấn và Quảng trường 20/8 (nay là Quảng trường Võ Nguyên Giáp) được cải tạo, nâng cấp.

⁽¹⁾ Gồm có: Đề án *Xây dựng cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp*; Đề án *Đổi mới công tác quản lí dịch vụ chợ*; Đề án *Cải tạo vườn tạp*; Dự án *Trồng dâu nuôi tằm*...

⁽²⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Sơ kết 1 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU (ngày 29/6/2001) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2001 - 2005*. Số 18-BC/TU, ngày 27/6/2002, tr.4.

Một số cột đèn tín hiệu được lắp đặt tại các ngã ba, ngã tư đường phố. Hệ thống đường dân sinh vào các khu dân cư được bê tông hóa theo phương châm *Nhà nước và nhân dân cùng làm*. Biểu số nhà được gắn đến từng hộ gia đình trên địa bàn thành phố. Một số xã đủ tiêu chí được chuyển thành phường, từng bước “*xóa làng trong phố*”... Bộ mặt thành phố có nhiều thay đổi rõ rệt.

Ngày 19/10/2002, Lễ kỉ niệm 40 năm Ngày thành lập thành phố Thái Nguyên được tổ chức long trọng tại Quảng trường 20/8. Trong dịp này, thành phố Thái Nguyên vinh dự được đón nhận *Huân chương Lao động hạng Nhất* và công bố quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận thành phố là đô thị loại II trực thuộc tỉnh⁽¹⁾. Đại biểu các thành phố, thị xã trong Hiệp hội Đô thị của cả nước đã về dự chung vui với cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc thành phố Thái Nguyên. Khối xã, phường, các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố làm các biểu tượng và diễu hành dọc theo các đường phố chính. Ngày 19/10/2002 thực sự là ngày hội của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thành phố Thái Nguyên.

Đảng bộ thành phố đã tranh thủ sự quan tâm lãnh đạo của Trung ương, của tỉnh; sự phối hợp, giúp đỡ của các cấp, các ngành; phát huy tối đa mọi nguồn lực để tập trung cho đầu tư phát triển, thúc đẩy việc hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV đề ra. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực và đúng hướng, bước đầu phát huy được tiềm năng, thế mạnh của địa phương, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Các chính sách ưu đãi đầu tư được vận dụng có hiệu quả, tạo môi trường thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển. Nhờ đó, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ đạt mức tăng trưởng tương đối cao và bền vững. So với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội

⁽¹⁾ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ *Về việc công nhận thành phố Thái Nguyên là đô thị loại II*. Số 135/2002/QĐ-TTg, ngày 14/10/2002.

Đảng bộ lần thứ XIV, trong năm 2002, tốc độ tăng trưởng công nghiệp - xây dựng vượt 6,5%; thương mại - dịch vụ vượt 2,3%; nông - lâm nghiệp vượt 1%⁽¹⁾.

Sau hơn 2 năm thực hiện *Luật Doanh nghiệp*⁽²⁾ và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương (khoá IX) *Về tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước*, hầu hết các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn thành phố đã chuyển sang công ty cổ phần, bước đầu sản xuất kinh doanh có hiệu quả, cơ bản chấm dứt tình trạng thua lỗ kéo dài. Vào thời điểm năm 2000, thành phố có 114 doanh nghiệp và 6.500 hộ kinh doanh; đến tháng 6/2003, đã tăng lên 393 doanh nghiệp (trong đó có 267 doanh nghiệp tư nhân, 104 công ty trách nhiệm hữu hạn, 18 công ty cổ phần, 4 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài); 23 hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp và gần 9.000 hộ kinh doanh cá thể⁽³⁾. Hơn 2 năm sau, vào thời điểm tháng 9/2005, số doanh nghiệp trên địa bàn thành phố đã lên tới 781 đơn vị; trong đó có 403 doanh nghiệp tư nhân, 236 công ty trách nhiệm hữu hạn, 121 công ty cổ phần và 21 doanh nghiệp nhà nước. Cùng thời gian này, thành phố có 54 hợp tác xã; trong đó có 17 hợp tác xã dịch vụ thương mại, 18 hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và 19 hợp tác xã nông nghiệp hoạt động theo cơ chế mới bước đầu có hiệu quả⁽⁴⁾.

Sản xuất công nghiệp đạt tốc độ tăng trưởng cao và tương đối bền vững. Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh năm 1994), từ 1.583,814 tỉ đồng (năm 2000), tăng lên 2.275,159 tỉ đồng (năm

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2002. Phương hướng nhiệm vụ năm 2003*. Số 34-BC/TU, ngày 25/2/2003, tr.1.

⁽²⁾ *Luật Doanh nghiệp* ra đời năm 1999 trên cơ sở hợp nhất *Luật Doanh nghiệp tư nhân* (1990) và *Luật Công ty* (1990); có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2000.

⁽³⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kiểm điểm giữa nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XIV...* Tlđd, tr.4.

⁽⁴⁾ *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XIV tại Đại hội đại biểu thành phố lần thứ XV*, ngày 1/10/2005, tr.2, 3.

2001), 2.655,521 tỉ đồng (năm 2002)⁽¹⁾, 2.878,486 tỉ đồng (năm 2003), 3.183,169 tỉ đồng (năm 2004) và đến năm 2005, đạt 3.880,909 tỉ đồng⁽²⁾. Nhiều dự án đầu tư sản xuất sản phẩm mới được triển khai thực hiện trên địa bàn, tạo ra động lực cho công nghiệp, dịch vụ của thành phố phát triển. Một số sản phẩm như thép cán, chè, cơ kim khí, may mặc bước đầu đã có uy tín trên thị trường.

Việc đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ và thực hiện cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước đã góp phần huy động thêm nguồn vốn, mở rộng sản xuất kinh doanh, tạo thêm động lực thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển.

Cùng với sự phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, trong những năm 2000 - 2005, hoạt động thương mại, dịch vụ ngày càng đa dạng, phong phú và có nhiều thành phần kinh tế tham gia. Nhiều nhà hàng, khách sạn, siêu thị mới được đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động có hiệu quả. Tiềm năng và lợi thế của thành phố là trung tâm du lịch lớn nhất trên địa bàn tỉnh, bước đầu được chú ý khai thác có hiệu quả. Lượng khách du lịch hằng năm đến thành phố tăng nhanh. Năm 2001, có 116.190 lượt khách du lịch; đến năm 2005 đã có 260.000 lượt, trong đó có 5.850 lượt khách quốc tế⁽³⁾. Hoạt động của hệ thống tài chính, tín dụng, bảo hiểm đáp ứng được nhu cầu thị trường, huy động thêm nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển. Thu ngân sách hằng năm đều tăng: Năm 2002 đạt 70,56 tỉ đồng (vượt 30% kế hoạch và tăng 57,14% so với năm 2001)⁽⁴⁾; năm 2004 đạt 142,472 tỉ đồng, vượt

⁽¹⁾ Cục Thống kê Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2003*. Nxb. Thống kê, 2004, tr.98.

⁽²⁾ Cục Thống kê Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2006*. Xuất bản tháng 4/2007, tr.118.

⁽³⁾ *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XIII tại Đại hội đại biểu thành phố lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2000 - 2005)*, ngày 15/11/2000, tr.4.

⁽⁴⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kiểm điểm giữa nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XIV*. Số 43-BC/TU, ngày 25/8/2003, tr.2.

36,2% kế hoạch tỉnh giao và vượt 3,95% kế hoạch thành phố; năm 2005 tăng 2,54 lần so với năm 2000, đáp ứng kịp thời nhiệm vụ chi, đặc biệt là chi cho đầu tư phát triển.

Sản xuất nông nghiệp đạt tốc độ tăng trưởng bình quân mỗi năm 4,36%. Cơ cấu kinh tế trong ngành Nông nghiệp từng bước chuyển dịch theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Mô hình kinh tế trang trại xuất hiện ngày càng nhiều, làm thay đổi bộ mặt nông thôn trên địa bàn thành phố. Tính đến tháng 6/2003, trên địa bàn thành phố có 130 trang trại; trong đó, trên 60% số trang trại làm ăn có hiệu quả⁽¹⁾.

Bước tiến mới trong sản xuất nông nghiệp của thành phố những năm 2000 - 2005 là bước đầu hình thành sự liên kết giữa 4 nhà (Nhà nông - Nhà khoa học - Nhà doanh nghiệp - Nhà nước), tạo ra động lực cho nông nghiệp hàng hoá phát triển. Việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất được đẩy mạnh. Nhờ đó, giá trị sản phẩm bình quân trên 1 ha đất canh tác từ 16 triệu đồng năm 2000, tăng lên 25 triệu đồng năm 2005, vượt 4,5% so với chỉ tiêu do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV đề ra. Sản lượng lương thực có hạt trong 3 năm đầu nhiệm kỳ đều tăng nhanh, từ 25.586 tấn (năm 2001), lên 27.506 (năm 2002), 27.806 tấn (năm 2003). Tuy nhiên, trong 2 năm cuối (2004 - 2005), do diện tích gieo trồng bị thu hẹp và nhiều yếu tố khách quan, nên sản lượng lương thực giảm sút (năm 2004 đạt 27.801 tấn, năm 2005 chỉ còn 26.884 tấn)⁽²⁾.

Ngoài cây lương thực, nghề trồng rau cũng được các cấp ủy đảng và chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Diện tích trồng rau từ 560 ha (năm 2000), đã tăng lên 764 ha (năm 2005). Sản lượng rau các loại bình

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kiểm điểm giữa nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XIV*. Số 43-BC/TU, ngày 25/8/2003, tr.2.

⁽²⁾ Cục Thống kê Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2006*... Sdd, tr.66.

quân mỗi năm trong thời kì 2001 - 2005 đạt 13.566 tấn⁽¹⁾, đảm bảo một phần quan trọng nhu cầu cung cấp thực phẩm cho thành phố.

Cây chè là một thế mạnh của tỉnh Thái Nguyên nói chung, thành phố Thái Nguyên nói riêng, tiếp tục được đầu tư phát triển. Thành ủy chủ trương mở rộng diện tích trồng chè đồng thời đưa các giống chè mới vào sản xuất và áp dụng các biện pháp kỹ thuật để nâng cao năng suất, chất lượng, đảm bảo chè Thái Nguyên có sức cạnh tranh mạnh trên thị trường trong và ngoài nước. 100% các hộ trồng chè đã áp dụng *Chương trình IPM*⁽²⁾ vào sản xuất để tạo ra sản phẩm chè sạch.

Thực hiện chủ trương của Thành ủy, các cấp ủy đảng và chính quyền trên địa bàn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo mở rộng diện tích trồng chè. Liên tục trong các năm 2000 - 2005, diện tích trồng chè và sản lượng chè búp tươi nhìn chung đều tăng nhanh⁽³⁾.

Chăn nuôi là một ngành quan trọng trong cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp của thành phố. Vì vậy, cùng với trồng trọt, Đảng bộ rất quan tâm phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIII tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIV đã nêu rõ: *“Phát triển ngành Chăn nuôi, khuyến khích các gia đình chăn nuôi theo mô hình VAC, áp dụng quy trình chăn nuôi công nghiệp để tăng tỉ trọng ngành Chăn nuôi trong giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp. Ngoài việc cung cấp thoả mãn nhu cầu thực phẩm*

⁽¹⁾ Cục Thống kê Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2003...* Sdd, tr.54, 55 và *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2006...* Sdd, tr.79.

⁽²⁾ Chương trình IPM là Chương trình Quản lý dịch hại tổng hợp.

⁽³⁾ Diện tích, sản lượng chè búp tươi qua các năm như sau:

	Năm 2000	Năm 2001	Năm 2002	Năm 2003	Năm 2004	Năm 2005
D. tích (ha)	606	697	817	923	1.031	1.125
S. lượng (tấn)	3.504	3.730	4.190	3.800	6.120	8.477

cho thị trường thành phố, tổ chức các hộ chăn nuôi quy mô lớn hơn để tham gia chương trình xuất khẩu lợn sữa và thịt gà sạch”⁽¹⁾.

Theo phương hướng đó, trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, riêng đàn trâu có chiều hướng giảm sút, đàn gia súc trên địa bàn thành phố đều phát triển khá⁽²⁾. Điều đáng chú ý trong lĩnh vực chăn nuôi của thành phố thời gian này là đã hình thành những mô hình chăn nuôi quy mô lớn, sản phẩm hàng hóa có chất lượng cao. Các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô lớn đều quan tâm tới việc xây dựng hầm biogas vừa tiết kiệm nhiên liệu, vừa bảo vệ môi trường. Từ năm 2001 đến tháng 9/2004, trên địa bàn thành phố có 215 hầm biogas mang lại hiệu quả kinh tế cao. Công tác phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được coi trọng, do đó không có dịch bệnh xảy ra.

Kết cấu hạ tầng là một trong những điều kiện đảm bảo cho phát triển kinh tế, xã hội. Nhận thức rõ điều này, Đảng bộ thành phố chủ trương vận dụng các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư của tỉnh để đẩy nhanh tốc độ phát triển kết cấu hạ tầng, mở rộng và nâng cấp đường giao thông nội thị, giao thông dân sinh, vỉa hè, thoát nước. Tổng mức đầu tư toàn xã hội trên địa bàn thành phố năm 2005 đạt 1.640 tỉ đồng, tăng gấp 2,5 lần so với năm 2000; tốc độ tăng bình quân hằng năm đạt 38,98%. Chủ trương *lấy đất xây dựng đô thị* tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả. Không gian kiến trúc đô thị từng bước được mở rộng và ngày càng hoàn thiện theo hướng hiện đại, góp phần để thành

⁽¹⁾ Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIII tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2000 - 2005), ngày 15/11/2000, tr.17.

⁽²⁾ Số lượng đàn gia súc trong những năm 2000 - 2005 như sau:

	Năm 2000	Năm 2001	Năm 2002	Năm 2003	Năm 2004	Năm 2005
Đàn trâu	8.010 con	7.633 con	7.519 con	7.456 con	7.384 con	7.304 con
Đàn bò	2.028 con	1.534 con	1.572 con	1.965 con	2.973 con	3.129 con
Đàn lợn	38.813 con	41.290 con	42.442 con	45.474 con	46.203 con	48.200 con

phố Thái Nguyên được công nhận là đô thị loại II năm 2002, sớm hơn so với mục tiêu do Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV đề ra.

Đảng bộ thành phố chủ trương hỗ trợ vốn và huy động nguồn lực đóng góp của nhân dân để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội: Điện, đường, trường, trạm, thuỷ lợi. Các trục đường: Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Du, Nha Trang, Lương Ngọc Quyến, Cách mạng Tháng Tám, Đội Cấn... từng bước được nâng cấp, góp phần làm thay đổi bộ mặt đô thị. Ngoài những công trình do Nhà nước đầu tư, nhân dân thành phố tích cực hưởng ứng chủ trương *Nhà nước và nhân dân cùng làm*, đóng góp hàng trăm tỉ đồng, hàng vạn ngày công để làm mới và nâng cấp đường giao thông, xây dựng trạm y tế, trường học, điện chiếu sáng đô thị.

Đến năm 2005, trên địa bàn thành phố có 438 km đường giao thông đã được trải nhựa và bê tông, vượt 129,3% kế hoạch; 77,5 km kênh mương được kiên cố hóa, vượt 10,7% kế hoạch; 73% số trường học phổ thông có nhà cao tầng, vượt 13% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV đề ra⁽¹⁾. Mạng lưới điện chiếu sáng đô thị được mở rộng. Các đường phố chính đều có đèn chiếu sáng. Hệ thống cấp, thoát nước của thành phố được đầu tư cải tạo, nâng cấp, bảo đảm cho các hộ gia đình khu vực nội thành được cấp nước sinh hoạt. Hạ tầng cơ sở nông thôn cũng được cải thiện đáng kể.

Cùng với sự tăng trưởng kinh tế, trong những năm 2000 - 2005, hoạt động văn hoá, thông tin tiếp tục được đẩy mạnh, kịp thời tuyên truyền phổ biến đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng nhu cầu thông tin và hưởng thụ văn hoá của nhân dân. Đi đôi với việc nâng cấp Đài Truyền thanh - Truyền hình thành phố, các cụm truyền thanh cơ sở được tăng thêm trang thiết bị. Riêng năm 2003, thành phố đã đầu tư 400 triệu đồng (trong đó nhân dân đóng góp

⁽¹⁾ Dẫn theo: *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIII tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XIV...* Tlđđ, tr.5.

50%) để cải tạo và phát triển 5 trạm truyền thanh xã, phường với tổng chiều dài 36 km, 86 loa⁽¹⁾. Các công trình văn hóa, các di tích lịch sử được đầu tư xây dựng, tôn tạo; trong đó đáng chú ý là Đài Tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tỉnh Thái Nguyên, Quảng trường 20/8 (nay là Quảng trường Võ Nguyên Giáp), Tượng đài Thanh niên xung phong...

Công tác quản lý, kiểm tra văn hoá thông tin, tuyên truyền, nhà hàng karaoke, khách sạn..., từng bước đi vào nền nếp. Việc cấp giấy phép và quản lý kinh doanh các dịch vụ văn hoá, thể thao được thực hiện đúng quy định. Ngành Văn hóa và các cơ quan chức năng thường xuyên phối hợp tiến hành kiểm tra việc phát hành, sử dụng băng đĩa và các ấn phẩm văn hóa. Một số vụ vi phạm đã được xử lý kịp thời, đúng pháp luật. Đến năm 2003, về cơ bản các cơ sở kinh doanh băng đĩa nhạc, nhà hàng karaoke đã được Sở Văn hóa - Thông tin thẩm định cấp giấy phép.

Công tác chỉ đạo xây dựng đời sống văn hoá được triển khai sâu rộng trong toàn thành phố. 100% các phường, xã, cơ quan, xí nghiệp trường học... đều tích cực hưởng ứng xây dựng đơn vị, gia đình văn hoá. Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư* đã đi vào chiều sâu và đem lại hiệu quả tốt. Đến năm 2005, toàn thành phố có 40.857 gia đình đạt tiêu chuẩn *Gia đình văn hoá*, 133 xóm, phố văn hoá, 50 cơ quan đạt tiêu chuẩn *Cơ quan văn hoá*⁽²⁾. Trong những năm 2000 - 2005, thành phố đã đẩy lên phong trào xây dựng Nhà văn hoá cơ sở. Phong trào này bắt nguồn từ nhu cầu đời sống văn hoá của quần chúng nhân dân và được các cấp ủy, chính quyền cùng ngành Văn hoá lãnh đạo, chỉ đạo. Vào thời điểm năm 2005, toàn thành phố có 224 Nhà văn hoá ở các khu dân cư

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*. Số 49-BC/TU, ngày 13/10/2003, tr.10.

⁽²⁾ *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIII tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XIV...* Tlđđ, tr.6.

được xây dựng bằng nguồn kinh phí hoàn toàn do sự đóng góp của nhân dân. Nhiều Nhà văn hoá hoạt động tốt, điển hình là Nhà văn hoá Phủ Liễn I (phường Hoàng Văn Thụ), Nhà văn hoá xóm Phúc Thuận (xã Phúc Trìu), Nhà văn hoá xóm Ba Cống (xã Tích Lương), Nhà văn hoá phố 2 (phường Tân Thịnh), Nhà Văn hoá Phố Hương (phường Trung Thành)...

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo tiếp tục phát triển. Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh. Các hoạt động khuyến học, giáo dục ngoài nhà trường, hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng ở cơ sở được tăng cường, góp phần từng bước xây dựng một xã hội học tập. Cơ sở vật chất các nhà trường được đầu tư theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Đến hết năm 2004, số trường có nhà cao tầng chiếm 60% tổng số trường học của thành phố.

Việc tăng cường đầu tư cơ sở vật chất là một trong những yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của các trường học trên địa bàn thành phố. Năm học 2003 - 2004, số học sinh lên lớp ở bậc Tiểu học đạt 100%; ở bậc Trung học cơ sở đạt 95,74%. Đến năm học 2004 - 2005, toàn thành phố có 12 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia (trong đó có 1 trường trung học phổ thông, 10 trường tiểu học, 1 trường mầm non).

Quy mô đào tạo của các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề ngày càng được mở rộng. Tính đến năm học 2004 - 2005, khối các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề trên địa bàn thuộc thành phố quản lý, có 10 trường với 1.216 cán bộ công chức, trong đó có 757 giáo viên và 21.374 học sinh, sinh viên. Công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, giáo viên theo hướng chuyên môn hoá - hiện đại hoá - chuẩn hoá, tiếp tục được các trường quan tâm. Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố làm tốt công tác đào tạo, tư vấn giới thiệu việc làm, góp phần tích cực vào việc thực hiện chương trình giải quyết việc làm cho người lao động

trên địa bàn. Riêng năm 2004, Trung tâm đã tổ chức đào tạo nghề ngắn hạn cho 283 người, tư vấn nghề cho 471 người, tư vấn việc làm cho 1.120 người (gồm 982 người làm việc trong nước và 138 người làm việc ở nước ngoài)⁽¹⁾.

Công tác y tế, chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho nhân dân được các cấp ủy và chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Hệ thống dịch vụ y tế trên địa bàn thành phố phát triển đa dạng, cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Các chương trình y tế quốc gia, y tế dự phòng được triển khai thực hiện đạt kết quả, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Mỗi năm, có hàng ngàn lượt người được khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ y tế từng bước được nâng lên. Trang thiết bị khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế từng bước được tăng cường.

Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được coi trọng. Hằng năm, các cơ quan chức năng của thành phố đều tiến hành kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh hàng ăn uống trên địa bàn; kịp thời chấn chỉnh, xử lý những biểu hiện vi phạm. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được quan tâm chỉ đạo. Đến năm 2004, tỉ suất sinh thô giảm xuống còn 2,46‰, vượt 2,21% so với kế hoạch.

Công tác giảm nghèo được chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Vào thời điểm năm 2000, số hộ nghèo của thành phố chiếm 6,6% trong tổng số hộ gia đình trên địa bàn; đến năm 2005, đã giảm xuống còn 1,35% (theo chuẩn cũ)⁽²⁾. Về cơ bản, thành phố đã xóa nghèo trong diện hộ chính sách. Đi đôi với công tác giảm nghèo, thành phố đã có nhiều giải pháp tích cực trong đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ năm 2004*. Số 89-BC/TU, ngày 21/12/2004, tr.7.

⁽²⁾ Theo: *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XV*, ngày 1/10/2005, tr.6.

cho người lao động. Kết quả, trong 5 năm (2001 - 2005), thành phố đã tạo được việc làm cho trên 30.000 lao động. Các chính sách xã hội được quan tâm giải quyết, từng bước được xã hội hoá, góp phần ổn định đời sống nhân dân.

Với đạo lí *Uống nước nhớ nguồn, Ăn quả nhớ người trồng cây*, các cấp ủy đảng, chính quyền và đoàn thể thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công, bảo đảm đúng chế độ chính sách. Riêng trong năm 2001, thành phố đã chi trả cho 9.328 người hoạt động kháng chiến hưởng trợ cấp hằng tháng sang hưởng một lần, với tổng số tiền 13 tỉ đồng; chi trả hỗ trợ tiền nhà ở cho 100 cán bộ lão thành cách mạng với tổng số tiền 4,975 tỉ đồng⁽¹⁾. Hằng năm, nhân các ngày lễ, Tết cổ truyền của dân tộc, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đều thành lập đoàn đến thăm hỏi, động viên, tặng quà cho những người có công với cách mạng, hộ nghèo.

Phát triển kinh tế - xã hội phải gắn liền với tăng cường củng cố quốc phòng và an ninh là quan điểm nhất quán của Đảng ta. Quán triệt quan điểm của Đảng, trong quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các cấp ủy đảng và chính quyền thành phố thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở địa phương. Công tác quản lí nhà nước về quốc phòng, an ninh từng bước đi vào nền nếp.

Song song với việc triển khai thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 17/12/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) *Về chiến lược an ninh quốc gia* tới các cấp, các ngành, Thành ủy phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Từ đó, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc có bước phát triển mới, góp phần giữ vững an ninh

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Sơ kết 1 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU (ngày 29/6/2001) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2001 - 2005...* Tlđđ, tr.6.

trật tự trên địa bàn. Thành phố thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ cấp ủy, chính quyền các cấp. Thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân tiếp tục được củng cố, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương. Chế độ sẵn sàng chiến đấu được duy trì nghiêm túc, đảm bảo đủ quân số, vũ khí, trang bị kỹ thuật theo quy định. Cùng với nhiệm vụ huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, công tác tuyển quân và tuyển sinh quân sự được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Các cấp ủy đảng, chính quyền và đoàn thể thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục *Luật Nghĩa vụ quân sự* đến mọi tầng lớp nhân dân. Nhờ đó, công tác tuyển quân hằng năm thành phố đều đạt 100% chỉ tiêu được giao, bảo đảm số lượng, chất lượng, bàn giao nhanh gọn, đúng luật và an toàn. Công tác huấn luyện các lực lượng vũ trang diễn tập khu vực phòng thủ bảo đảm đúng kế hoạch và an toàn tuyệt đối.

Công tác an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được coi trọng nhằm phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, cuộc đấu tranh chống các loại tội phạm hình sự, nhất là tội phạm về ma túy được thực hiện tương đối đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đã trở thành cuộc đấu tranh của toàn dân. Hệ thống tổ chức và lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy được củng cố, tăng cường. Nhiệm vụ phòng, chống ma túy được các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể từ thành phố đến cơ sở tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Lực lượng công an thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp và triệt phá các ổ, nhóm tội phạm; tuần tra kiểm soát đảm bảo an toàn giao thông.

Nhờ có sự chỉ đạo sâu sát của các ngành chức năng, nên nhìn chung trong suốt nhiệm kỳ 2000 - 2005, trên địa bàn thành phố không xảy ra các vụ việc làm mất an ninh chính trị, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các sự kiện lớn, các đoàn công tác của Trung ương đến thăm và làm việc tại địa phương, cũng như cho việc tổ chức đại hội Đảng

các cấp. Tuy nhiên, vào buổi tối ngày 5/5/2003, tại Nhà máy Quốc phòng Z115 - nằm trên địa bàn xã Quyết Thắng, đã xảy ra vụ cháy nổ, gây nên sự lo sợ trong nhân dân ở các khu vực lân cận.

Ngay sau khi xảy ra vụ cháy nổ, Thường trực Thành ủy và Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố đã kịp thời chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự thành phố huy động, chỉ huy cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang địa phương ra bảo vệ hiện trường, tham gia khắc phục hậu quả. Đảng ủy Quân sự và Ban Chỉ huy quân sự thành phố lãnh đạo, chỉ đạo huy động 3 trung đội dân quân cơ động của 3 xã: Tân Cương, Quyết Thắng, Phúc Hà (mỗi xã 1 trung đội) cùng 13 cán bộ, chiến sĩ cơ quan Ban Chỉ huy quân sự thành phố tổ chức thành một Đội công tác xuống giúp Nhà máy thu dọn vật liệu cháy nổ; đồng thời giúp nhân dân các xã: Quyết Thắng, Phúc Hà khắc phục hậu quả. Sau gần một tháng thực hiện, Đội công tác đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được lãnh đạo Nhà máy Quốc phòng Z115 và cấp ủy, chính quyền, nhân dân các xã: Quyết Thắng, Phúc Hà đánh giá cao.

Những thành tựu về kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ 2000 - 2005 là do có sự nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc thành phố; đồng thời cũng chính là kết quả của công tác xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, trước hết là công tác xây dựng Đảng.

Đảng bộ thành phố Thái Nguyên là một Đảng bộ có nhiều loại hình tổ chức cơ sở đảng. Năm 2000, Đảng bộ có 75 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (trong đó có 47 đảng bộ, 28 chi bộ) với 11.699 đảng viên. Đến tháng 7/2003, số tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tăng lên 114 (trong đó có 68 đảng bộ và 46 chi bộ), với tổng số 12.309 đảng viên. Khối phường, xã có 25 đảng bộ (trong đó có 17 đảng bộ phường và 8 đảng bộ xã). Khối doanh nghiệp có 51 cơ sở đảng (trong đó có 9 doanh nghiệp đã cổ phần hoá). Khối cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp có 38 cơ sở đảng. Tổng

số chi bộ dưới cơ sở là 640, trong đó có 257 chi bộ thuộc khối doanh nghiệp và 383 chi bộ thuộc khối xã, phường⁽¹⁾.

Thực hiện Quyết định số 503-QĐ-TU ngày 9/6/2003 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên *Về việc chuyển giao tổ chức cơ sở Đảng*, từ tháng 8/2003, Đảng bộ thành phố Thái Nguyên bàn giao 48 tổ chức cơ sở đảng (27 đảng bộ, 21 chi bộ) với 2.011 đảng viên về Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh. Đảng bộ thành phố còn 66 chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc, với tổng số 10.528 đảng viên (tính đến tháng 12/2003)⁽²⁾. Đến giữa năm 2005, Đảng bộ có 75 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (gồm 47 đảng bộ và 28 chi bộ) với tổng số 11.165 đảng viên⁽³⁾. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV cũng có sự biến động về nhân sự: Đồng chí Bí thư và 1 ủy viên Ban Chấp hành nghỉ hưu; 1 đồng chí Phó Bí thư và 7 ủy viên Ban Chấp hành chuyển công tác. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho kiện toàn Bí thư, Phó Bí thư và bầu bổ sung 5 ủy viên Ban Chấp hành⁽⁴⁾. Đến đầu tháng 10/2005, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố có 29 đồng chí; Ban Thường vụ Thành ủy có 9 đồng chí.

(1) Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tình hình việc xây dựng và thực hiện Quy chế làm việc của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên*. Số 29-BC/TU, ngày 25/10/2002, tr.1.

(2) Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2003. Phương hướng nhiệm vụ năm 2004*. Số 62-BC/TU, ngày 16/2/2004, tr.2.

(3) Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo công tác lãnh đạo, chỉ đạo đại hội đảng bộ cấp cơ sở, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố khóa XV (nhiệm kỳ 2006 - 2010)*. Số 108-BC/TU, ngày 8/6/2005, tr.2.

(4) Cụ thể như sau: Ngày 20/1/2003, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Quyết định số 420-QĐ/TU *Chuẩn y đồng chí Đinh Văn Thê: Phó Bí thư Thành ủy Thái Nguyên khóa XIV nhiệm kỳ 2000 - 2005*; tháng 4/2003, đồng chí Đồng Ngọc Linh được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ; đồng chí Bùi Xuân Hòa được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành; ngày 5/1/2004, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Quyết định số 686-QĐ/TU *Chỉ định bổ sung các đồng chí: Quản Chí Công, Lê Cường, Ngô Thị Anh Tuyền và Phạm Văn Tuấn là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XIV*; Ngày 22/4/2004, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Quyết định số 764-QĐ/TU *Chuẩn y kết quả bầu cử bổ sung đồng chí Lê Cường làm Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên khóa XIV*; Tháng 11/2004, đồng chí Lê Xuân Hùng - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Thái Nguyên, nghỉ hưu theo chế độ; ngày 3/11/2004, Ban Thường vụ

Phương pháp làm việc của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ đảm bảo tính khoa học, có nền nếp. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã xây dựng quy chế hoạt động của cấp ủy, quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; đề ra chương trình công tác toàn khoá, tập trung chỉ đạo các chi, đảng bộ triển khai thực hiện, tạo ra những chuyển biến tích cực trên cả 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng thường xuyên được Đảng bộ đặc biệt quan tâm. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Thành ủy đều được tổ chức nghiên cứu, học tập nghiêm túc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thông qua đó, nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng lên, tạo ra sự thống nhất về chính trị tư tưởng trong toàn Đảng bộ.

Công tác giáo dục lí luận chính trị được các cấp ủy từ thành phố đến cơ sở chỉ đạo chặt chẽ, nhất là từ khi có Quy định số 54-QĐ/TW ngày 12/5/1999 của Bộ Chính trị *Về chế độ học tập lí luận chính trị trong Đảng*. Mỗi năm, Đảng bộ mở hàng chục lớp bồi dưỡng lí luận chính trị cho cán bộ, đảng viên. Riêng trong năm 2002, Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thành phố phối hợp với các ban xây dựng Đảng, các ngành, đoàn thể tổ chức 56 lớp học cho 5.322 lượt cán bộ cơ sở tham gia bồi dưỡng về lí luận chính trị, kiến thức quản lí Nhà nước, pháp luật, quốc phòng, tin học, chuyên môn nghiệp vụ⁽¹⁾. Trong 3 năm (2002 - 2004), Đảng bộ thành phố đã cử 875 cán bộ xã, phường theo học các lớp lí luận chính trị từ sơ cấp đến cao cấp. Nhờ đó, trình độ lí luận, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ từ thành phố đến cơ sở từng bước được nâng lên.

Tỉnh ủy ra Quyết định số 972-QĐ/TU *Chuẩn y đồng chí Phạm Xuân Dương - Tỉnh ủy viên, giữ chức vụ Bí thư Thành ủy Thái Nguyên khóa XIV*; tháng 1/2005, đồng chí Nguyễn Đức Hãnh được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy.

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2002. Phương hướng nhiệm vụ năm 2003*. Số 34-BC/TU, ngày 25/2/2003, tr.4.

Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng được đẩy mạnh, gắn với việc xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở. Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng từng bước được đổi mới, chất lượng sinh hoạt chi bộ được nâng lên. Đối với phường, xã, Thành ủy tập trung chỉ đạo sắp xếp lại các chi bộ theo hướng bỏ khâu trung gian, gắn với xóm, tổ dân phố. Đối với các tổ chức cơ sở đảng khối trường học, bệnh viện, cơ quan hành chính sự nghiệp, Thành ủy chỉ đạo củng cố, kiện toàn theo hướng sát với chức năng nhiệm vụ; bố trí cán bộ chủ chốt giữ chức vụ Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy, bảo đảm yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng ở cơ sở.

Thực hiện Kế hoạch số 13-KH/TU, ngày 28/6/1999 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *Triển khai cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng* và Hướng dẫn số 15-HD/TU (cùng ngày) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *Tự phê bình và phê bình trong cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng*, Thành ủy đã chỉ đạo các chi, đảng bộ trực thuộc phổ biến tới cán bộ, đảng viên những nội dung cơ bản của Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) *Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay*⁽¹⁾; đồng thời cung cấp các tài liệu phục vụ cho cuộc vận động.

Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) và cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng của Đảng bộ thành phố được thành lập, gồm 15 thành viên, do Bí thư Thành ủy trực tiếp làm Trưởng ban. Trong 2 ngày (10 - 11/8/1999), Thành ủy tổ chức Hội nghị Cán bộ chủ chốt của thành phố học tập quán triệt Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) và cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

⁽¹⁾ Hội nghị lần thứ sáu (lần 2) Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) họp từ ngày 25/1 đến ngày 2/2/1999 tại Hà Nội. Ngày 2/2/1999, Hội nghị thông qua Nghị quyết số 10-NQ/TW *Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay*.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, từ tháng 6/1999, Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên chỉ đạo Đảng bộ triển khai cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Các Đảng bộ: Phường Hoàng Văn Thụ, xã Thịnh Đán, Công ty Công trình giao thông I, Trường Cao đẳng Sư phạm, Bệnh viện A Thái Nguyên và Chi bộ Viện Kiểm sát thành phố được chọn làm điểm chỉ đạo để rút kinh nghiệm trong toàn Đảng bộ.

Trong tất cả mọi thời kì, Thành ủy luôn đặt công tác xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức là một nội dung quan trọng hàng đầu. Năm 2001, Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức 21 cuộc họp với 41 chương trình nghị sự được đưa ra thảo luận; trong đó có 13 chương trình về công tác tổ chức và xây dựng Đảng. Từ tháng 7/2001, Thành ủy chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng tổng kết công tác xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh 5 năm (1996 - 2000). Trong 6 tháng đầu năm 2002, Ban Thường vụ Thành ủy đã có 6 lần thảo luận và quyết định những vấn đề về công tác tổ chức và công tác xây dựng Đảng.

Trong 2 cuộc vận động xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh và xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Đảng bộ thành phố được Tỉnh ủy chọn làm điểm chỉ đạo và được Trung ương chấp nhận. Bên cạnh sự chỉ đạo, kiểm tra, giúp đỡ trực tiếp của Tỉnh ủy, Đảng bộ thành phố còn nhận được sự quan tâm của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp là Ban Kiểm tra thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2). Ngày 19/6/2000, đồng chí Phạm Thị Sơn - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, đồng thời là thành viên Ban Kiểm tra thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), về kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết tại Đảng bộ thành phố Thái Nguyên. Đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương đánh giá cao kết quả triển khai thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng của Đảng bộ thành phố theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2).

Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng là một đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Việc triển khai

thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng của Đảng bộ thành phố được lãnh đạo tập trung, chỉ đạo chặt chẽ, triển khai đồng bộ, có bước đi phù hợp, đạt hiệu quả thiết thực, đem lại lòng tin cho nhân dân. Số lượng cán bộ, đảng viên được quán triệt học tập Nghị quyết trong toàn Đảng bộ đạt tỉ lệ cao. Thông qua đợt sinh hoạt này, nhận thức tư tưởng cũng như về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ bước đầu có chuyển biến tích cực. Các tổ chức đảng hiểu rõ hơn tình hình và những vấn đề nổi cộm ở từng tập thể, cá nhân; các cấp ủy hiểu rõ hơn tình hình đội ngũ cán bộ, đảng viên ở đơn vị mình, kịp thời phê phán, ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực. Nhờ đó, chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên của Đảng bộ được nâng lên; vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ được tăng cường. Năm 1997, toàn Đảng bộ có 68,2% tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh, 29% loại khá, 2,8% loại yếu kém; đến năm 2000, số cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh đã tăng lên 73,9%, loại khá 26,1% và không còn cơ sở đảng yếu kém. Năm 1996, số đảng viên đủ tư cách mức I chiếm 87,07%, mức II: 11,77%, mức III: 1,03%, mức IV: 0,12%. Đến năm 2000, số đảng viên đủ tư cách mức I tăng lên 9,31%, mức II: 7,16%, mức III: 0,47% và mức IV còn 0,03%.

Một yếu tố quan trọng đảm bảo cho cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng của Đảng bộ thành phố đạt kết quả cao là tập thể và mỗi thành viên Ban Thường vụ Thành ủy đều đặt mình vào trong cuộc vận động. Tinh thần tự phê bình và phê bình thẳng thắn của các Ủy viên Ban Thường vụ là tấm gương cho cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ noi theo.

Ngày 15/1/2002, Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức hội nghị tự kiểm điểm tập thể và cá nhân các Ủy viên Ban Thường vụ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2). Hội nghị nhất trí đánh giá: Các Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy (khóa XIV) là những đồng chí đã được Đảng giáo dục, rèn luyện, thử thách qua nhiều cương vị, môi

trường, lĩnh vực công tác; được đào tạo, bồi dưỡng về lí luận, chuyên môn, nghiệp vụ, có khả năng tiếp thu và vận dụng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tiễn. Các Ủy viên Ban Thường vụ đều có tinh thần trách nhiệm cao, tích cực đóng góp trí tuệ cùng với tập thể Ban Thường vụ và Ban Chấp hành để đề ra những chủ trương đúng, thiết thực với cuộc sống.

Hội nghị cũng chỉ ra những hạn chế, thiếu sót của Ban Thường vụ trong lãnh đạo và chỉ đạo: Công tác quản lí quy hoạch xây dựng, chỉnh trang đô thị chưa đi vào nền nếp; công tác quản lí đất đai, giải phóng mặt bằng, giải quyết các trường hợp xây dựng trái phép..., chưa kiên quyết, dứt điểm; cuộc đấu tranh chống tham nhũng và công tác phòng, chống tệ nạn xã hội đạt kết quả thấp, còn để diễn biến phức tạp.

Công tác phát triển đảng viên được các cấp ủy trong Đảng bộ thường xuyên quan tâm. Trong 5 năm (2001 - 2005), toàn Đảng bộ đã kết nạp được 1.808 đảng viên, vượt 20,5% so với chỉ tiêu Đại hội XIV đề ra⁽¹⁾.

Kiểm tra, giám sát là một trong những chức năng lãnh đạo của Đảng. Nhận thức rõ điều này, ngay từ đầu nhiệm kỳ, cấp uỷ và ủy ban kiểm tra các cấp đã xây dựng chương trình công tác, tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cấp uỷ và cán bộ làm công tác kiểm tra. Trong 5 năm (2001 - 2005), Ban Thường vụ Thành uỷ đã tổ chức 7 cuộc kiểm tra về thực hiện các chỉ thị, nghị quyết; 10 cuộc kiểm tra về chấp hành *Điều lệ Đảng*, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt các cuộc kiểm tra về lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Ủy ban Kiểm tra Thành uỷ trực tiếp kiểm tra 16 tổ chức cơ sở đảng về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và thi hành kỉ luật;

⁽¹⁾ Thành uỷ Thái Nguyên: *Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khoá XIV tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XV (Nhiệm kỳ 2005 - 2010)*. Ngày 1/10/2005, tr.9.

kiểm tra 34 tổ chức đảng về quản lý và sử dụng tài chính Đảng, 3 tổ chức đảng và 28 đảng viên có dấu hiệu vi phạm.

Hoạt động của Ủy ban Kiểm tra từng bước đi vào nền nếp. Ủy ban kiểm tra các cấp đã thực hiện tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy về công tác kiểm tra theo quy định của *Điều lệ Đảng*. Thông qua kiểm tra, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý những trường hợp vi phạm. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ thành phố đã xem xét thi hành kỉ luật 99 đảng viên bằng các hình thức: Khiển trách 30, cảnh cáo 47, cách chức 9 và khai trừ 13 trường hợp.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nhất là cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng cùng với việc tăng cường công tác kiểm tra đã góp phần nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, nhìn chung chất lượng tổ chức cơ sở đảng qua các năm được nâng lên. Năm 2001, số tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch, vững mạnh chiếm 83,3%; số cơ sở hoàn thành nhiệm vụ chiếm 15,8%; cơ sở đảng yếu kém chiếm 0,9% so với tổng số cơ sở đảng toàn Đảng bộ. Đến năm 2004, số cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh tăng lên 90,8%, trong đó số cơ sở đảng vững mạnh tiêu biểu chiếm 21%; số cơ sở hoàn thành nhiệm vụ chiếm 9,2%; không có cơ sở đảng yếu kém. Tỷ lệ đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm trên 70% số đảng viên dự phân loại.

Trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, việc nâng cao hiệu lực quản lý của bộ máy chính quyền Nhà nước là một nội dung quan trọng. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV (11/1997) chỉ rõ: *“Kiện toàn Hội đồng nhân dân các cấp từ tỉnh đến cơ sở theo luật định, đề cao vai trò của các đại biểu, tiếp tục đổi mới hoạt động nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan quyền lực địa phương... Tiến hành sắp xếp bộ máy quản lý Nhà nước ở cấp tỉnh, huyện theo hướng tinh gọn. Thực hiện cải cách nền hành chính*

theo yêu cầu: Phát huy vai trò và khuyến khích tính chủ động, sáng tạo của các địa phương trên cơ sở nâng cao trách nhiệm của Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân các cấp. Tiếp tục thực hiện đơn giản hoá các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội...”⁽¹⁾.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, từ năm 2001, Thành ủy đã đổi mới và quan tâm lãnh đạo bộ máy chính quyền theo chương trình, kế hoạch và theo chức trách, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị. Hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp có nhiều đổi mới, khẳng định vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân được tăng cường. Hội đồng nhân dân các cấp luôn bám sát chủ trương, nghị quyết của cấp ủy, kịp thời quyết định các vấn đề về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và đưa nghị quyết vào thực tế cuộc sống.

Ủy ban nhân dân các cấp từ thành phố đến cơ sở đã có nhiều đổi mới trong công tác chỉ đạo, điều hành nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của các phòng, ban chuyên môn; triển khai có hiệu quả một số đề án về xây dựng cơ bản chỉnh trang đô thị; phòng chống ma túy. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết 16/2000/NQ-CP, ngày 18/10/2000 của Chính phủ *Về việc tinh giản biên chế trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp* được chỉ đạo chặt chẽ. Các phòng, ban chuyên môn được rà soát, tổ chức, sắp xếp lại theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Số phòng, ban của Ủy ban nhân dân thành phố giảm xuống còn 10 đơn vị. Công tác cải cách hành chính bước đầu có những chuyển biến tích cực, nhất là trong việc phân công, phân cấp quản lý giữa thành phố và các phường, xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, đặc biệt là từ sau khi Tỉnh ủy ban hành Đề án 304-ĐA/TU, ngày 15/1/2003 về *Tiếp tục đổi mới*

⁽¹⁾ Dự thảo Báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên khoá XV tại Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI - Ngày 17/11/2000, tr.7.

và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở. Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chuyên mạnh xuống cơ sở, tích cực vận động đoàn viên, hội viên chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, tham gia các chương trình kinh tế - xã hội, các phong trào ở địa phương, đơn vị.

Mặt trận Tổ quốc đã phát huy được sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tập hợp quần chúng, tuyên truyền cho nhân dân về chương trình giảm nghèo, đem lại hiệu quả thiết thực. Mỗi năm, Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố phát động phong trào quyên góp *Quyển vì người nghèo*, thu được gần 100 triệu đồng; xây dựng mới hàng chục nhà đại đoàn kết với kinh phí hàng trăm triệu đồng. Ngoài ra, Mặt trận Tổ quốc các phường, xã đã đầu tư kinh phí để sửa chữa nhà và giúp đỡ các gia đình nghèo, khó khăn, hoạn nạn.

Hội Phụ nữ phát động phong trào *Tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc* và có nhiều chương trình giúp đỡ hội viên nghèo; mở hàng trăm lớp tập huấn về chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi; phổ biến kinh nghiệm sản xuất, chăn nuôi cho hội viên. Hội còn giúp đỡ các hội viên vay vốn để phát triển kinh tế, giảm nghèo. Hằng năm, Hội đều phát động phong trào *Ngày tiết kiệm vì phụ nữ nghèo*; phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức Hội thi *Phụ nữ với công tác chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi* từ thành phố xuống đến cơ sở; giới thiệu việc làm cho hàng trăm hội viên...

Đoàn Thanh niên có nhiều hoạt động rất phong phú, thiết thực, thu hút đông đảo cán bộ, đoàn viên, thanh niên tham gia; nổi bật là phong trào *Thanh niên lập nghiệp* được triển khai thông qua các chương trình cụ thể. Chương trình *Thanh niên học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp* được thực hiện với một khí thế sôi nổi trong các trường học. Từ năm 2002, Chương trình *Học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp* đã trở thành một phong trào rộng khắp trong các tổ

chức Đoàn trên địa bàn thành phố. Cùng với chương trình *Học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp*, cán bộ, đoàn viên thanh niên trong thành phố tích cực tham gia Chương trình *Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ*. Chương trình *Thanh niên tham gia phát triển nông nghiệp và nông thôn* cũng được đông đảo cán bộ, đoàn viên, thanh niên hưởng ứng. Nhiều hoạt động với nội dung thiết thực và hình thức phong phú được triển khai ở hầu khắp các cơ sở Đoàn nông thôn. Các phong trào thi đua xây dựng “*Hộ gia đình trẻ sản xuất kinh doanh giỏi*”, “*Trang trại trẻ*”... được phát động, có tác dụng cổ vũ, động viên thanh niên nông thôn sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.

Hội Cựu chiến binh thường xuyên phát động phong trào xây dựng *Quỹ tình đồng đội*, giúp đỡ các hội viên nghèo có hoàn cảnh khó khăn, như xây dựng, sửa chữa nhà, phát triển kinh tế hộ... Ngoài ra, Hội còn đứng ra tín chấp vay vốn với lãi suất thấp cho các gia đình hội viên nghèo để phát triển kinh tế.

Hội Nông dân duy trì và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế hộ gia đình. Hằng năm, Hội kết hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên mở hàng trăm lớp cho hàng nghìn lượt hội viên tham dự về chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt. Hội còn phối hợp với Trạm Vật tư nông nghiệp vay trả chậm hàng nghìn tấn phân bón; đứng ra tín chấp vay ngân hàng hàng chục tỉ đồng cho hội viên phát triển kinh tế hộ, chăn nuôi bò sinh sản...

Liên đoàn Lao động có các phong trào *Thi đua làm kinh tế gia đình giỏi, Xanh - Sạch - Đẹp* và tự học, tự rèn trong công nhân, viên chức để không ngừng nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn. Các cấp Công đoàn trong thành phố tích cực chỉ đạo thực hiện 5 phong trào thi đua yêu nước: 1- Phong trào *Thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, tiết kiệm, phấn đấu hoàn thành toàn diện vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh và công tác hằng năm*; 2- Phong trào *Thi đua giỏi*

việc nước, đảm việc nhà trong nữ công nhân, viên chức, lao động; 3- Phong trào Thi đua vì sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn; 4- Phong trào Xanh - Sạch - Đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động; 5- Phong trào Học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Như vậy, trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, đặc biệt là sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 29/6/2001 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Về xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2001 - 2005, thành phố Thái Nguyên “đã đạt được những kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực, bộ mặt đô thị có nhiều khởi sắc. Kinh tế có bước tăng trưởng khá, ... Văn hoá xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có những chuyển biến mới. Năm 2002, thành phố được công nhận là Đô thị loại II và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất. Năm 2005, được Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố đến năm 2020”⁽¹⁾. Những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2000 - 2005 là những tiền đề quan trọng để thành phố bước vào thời kì phát triển mới.

II- Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội với tốc độ nhanh và bền vững, phấn đấu vượt các tiêu chí đô thị loại II, tạo tiền đề vững chắc để trở thành thành phố văn minh, hiện đại (2005 - 2010)

Bước vào năm 2005, tình hình quốc tế và trong nước tiếp tục có những chuyển biến lớn, ảnh hưởng đến công cuộc đổi mới của nhân dân ta. Toàn cầu hóa kinh tế là một xu thế khách quan, tạo ra cơ hội phát triển nhưng đồng thời cũng gây nhiều yếu tố khó khăn, thách

⁽¹⁾ Tỉnh ủy Thái Nguyên: Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2006 - 2010. Số 02-NQ/TU, ngày 13/6/2006, tr.1.

thức cho các quốc gia, nhất là các nước đang phát triển. Khoa học - công nghệ tiếp tục có những bước đột phá mới, tác động nhiều mặt đến tất cả các nước trên thế giới. Xung đột vũ trang, xung đột sắc tộc, tôn giáo, chạy đua vũ trang, hoạt động can thiệp, lật đổ, khủng bố... diễn ra ở nhiều nơi với tính chất ngày càng phức tạp.

Ở trong nước, sau gần 20 năm tiến hành đổi mới, tuy nền kinh tế vẫn trong tình trạng kém phát triển, nhưng nhân dân ta đã thu được những thành tựu hết sức quan trọng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Việc mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế cùng với sự phát triển nhanh kinh tế - xã hội đã góp phần nâng cao vị thế nước ta trên trường quốc tế, tăng cường sức mạnh quốc gia, tạo thế và lực cho đất nước tiếp tục phát triển đi lên.

Tỉnh Thái Nguyên, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI, đã đạt được những thành tựu rất quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Bộ mặt nông thôn và thành thị trên địa bàn tỉnh đã có những thay đổi rõ rệt, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân các dân tộc được cải thiện đáng kể; năng lực sản xuất, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội có bước phát triển mạnh.

Trong không khí cả nước vui mừng, phấn khởi hướng tới kỷ niệm 60 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khẩn trương bắt tay vào công việc chuẩn bị tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ X theo tinh thần Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 6/12/2004 của Bộ Chính trị.

Ngày từ cuối tháng 3/2005, thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TU, ngày 15/2/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên *Về đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII*, Ban Thường vụ Thành ủy triệu tập Hội nghị Cán bộ để quán triệt yêu cầu, nội dung công tác tổ chức đại hội; đồng thời triển khai kế hoạch tổ

chức Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XV. Ban Thường vụ Thành ủy quyết định chọn 3 đơn vị: Đảng bộ phường Hoàng Văn Thụ, Đảng bộ Trường Cao đẳng Cơ khí - Luyện kim và Chi bộ Chi cục Thuế thành phố tổ chức Đại hội điểm để rút kinh nghiệm chỉ đạo chung toàn Đảng bộ; trong đó, Đảng bộ phường Hoàng Văn Thụ được Tỉnh ủy chọn làm Đại hội điểm của tỉnh.

Đầu tháng 7/2005, cả 3 đơn vị trên đã tổ chức thành công đại hội. Ngày 7/7/2005, Ban Thường vụ Thành ủy mở hội nghị rút kinh nghiệm, đề ra một số điểm cần lưu ý về công tác chuẩn bị nội dung văn kiện, quy trình nhân sự,... để thống nhất chỉ đạo chung trong toàn Đảng bộ. Sau hội nghị, các ban xây dựng Đảng, các tổ công tác tích cực tham mưu giúp cấp ủy hướng dẫn các đơn vị chuẩn bị bước vào đại hội. Đến ngày 28/8/2005, tất cả 75/75 chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy đã tổ chức thành công đại hội.

Được sự chuẩn y của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, từ ngày 9 đến ngày 11/10/2005, Đảng bộ thành phố Thái Nguyên tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XV. Tham dự Đại hội, có 220 đại biểu thay mặt cho 11.699 đảng viên sinh hoạt tại 75 chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc.

Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV, với tinh thần nghiêm túc, khách quan, Đại hội khẳng định: “*Đảng bộ thành phố đã quán triệt sâu sắc quan điểm lấy phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt; công tác xây dựng, chỉnh trang đô thị được chọn là khâu đột phá đã tác động tích cực để thành phố có bước phát triển khá toàn diện, đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu của Đại hội đề ra. Kinh tế tăng trưởng khá, bộ mặt đô thị có nhiều khởi sắc, hạ tầng kỹ thuật từng bước phát triển theo hướng hiện đại. Vị thế trung tâm vùng ngày càng được khẳng định; sự nghiệp văn hóa xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên. Công tác xây dựng chính đồn Đảng được tăng cường; tổ chức bộ máy chính*”

quyền các cấp được đổi mới theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân được nâng lên, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng được phát huy”⁽¹⁾.

Đại hội cũng chỉ ra những mặt hạn chế, thiếu sót của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2000 - 2005. Đó là:

1- Kinh tế phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, vị thế của thành phố; các ngành công nghiệp công nghệ cao chưa phát triển; số lượng doanh nghiệp tăng nhanh nhưng trình độ kỹ thuật công nghệ chưa tiên tiến, nên khả năng cạnh tranh còn thấp.

2- Kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị chưa đồng bộ; trật tự kỷ cương trong quản lý đô thị, nhất là quản lý quy hoạch chưa tốt; tình trạng xây dựng trái phép chưa được ngăn chặn và xử lý kịp thời; nếp sống văn minh đô thị chưa đi vào nền nếp.

3- Một số vấn đề xã hội chưa được giải quyết triệt để; tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy còn diễn biến phức tạp; chủ trương xã hội hoá giáo dục, y tế, văn hoá đạt hiệu quả chưa cao; chất lượng giáo dục đào tạo chưa tương xứng với tiềm năng; các thiết chế văn hoá chưa đáp ứng yêu cầu của đời sống xã hội.

4- Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng còn yếu, chưa thể hiện rõ vai trò là hạt nhân chính trị ở cơ sở; công tác cải cách hành chính chưa đồng bộ, thủ tục hành chính chưa thật sự đáp ứng được yêu cầu của tổ chức và công dân...

Trên cơ sở đánh giá thành tựu và hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đại hội nhất trí thông qua mục tiêu tổng quát đến năm 2010: *“Phát huy mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội với tốc độ nhanh và bền vững. Tiếp tục thực hiện cơ cấu kinh tế công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp. Ưu tiên phát triển dịch vụ, tạo bước đột phá để sau*

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XIV tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XV...* Tlđđ, tr.14.

năm 2010, thành phố có cơ cấu kinh tế: Dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp. Phát triển đồng bộ và từng bước hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị. Xây dựng thành phố sáng, xanh, sạch, đẹp gắn với việc bảo vệ môi trường sinh thái bền vững. Phấn đấu đến năm 2010 vượt các tiêu chí đô thị loại II, tạo tiền đề vững chắc để đến năm 2020 trở thành thành phố văn minh, hiện đại, xứng đáng là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh Thái Nguyên và trung tâm vùng Việt Bắc⁽¹⁾.

Nhằm đạt được mục tiêu tổng quát, Đại hội đề ra các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu; trong đó nhấn mạnh: “*Ưu tiên phát triển dịch vụ tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội... Tập trung đẩy mạnh đô thị hoá là khâu đột phá phát triển thành phố theo hướng văn minh, hiện đại*”⁽²⁾.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV (nhiệm kỳ 2005 - 2010), gồm 39 ủy viên, nhưng Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn y 38 ủy viên⁽³⁾. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ; bầu Bí thư, Phó Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Theo đó, Ban Thường vụ gồm 10 ủy viên; đồng chí Phạm Xuân Đương được bầu giữ chức vụ Bí thư Thành ủy, các đồng chí: Nguyễn Đức Hãnh và Đinh Văn Thế giữ chức vụ Phó Bí thư. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy gồm 9 ủy viên, do đồng chí Ngô Quang Sơn giữ chức Chủ nhiệm.

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XV, Đảng bộ thành phố phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Kinh tế tuy phát triển, nhưng chưa bền vững; môi trường đầu tư chưa hấp dẫn; hạ tầng kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện

(1), (2) Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XIV tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XV...* Tlđd, tr.15, 18.

(3) Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XV do Đại hội bầu gồm 39 ủy viên. Ngày 10/10/2005, tại Hội nghị lần 1, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu đồng chí Dương Thắng vào Ban Thường vụ Thành ủy, nhưng đến ngày 25/10/2005, đồng chí Dương Thắng từ trần, nên theo Quyết định số 1366-QĐ/TU, ngày 3/11/2005, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *Về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XV, nhiệm kỳ 2005 - 2010*, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố gồm 38 ủy viên,

đại hóa; trình độ quản lí, điều hành của đội ngũ cán bộ còn nhiều bất cập; tệ nạn ma túy có nhiều diễn biến phức tạp...

Tuy nhiên, Đảng bộ và nhân dân thành phố cũng có nhiều thuận lợi rất cơ bản. Kinh tế và kết cấu hạ tầng trong nhiều năm xây dựng, đã có những bước tiến bộ đáng kể. Vị thế của thành phố không ngừng được nâng lên, tạo cơ sở cho sự phát triển, hợp tác và hội nhập quốc tế. Thành phố thường xuyên nhận được sự hợp tác, giúp đỡ của các địa phương. Đặc biệt, thành phố Thái Nguyên - với vị thế là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của tỉnh, luôn được Trung ương và Tỉnh ủy quan tâm chỉ đạo.

Ngày 2/11/2005, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 178/2005/QĐ-TTg *Về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Thái Nguyên đến năm 2020*; trong đó nêu rõ: “*Thành phố Thái Nguyên là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học kỹ thuật, y tế, du lịch, dịch vụ của tỉnh Thái Nguyên và vùng trung du miền núi Bắc Bộ; là một trong những trung tâm công nghiệp và giáo dục đào tạo của cả nước; là đầu mối giao thông quan trọng nối các tỉnh miền núi phía Bắc với các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ, có vị trí quan trọng về an ninh quốc phòng*”. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ còn *Định hướng phát triển không gian và kiến trúc cảnh quan đô thị* của thành phố Thái Nguyên đến năm 2020. Đây chính là cơ sở pháp lí cho thành phố Thái Nguyên có hướng phát triển trong những năm đầu thế kỉ XXI.

Tiếp theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, ngày 13/6/2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU *Về xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2006 - 2010*. Theo sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thành phố Thái Nguyên có trách nhiệm:

1- Đi đầu, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá; phát triển nhanh, toàn diện và bền vững tiêu

biểu cho sự phát triển của tỉnh, làm động lực thúc đẩy cho sự phát triển của các huyện, thị trong tỉnh;

2- Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo để phát triển kinh tế, *lấy phát triển công nghiệp làm trung tâm, dịch vụ là khâu đột phá*; phân đầu sau năm 2010, thành phố có cơ cấu kinh tế: Dịch vụ - Công nghiệp - Nông nghiệp;

3- *Đẩy mạnh đô thị hoá làm khâu đột phá để phát triển thành phố theo hướng văn minh, hiện đại*; phân đầu đến năm 2010, vượt các tiêu chí của đô thị loại II...

Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 02-NQ/TU, Đảng bộ thành phố - trước hết là Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy, đã vận dụng sáng tạo các chủ trương, cơ chế của Trung ương và Tỉnh ủy, tập trung chỉ đạo quyết liệt với nhiều giải pháp đồng bộ để phát triển kinh tế. Nhờ đó, trong những năm 2006 - 2010, mặc dù chịu tác động của suy giảm kinh tế, tài chính trên thế giới; thời tiết và dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhưng tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân mỗi năm đạt 14,6%, cao hơn bình quân chung của cả tỉnh. GDP bình quân đầu người từ 11,7 triệu đồng (năm 2005), tăng lên 30 triệu đồng năm 2010⁽¹⁾.

Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ tập trung lãnh đạo xây dựng các đề án phát triển kinh tế và vận dụng tốt các chính sách ưu đãi đầu tư, tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đây là một trong những điều kiện đảm bảo cho công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ đạt mức tăng trưởng cao. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân mỗi năm đạt 14,6%, cao hơn mức bình quân của tỉnh. Các thành phần kinh tế trên địa bàn thành phố phát triển mạnh, ngày càng có nhiều đóng góp vào việc tăng trưởng

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2006 - 2010. Phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố giai đoạn 2011 - 2015*. Số 26-BC/TU, ngày 28/7/2011, tr.1, 2.

kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo được nhiều việc làm mới cho người lao động.

Giá trị sản xuất công nghiệp không ngừng tăng qua các năm: Từ 3.801,8 tỉ đồng (năm 2005), tăng lên 4.132,4 tỉ đồng (năm 2006), 6.030,4 tỉ đồng (năm 2008), 6.823 tỉ đồng (năm 2009) và đến năm 2010, đạt 7.473 tỉ đồng⁽¹⁾, chiếm trên 2/3 của cả tỉnh, tăng gần 2 lần so với năm 2005. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu của thành phố là sắt thép, chè, may mặc. Các nhóm ngành, sản phẩm có thể mạnh, như luyện kim, cơ khí, may mặc, vật liệu xây dựng... đều phát triển nhanh, ngày càng tạo được chỗ đứng trên thị trường.

Với vị trí trung tâm của tỉnh và của vùng trung du - miền núi phía Bắc, lại là đầu mối các đường giao thông, thành phố Thái Nguyên có nhiều thế mạnh về dịch vụ, thương mại. Đảng bộ thành phố đã biết khai thác thế mạnh này để phát triển kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao đời sống nhân dân. Chính vì vậy, các ngành: Thương mại, Dịch vụ của thành phố phát triển đa dạng, phong phú cả về quy mô, hình thức, góp phần làm thay đổi cơ cấu kinh tế. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá thực tế không ngừng tăng qua các năm: Từ 2.615,9 tỉ đồng (năm 2005), tăng lên 4.879,6 tỉ đồng (năm 2008) và đến năm 2010, đạt 7.294,4 tỉ đồng⁽²⁾, tăng gần 2,8 lần so với năm 2005. Văn minh thương mại ngày càng được phát huy, thể hiện ở sự hình thành hệ thống các cửa hàng tự chọn, siêu thị tổng hợp, siêu thị chuyên ngành cùng với các trung tâm mua bán hàng hoá lớn. Chất lượng dịch vụ được nâng cao, ngày càng phục vụ tốt nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân.

Để đảm bảo an ninh lương thực và nguồn thực phẩm cung cấp cho thành phố, Đảng bộ rất quan tâm đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn và ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất theo hướng

(1), (2) Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2010*. Xuất bản tháng 4/2011, tr.189, 202.

nông nghiệp đô thị. Sản lượng cây lương thực có hạt từ 26.884 tấn (năm 2005), tăng lên 30.557 tấn (năm 2010). Nhiều mô hình sản xuất mới hình thành, ngày càng mở rộng và sản xuất có hiệu quả, góp phần tạo ra bộ mặt nông thôn mới. Trong đó, đáng chú ý là các trang trại trồng chè, cây ăn quả, chăn nuôi tập trung; sản xuất chè sạch, rau an toàn, cây cảnh, hoa tươi... Đề án *Phát triển sản xuất và tiêu thụ rau an toàn* được triển khai thực hiện với tổng diện tích 10 ha; Đề án *Phát triển vùng chè đặc sản Tân Cương* được triển khai trên diện tích 1.207 ha. Giá trị sản xuất nông nghiệp (theo giá so sánh 1994) từ 173,97 tỉ đồng (năm 2006), đã tăng lên 239,1 tỉ đồng (năm 2010).

Cây chè tiếp tục khẳng định là cây trồng có thể mạnh đem lại hiệu quả kinh tế cao. Diện tích trồng chè và sản lượng chè búp tươi không ngừng tăng lên qua các năm⁽¹⁾. Giá trị sản phẩm trên 1 ha đất nông nghiệp trồng trọt từ 25 triệu đồng (năm 2005), tăng lên 64 triệu đồng (năm 2010), gấp hơn 2 lần so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XV. Giá trị sản phẩm trên 1 ha chè, cây ăn quả từ 45 triệu đồng (năm 2005), tăng lên 84 triệu đồng (năm 2010), vượt 34 triệu đồng so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XV.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển theo hướng sản xuất hàng hoá. Cùng với việc tăng nhanh đàn lợn và đàn gia cầm⁽²⁾, trên địa bàn thành phố đã xuất hiện nhiều mô hình, nhân tố mới; trong đó, đáng chú ý là sự hình thành và phát triển trang trại. Tính đến năm 2010, toàn

⁽¹⁾ Diện tích và sản lượng chè búp tươi qua các năm như sau:

Đơn vị tính	Năm 2005	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010
Diện tích (ha)	1.125	1.161	1.207	1.220
Sản lượng (tấn)	8.477	12.211	13.040	14.670

⁽²⁾ Số lượng lợn và gia cầm trong các năm 2005 - 2010 như sau:

Lợn, gia cầm	Năm 2005	Năm 2006	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010
Đàn lợn (con)	48.200	48.497	53.309	59.485	64.962
Đàn gia cầm (con)	556.000	512.000	599.000	704.000	792.000

thành phố có 97 trang trại chăn nuôi⁽¹⁾, đứng thứ 2 trong tỉnh (sau huyện Phú Bình). Nhiều trang trại chăn nuôi đã liên kết với các công ty nước ngoài, góp phần đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển ngành nghề, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống của nhân dân.

Trong những năm 2005 - 2010, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tăng dần tỉ trọng các ngành Thương mại - Dịch vụ, giảm tỉ trọng ngành Nông nghiệp. Đến năm 2010, trong cơ cấu kinh tế của thành phố, ngành Công nghiệp chiếm 48,01%; Thương mại - Dịch vụ 47,37%; Nông nghiệp 4,62%⁽²⁾.

Hướng tới mục tiêu phấn đấu trở thành đô thị loại I, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Thành ủy chủ trương tập trung đẩy mạnh đô thị hoá, phát triển thành phố theo hướng văn minh, hiện đại; mở rộng không gian đô thị, khai thác tiềm năng 2 bên bờ sông Cầu; quy hoạch chi tiết khu vực nội thành, giải quyết một cách đồng bộ các vấn đề về quản lí kiến trúc, xây dựng, nhà ở cấp thoát nước, trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường; xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Tổng mức đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn đạt 42.423,9 tỷ đồng, tăng bình quân 15%/năm.

Thực hiện chủ trương trên, công tác quản lí, chỉnh trang đô thị trong những năm 2005 - 2010 có nhiều chuyển biến tích cực. Trong năm 2008, cùng với việc tiếp nhận 2 xã: Cao Ngạn và Đồng Bầm của huyện Đồng Hỷ, thành phố Thái Nguyên triển khai nhiều dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp hạ tầng đô thị. Các tiêu chí đô thị từng bước được hoàn thiện với tốc độ đô thị hóa cao. Đến năm 2010, tỉ lệ đô thị hoá đạt trên 75%; số lao động phi nông nghiệp chiếm 70% trong tổng số lao động trên địa bàn; tỉ lệ diện tích sàn nhà ở bình quân khu vực nội thị, đạt 14,2 m²/người; số nhà từ bán kiên cố trở lên của khu vực nội

(1) Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2010...* Sdd, tr.123.

(2) Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2006 - 2010...* Tlđđ, tr.1.

thị chiếm 95%. Hệ thống điện chiếu sáng đô thị được mở rộng; 100% đường phố chính và 80% ngõ phố đã có điện chiếu sáng. Cảnh quan đô thị, nhất là các tuyến phố chính, các khu vực trọng điểm có chuyển biến rõ rệt. 100% trung tâm phường, xã, 98% diện tích đất nội thị được quy hoạch chi tiết, vượt 48% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XV⁽¹⁾. Môi trường đô thị được quan tâm giải quyết, 85% số hộ dân được sử dụng nước sạch...

Trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế và đẩy nhanh tiến độ đô thị hóa, Đảng bộ thành phố luôn chăm lo phát triển văn hoá - xã hội. Các hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao, truyền thanh - truyền hình được tổ chức sâu rộng, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân. Thông qua đó, mọi tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của thành phố.

Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư* tiếp tục phát triển sâu rộng, có hiệu quả cao, góp phần xây dựng nếp sống văn minh đô thị và nét đẹp văn hoá truyền thống, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn thành phố. Đến năm 2010, toàn thành phố có 60% xóm, tổ dân phố, 84,4% hộ gia đình, 92% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; 335/417 xóm, tổ dân phố (bằng 80,3%) có nhà văn hóa.

Phong trào *Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại* được nhân dân thành phố tích cực hưởng ứng. Đề án *Phát triển sự nghiệp văn hóa thông tin - thể thao đến năm 2010*, được các cấp ủy đảng và chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo đạt kết quả tốt. Đến năm 2010, trên địa bàn thành phố có 18 xã, phường đạt chuẩn về thể dục thể thao theo Quyết định 100/2005/QĐ-TTg ngày 10/5/2005 của Thủ tướng

⁽¹⁾ Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2010 - 2015, tháng 10/2010, tr.21.

Chính phủ⁽¹⁾. Các điểm tập luyện, thi đấu thể dục thể thao được đầu tư xây dựng, nâng cấp, đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa được chú trọng, các điểm di tích lịch sử, văn hóa được tôn tạo, nâng cấp và đưa vào khai thác sử dụng có hiệu quả, góp phần giáo dục truyền thống cho mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ.

Ngành Giáo dục - Đào tạo thành phố ngày càng phát triển với nhiều loại hình, đáp ứng được nhu cầu học tập của con em các tầng lớp nhân dân. Đề án *Phát triển giáo dục thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2006 - 2010* được chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Đến năm 2010, thành phố có 76 trường phổ thông (gồm: 35 trường tiểu học, 28 trường trung học cơ sở, 12 trường trung học phổ thông, 1 trường phổ thông cơ sở)⁽²⁾, với tổng số 2.052 giáo viên (gồm: 693 giáo viên cấp Tiểu học, 703 giáo viên cấp Trung học cơ sở, 656 giáo viên cấp Trung học phổ thông) và 39.852 học sinh (gồm: 16.389 học sinh cấp Tiểu học, 11.986 học sinh cấp Trung học cơ sở, 11.477 học sinh cấp Trung học phổ thông)⁽³⁾. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở được duy trì và giữ vững. Công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh. Khối trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề tích cực đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên được tăng cường, đảm bảo yêu cầu về số lượng cũng như về chất lượng nhằm từng bước nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, góp phần tạo nguồn nhân lực cho khu vực các tỉnh miền núi phía Bắc.

Hệ thống các cơ sở y tế được mở rộng và đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị khám, chữa bệnh. Đến năm 2010, trên địa

(1) Ngày 10/5/2005, Thủ tướng Chính phủ kí Quyết định 100/2005/QĐ-TTg *Phê duyệt Chương trình phát triển thể dục thể thao ở xã, phường, thị trấn đến năm 2010*.

(2) Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2010...* Sdd, tr.234.

(3) Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2010...* Sdd, tr.241, 242.

bàn thành phố có 38 cơ sở y tế (gồm: 8 bệnh viện, 1 phòng khám khu vực, 1 nhà hộ sinh, 28 trạm y tế xã, phường), với tổng số 2.000 giường bệnh⁽¹⁾. Đội ngũ cán bộ ngành Y tế được tăng cường về số lượng và nâng cao về chất lượng. Các chương trình quốc gia về y tế tiếp tục được duy trì thực hiện có hiệu quả. Công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân có nhiều tiến bộ. Hằng năm, các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố đã khám, chữa bệnh cho hàng nghìn lượt người; đồng thời tổ chức tiêm phòng các loại dịch bệnh. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được quan tâm chỉ đạo sát sao. Nhờ đó, mỗi năm thành phố giảm tỉ suất sinh thô 0,16%. Đến năm 2010, tỉ lệ các xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế là 64,29%, tăng 39,29% so với năm 2005⁽²⁾.

Bảo đảm an sinh xã hội là nhiệm vụ thường xuyên được Đảng bộ thành phố coi trọng. Các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với các đối tượng chính sách được triển khai kịp thời và nghiêm túc. Trong nhiệm kì 2005 - 2010, cùng với kết quả xóa 594 nhà dột nát cho hộ nghèo, bình quân mỗi năm thành phố tạo việc làm cho 6.020 lao động⁽³⁾. Nhờ có nhiều biện pháp tích cực, tỉ lệ hộ nghèo từ 9,2% năm 2005 (theo chuẩn mới), đến năm 2010 giảm xuống còn 2,6%, về cơ bản đã xóa nhà dột nát cho hộ nghèo⁽⁴⁾.

Công tác quản lí, cai nghiện ma túy được thực hiện tương đối đồng bộ và có nhiều giải pháp thiết thực. Thành phố đã đầu tư mở rộng, nâng cấp, sửa chữa Trung tâm Giáo dục - Lao động - Chữa bệnh thành phố và trạm cai nghiện xã, phường. Các hình thức cai nghiện tại

(1) Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2010...* Sdd, tr.259.

(2) Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2010...* Sdd, tr.265.

(3), (4) Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên...* Tlđđ, tr.3.

gia đình và xã, phường được chỉ đạo tích cực, góp phần ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tệ nạn ma túy. Đến năm 2010, số người nghiện ma túy đã giảm 6,5% so với thời điểm tháng 12/2005.

Công tác củng cố quốc phòng - an ninh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ triển khai học tập và thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW, ngày 17/12/1998 của Bộ Chính trị (khoá VIII) về *Chiến lược an ninh quốc gia trong tình hình mới*, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (khoá IX) về *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*, Nghị định số 77/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ *Về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng*.

Thông qua việc học tập quán triệt các nghị quyết, nghị định trên, ý thức cảnh giác cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng cao, góp phần làm thất bại âm mưu “*diễn biến hoà bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng và chính quyền, lực lượng vũ trang thành phố luôn duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tổ chức huấn luyện, diễn tập theo đúng kế hoạch, xây dựng lực lượng⁽¹⁾. Công tác tuyển quân hằng năm đều hoàn thành 100% chỉ tiêu trên giao. Trong 5 năm (2006 - 2010), thành phố giao 1.277 thanh niên lên đường nhập ngũ, bảo đảm chất lượng, an toàn, đúng luật. Công tác giáo dục quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân được coi trọng.

⁽¹⁾ Tính đến năm 2010, thành phố có 142 đơn vị dân quân, tự vệ, với 4.142 cán bộ, chiến sĩ (trong đó có 2.141 cán bộ, chiến sĩ dân quân thuộc 28 xã, phường; 2001 cán bộ, chiến sĩ tự vệ thuộc 114 đơn vị), đạt tỉ lệ 1,6% tổng dân số thành phố.

Vấn đề đảm bảo an ninh nông thôn, an ninh đô thị, an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh nội bộ..., thường xuyên được các cấp uỷ đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai bằng nhiều biện pháp quyết liệt. Phong trào *Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc* ngày càng được mở rộng, góp phần quan trọng vào việc phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm an toàn tuyệt đối các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hoá, thể thao diễn ra trên địa bàn.

Nhận thức rõ xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng, Thành uỷ luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng bộ vững mạnh trên cả 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XV về công tác xây dựng Đảng, ngày 15/11/2006, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố ban hành Đề án số 02-ĐA/TU về *Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh giai đoạn 2006 - 2010*. Tổ chức cơ sở đảng của Đảng bộ thành phố trong thời gian này có sự biến động. Đầu năm 2006, Đảng bộ có 75 tổ chức cơ sở đảng. Năm 2007, Thành uỷ bàn giao Đảng bộ Trường Cao đẳng nghề cơ điện - luyện kim về Đảng bộ Tổng Công ty Thép Việt Nam; đồng thời giải thể Chi bộ Ban Quản lý chợ Thái. Tiếp đó, trong 2 năm (2008 - 2009), Thành uỷ cho thành lập các chi bộ: Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Miền Tây, Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ, Ban Quản lý Dự án xây dựng Trường Đại học Việt Bắc và Đảng bộ Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng; đồng thời tiếp nhận Đảng bộ xã Đồng Bầm và Đảng bộ xã Cao Ngạn thuộc Huyện uỷ Đồng Hỷ. Như vậy, từ năm 2010, Đảng bộ thành phố có 79 tổ chức cơ sở đảng (49 đảng bộ và 30 chi bộ cơ sở), với tổng số 15.335 đảng

viên⁽¹⁾. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố trong nhiệm kỳ cũng có sự thay đổi, bổ sung về nhân sự⁽²⁾.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên là một trong những nội dung quan trọng được đặt lên hàng đầu. Các chi, đảng bộ cơ sở nghiêm túc triển khai, quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, các nghị quyết của Tỉnh ủy và Thành ủy, gắn với việc xây dựng chương trình hành động cụ thể để tổ chức thực hiện.

Cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* được triển khai thực hiện nghiêm túc trong toàn Đảng bộ. Tính chung trong 4 năm (2007 - 2010), Đảng bộ thành phố đã mở 404 lớp cho hàng vạn cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức học tập, nghiên cứu các chuyên đề: *“Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh”*; *“Tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”*; *“Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”*; *“Tư tưởng*

(1) Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết Đề án số 02-ĐA/TU ngày 15/11/2006 của Thành ủy Thái Nguyên về “Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh giai đoạn 2006 - 2010”*. Số 12-BC/TU, ngày 6/12/2011, tr.1.

(2) Cụ thể như sau: Ngày 5/6/2006, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 185-QĐ/TU *Chuẩn y đồng chí Hà Nhân Hoan là Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy*; cùng năm 2006, các đồng chí: Hoàng Văn Chính và Lê Đình Linh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành; năm 2007, đồng chí Dương Vương Thử - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra quyết định chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và giữ chức Bí thư Thành ủy; tháng 8/2008, các đồng chí: Vũ Thị Bích Thủy, Trần Kim Dung, Lê Văn Tâm và Chu Thế Minh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành; ngày 13/10/2008, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 983-QĐ/TU *Chuẩn y đồng chí Vũ Cộng Đồng - Thành ủy viên, giữ chức vụ Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy*; ngày 5/10/2009, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ban hành Quyết định số 1370-QĐ/TU *Quyết định đồng chí Mai Đông Kinh - Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố, nay giữ chức Phó Bí thư Thành ủy*; cùng ngày, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ban hành Quyết định số 1371-QĐ/TU *Quyết định đồng chí Bùi Xuân Hòa - Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, nay giữ chức Phó Bí thư Thành ủy*; tháng 6/2010, đồng chí Dương Ngọc Long được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Thành ủy.

Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh”... Thông qua đó, tư tưởng, nhận thức cũng như trong hành động, việc làm của cán bộ, đảng viên có sự chuyển biến mạnh mẽ.

Ngoài việc tổ chức học tập, nghiên cứu các chuyên đề, Thành ủy còn chỉ đạo 100% các chi, đảng bộ trực thuộc tổ chức Cuộc thi kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh do Ban Bí thư chỉ đạo và giao Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì. Cuộc thi được đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng hưởng ứng tham gia. Nhiều chuyện kể được chuẩn bị tốt nội dung; phương pháp kể chuyện truyền cảm, thuyết phục, cuốn hút, xúc động người nghe, kể chuyện với tâm lòng thành kính, biết ơn Bác. Có những câu chuyện được kể bằng giọng truyền cảm, sâu lắng, hấp dẫn, để lại ấn tượng tốt đối với khán giả. Từ kết quả các cuộc thi cấp cơ sở và thi chung khảo cấp thành phố, đồng chí Lê Thị Ngọc Hoa - đảng viên Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, được cử dự thi toàn quốc và đoạt giải Ba.

Chế độ thông tin, báo cáo phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện có nền nếp. Cùng với việc chỉ đạo nâng cấp cuốn *Thông tin nội bộ*, phát hành 1.900 cuốn/tháng đến tận các chi bộ xóm, tổ dân phố, Thành ủy thường xuyên duy trì Hội nghị báo cáo viên vào ngày 27 hằng tháng để thông tin kịp thời về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương; tình hình thời sự trong nước, quốc tế...

Vấn đề nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ được Đảng bộ đặc biệt quan tâm. Ngay sau khi Thành ủy ban hành Đề án số 02-ĐA/TU (ngày 15/11/2006), các cấp ủy cơ sở đã tiến hành rà soát, bổ sung và hoàn thiện quy chế làm việc, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của tập thể ban chấp hành, ban thường vụ và trách nhiệm của từng cấp ủy

viên; mối quan hệ công tác giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở.

Công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ chủ chốt được các cấp ủy triển khai thực hiện, góp phần tích cực trong việc chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ các cấp. Căn cứ vào tiêu chuẩn và kết quả công tác hằng năm của cán bộ, các cấp ủy cơ sở đã rà soát cán bộ trong danh sách quy hoạch, tích cực cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng nhằm từng bước chuẩn hoá đội ngũ cán bộ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lí luận chính trị để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt cũng như lâu dài.

Trên tinh thần đó, trong 5 năm (2006 - 2010), Thành ủy phối hợp với Trường Chính trị tỉnh mở 3 lớp trung cấp lí luận chính trị cho 243 cán bộ ở cơ sở theo học⁽¹⁾. Cùng với việc đào tạo, bồi dưỡng lí luận chính trị, vấn đề bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ công tác Đảng cho cán bộ cũng được Thành ủy coi trọng. Trong 2 năm (2007 - 2008), các ban xây dựng Đảng phối hợp với Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thành phố mở 7 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng cho 603 Bí thư chi bộ và cấp ủy viên cơ sở; 128 lớp bồi dưỡng kiến thức quản lí nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ cơ sở theo học⁽²⁾.

Chế độ sinh hoạt Đảng ở các cơ sở được duy trì thường xuyên theo quy định. Nội dung sinh hoạt mang tính thiết thực, bám sát nhiệm vụ chính trị cụ thể của địa phương, đơn vị. Nguyên tắc tổ chức Đảng được đề cao; ý thức trách nhiệm, lề lối làm việc được chấn chỉnh, từng bước khắc phục biểu hiện nể nang, né tránh, tạo sự đoàn kết thống nhất trong cấp ủy. Nội dung sinh hoạt chi bộ được đổi mới và nâng

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết Đề án số 02-ĐA/TU ngày 15/11/2006 của Thành ủy Thái Nguyên về “Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh giai đoạn 2006 - 2010”*... Tlđđ, tr.9.

⁽²⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 15/11/2006 của Thành ủy Thái Nguyên về “Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh giai đoạn 2006 - 2010”*... Tlđđ, tr.9.

cao chất lượng theo tinh thần Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư, đảm bảo 3 tính: Lãnh đạo, giáo dục và chiến đấu.

Công tác quản lý và nâng cao chất lượng đảng viên được các cấp ủy coi trọng, thực hiện nghiêm túc. Đảng bộ thường xuyên quan tâm giáo dục, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống và nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ, năng lực công tác của cán bộ, đảng viên. Nhìn chung, cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ đều thực hiện nghiêm túc Quy định số 115-QĐ/TW, ngày 7/12/2007 của Bộ Chính trị *Về những điều đảng viên không được làm* và Quy định số 76-QĐ/TW, ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị *Về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú*.

Nhằm không ngừng nâng cao chất lượng các tổ chức đảng và đảng viên, Đảng bộ đặc biệt quan tâm lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát. Hầu hết các cơ sở đã rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy và ủy ban kiểm tra. Ngoài các cuộc kiểm tra theo chương trình kiểm tra của Trung ương, của Tỉnh ủy và Thành ủy, ủy ban kiểm tra các cấp, các tổ chức đảng cơ sở đều có kế hoạch, chương trình kiểm tra, giám sát. Trong thời gian 2006 - 2010, các cấp ủy và ủy ban kiểm tra cơ sở đã tiến hành 1.226 cuộc kiểm tra, giám sát, tăng 670 cuộc so với 5 năm 2001 - 2005⁽¹⁾. Hầu hết số đơn thư tố cáo, khiếu nại đã được giải quyết từ cơ sở.

Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào các vấn đề: Quản lý và sử dụng đất đai; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý và sử dụng ngân sách Nhà nước; bồi thường giải phóng mặt bằng; thực hành tiết kiệm trong chi tiêu mua sắm tài sản,

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 15/11/2006 của Thành ủy Thái Nguyên về “Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh giai đoạn 2006 - 2010”*... Tlđđ, tr.8.

công tác quản lý cán bộ... Đó là những vấn đề thường xuyên được cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm, theo dõi.

Các cuộc kiểm tra đều có văn bản kết luận, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm minh đối với tổ chức đảng và đảng viên vi phạm, đảm bảo công minh, chính xác, có tác dụng giáo dục và phòng ngừa khuyết điểm. Trong 5 năm (2006 - 2010), thông qua các cuộc kiểm tra, giám sát, Đảng bộ thi hành kỉ luật 136 đảng viên (trong đó: Khiển trách: 62, cảnh cáo: 50, cách chức: 10, khai trừ: 14), tăng 37 trường hợp so với 5 năm trước (2001 - 2005).

Nhờ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên trong Đảng bộ được nâng lên. Kết quả đánh giá chất lượng cho thấy, bình quân mỗi năm số tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch, vững mạnh chiếm tỉ lệ 88,22% (tăng 3,2% so với chỉ tiêu Đề án số 02-ĐA/TU ngày 15/11/2006 của Thành ủy đề ra và tăng 7,2% so với trước đó); không có tổ chức cơ sở đảng yếu kém. Số đảng viên đủ tư cách hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên chiếm 99,7% tổng số đảng viên được đánh giá (tăng 9,7% so với chỉ tiêu Đề án số 02-ĐA/TU và tăng 2,1% so với trước); trong đó, số đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 13,2%⁽¹⁾.

Quan tâm đến công tác phát triển Đảng, các tổ chức cơ sở đảng tích cực tuyên truyền, bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị cho quần chúng, đồng thời thực hiện nhiều biện pháp tạo nguồn để phát triển đảng viên. Tính chung từ năm 2006 đến tháng 10/2010, toàn Đảng bộ đã kết nạp 1.611 đảng viên⁽²⁾. Các Đảng bộ: Hoàng Văn Thụ, Đồng Quang, Phan Đình Phùng, Gia Sàng, Lương Sơn, Phúc Trìu, Trường Cao đẳng Công nghiệp và Trường Cao đẳng Sư phạm... là những đơn vị làm tốt công tác phát triển Đảng trong những năm 2006 - 2010.

(1), (2) Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 15/11/2006 của Thành ủy Thái Nguyên về “Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh giai đoạn 2006 - 2010”*... Tlđd, tr.2.

Việc lãnh đạo thực hiện *Quy chế dân chủ ở cơ sở* tiếp tục được đẩy mạnh, dần dần đi vào nền nếp. Thông qua đó, nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về dân chủ và phát huy quyền làm chủ của nhân dân từng bước được nâng cao. Nhiều cơ sở đã tổ chức tốt việc tiếp dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị, những vướng mắc phát sinh trong nội bộ nhân dân, góp phần hạn chế tình trạng đơn, thư khiếu kiện vượt cấp.

Công tác dân vận của hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở đạt được những kết quả quan trọng, góp phần giữ vững ổn định chính trị, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tạo ra sự đồng thuận trong nhân dân. Phương thức lãnh đạo của Đảng bộ đối với hệ thống chính trị về công tác vận động quần chúng có sự chuyển biến rõ rệt.

Hội đồng nhân dân các cấp có nhiều đổi mới, không ngừng nâng cao chất lượng các kì họp và hiệu quả hoạt động giám sát. Các chủ trương, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV đề ra và các nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ đã được Hội đồng nhân dân thành phố cụ thể hoá thành các nghị quyết cùng với những biện pháp thực hiện. Bằng những hoạt động trong những năm 2005 - 2010, Hội đồng nhân dân thành phố đã thể hiện rõ vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của nhân dân, do nhân dân bầu ra, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên.

Ủy ban nhân dân các cấp tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương của cấp ủy và nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Việc thực hiện cải cách hành chính đã được tiến hành đồng bộ, xây dựng các quy trình giải quyết công việc đạt tiêu chuẩn ISO 9001 - 2000 đảm bảo đơn giản về thủ tục hành chính

và rút ngắn thời gian theo quy định. Đội ngũ cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân thành phố cơ bản đảm bảo có đủ trình độ, năng lực và phẩm chất để hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được giao.

Mặt trận Tổ quốc thường xuyên đổi mới phương thức hoạt động, luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Với phương châm tập trung cho cơ sở, hướng về cơ sở, các chương trình, phong trào của Mặt trận đã đi vào cuộc sống, được đông đảo nhân dân trong thành phố đồng tình hưởng ứng, tích cực tham gia. Cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* được đẩy mạnh với chủ đề: *Tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân*. Mặt trận Tổ quốc thành phố đã phát huy tốt vai trò nòng cốt trong công tác vận động, phối hợp tổ chức các chương trình, phong trào thi đua lao động sản xuất, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Các đoàn thể chính trị - xã hội không ngừng phát triển, thu hút ngày càng đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước. Hội Nông dân tiếp tục đẩy mạnh các phong trào: *“Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng”*, *“Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới”*, *“Nông dân tham gia đảm bảo quốc phòng, an ninh”*. Hằng năm, Hội Nông dân thành phố phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức các lớp tập huấn khoa học kỹ thuật nông nghiệp, đồng thời tín chấp với các ngân hàng cho hội viên nông dân vay để phát triển sản xuất...

Phong trào thi đua *Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc* trong Hội Liên hiệp Phụ nữ ngày càng đi vào chiều sâu và có hiệu quả. Hằng năm, các cấp Hội làm tốt phong trào phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình. Tất cả các cơ sở Hội

trên địa bàn thành phố đều xây dựng các mô hình làm kinh tế giỏi, giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ, duy trì có hiệu quả mô hình tổ, nhóm phụ nữ tín dụng, tiết kiệm.

Các phong trào *5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc* và *4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp* trong Đoàn Thanh niên được triển khai thực hiện có hiệu quả. Đoàn viên, thanh niên thành phố tích cực hưởng ứng tham gia Ngày hội *Thanh niên Thái Nguyên với văn hoá giao thông năm 2009* do Tỉnh Đoàn tổ chức, với nhiều hoạt động phong phú, đa dạng: Đi bộ của 5.000 học sinh, sinh viên; Lễ phát động và kí giao ước thi đua thực hiện cuộc vận động *Thanh niên với văn hoá giao thông, Ra quân tham gia phối hợp tuyên truyền giải toả hành lang an toàn giao thông, Hướng dẫn phân luồng giao thông*,...

Hội Cựu chiến binh phát động phong trào *Cựu chiến binh gương mẫu* với 5 chuyên đề công tác gắn với nội dung Đề án số 01-ĐA/TU của Tỉnh ủy; trong đó có công tác tập hợp và phát triển hội viên, phát huy tiềm năng của các thế hệ cựu chiến binh, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của hội viên. Hằng năm, các cấp Hội tín chấp với ngân hàng cho hội viên vay để phát triển sản xuất, từng bước giảm hộ nghèo...

Các phong trào thi đua trong công nhân viên chức, lao động tiếp tục được đẩy mạnh và từng bước đổi mới nội dung trên cơ sở gắn các hoạt động thực tiễn của cơ quan, đơn vị vào chương trình công tác tháng, quý, năm. Trong đó, đáng chú ý là các phong trào thi đua: “*Lao động giỏi, lao động sáng tạo*”, “*Học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ*”, “*Xanh - Sạch - Đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động*”, “*Phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn*”, “*Giỏi việc nước - Đảm việc nhà*”,... tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh trong công nhân, viên chức và lao động.

Thông qua các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng mở rộng, phát huy được mọi

nguồn lực trên địa bàn. Đây chính là một trong những nhân tố có tính quyết định đến việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, công tác lãnh đạo của Đảng bộ thành phố trong nhiệm kỳ 2005 - 2010 vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân trong nhiệm kỳ tuy khá cao, nhưng chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XV đề ra. Thương mại, dịch vụ chưa tạo được bước đột phá. Các ngành công nghiệp công nghệ cao chưa phát triển mạnh. Kết cấu hạ tầng đô thị chưa đồng bộ. Công tác quản lý tài nguyên, môi trường chưa chặt chẽ. Các thiết chế văn hoá còn thiếu và chưa đồng bộ. Nếp sống văn minh đô thị có mặt chậm chuyển biến. Công tác cai nghiện ma túy và quản lý người nghiện sau cai chưa tốt...

Nguyên nhân dẫn đến những hạn chế trên, là do nửa cuối nhiệm kỳ, thành phố chịu ảnh hưởng tiêu cực của suy giảm kinh tế và những thách thức trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Một số cơ chế, chính sách chưa đồng bộ. Nguồn vốn đầu tư của Nhà nước còn hạn hẹp, các nguồn lực khác trên địa bàn chưa được phát huy mạnh mẽ để phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội. Môi trường đầu tư chưa thật sự hấp dẫn...

Dù còn một số hạn chế, thiếu sót, nhưng nhìn chung trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, nhờ sự lãnh đạo sâu sát của các cấp ủy đảng, sự điều hành quyết liệt của các cấp chính quyền, sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc, thành phố Thái Nguyên đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỉ trọng dịch vụ. Bộ mặt đô thị có chuyển biến rõ rệt, ngày càng sáng, xanh, sạch, đẹp. Văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản đảm bảo. Đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được tăng cường; tổ chức

bộ máy chính quyền các cấp được củng cố và hoạt động có hiệu quả. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ngày càng được phát huy...

Những thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của Đảng bộ và nhân dân thành phố Thái Nguyên trong thời kỳ 2005 - 2010 đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận, tặng thưởng *Huân chương Độc lập hạng Ba* (năm 2007); đồng thời cũng là điều kiện đảm bảo cho thành phố được Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1645-QĐ-TTg ngày 1/9/2010 công nhận là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Thái Nguyên.

Đó chính là nguồn động lực rất to lớn, tăng thêm sức mạnh, niềm tin tưởng, lòng quyết tâm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc thành phố Thái Nguyên thi đua phấn đấu đạt nhiều thành tựu to lớn hơn trên chặng đường tiếp theo.

Chương II

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ TRONG THỜI KÌ TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2010 - 2020)

I- Lãnh đạo đổi mới toàn diện, xây dựng thành phố Thái Nguyên phát triển nhanh, bền vững, xứng đáng là đô thị loại I trực thuộc tỉnh (2010 - 2015)

Bước vào nửa sau năm 2010, tình hình thế giới và trong nước có nhiều chuyển biến. Trên thế giới, xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển chiếm vị trí chủ đạo. Nền kinh tế thế giới tuy vẫn còn tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng đã ra khỏi giai đoạn khó khăn nhất của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái, bước đầu phục hồi; trong đó, đáng chú ý là kinh tế khu vực châu Á - Thái Bình Dương phát triển nhanh.

Ở trong nước, trải qua 25 năm đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, “*Nền kinh tế vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, duy trì được tốc độ tăng trưởng khá, tiềm lực và quy mô nền kinh tế tăng lên, nước ta đã ra khỏi tình trạng kém phát triển*”⁽¹⁾. Tỉnh Thái Nguyên sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII (12/2005), tiềm lực kinh tế được tăng cường, các lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, tình hình an ninh chính trị ổn định. Cùng thời gian trên, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tung bừng phấn khởi hướng tới kỉ niệm 65 năm Ngày thành lập nước và 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.

⁽¹⁾ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.150, 151.

Trong bối cảnh ấy, Thành ủy Thái Nguyên tích cực chỉ đạo công việc chuẩn bị tổ chức đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII theo tinh thần Chỉ thị số 29-CT/TU và Kế hoạch số 87-KH/TU, ngày 26/10/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Đảng bộ phường Quang Trung thuộc Đảng bộ thành phố Thái Nguyên là 1 trong 3 Đảng bộ được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chọn làm đại hội điểm để rút kinh nghiệm để chỉ đạo đại hội cấp cơ sở. Đến tháng 6/2010, tất cả các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Thành ủy đã tổ chức xong đại hội, đảm bảo đúng yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Sau khi chỉ đạo thành công đại hội đảng bộ cấp cơ sở, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, từ ngày 28 đến ngày 30/8/2010, tại Hội trường trụ sở Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVI nhiệm kỳ 2010 - 2015 được tổ chức. Tham dự Đại hội có 250 đại biểu thay mặt cho 15.132 đảng viên sinh hoạt ở 79 chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy.

Đại hội khẳng định: Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XV, nhiệm kỳ 2005 - 2010, kinh tế thành phố có tốc độ tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỉ trọng dịch vụ; công tác quản lý đất đai, quản lý đô thị được đẩy mạnh; lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; quốc phòng, an ninh được giữ vững và tăng cường; công tác xây dựng Đảng có nhiều chuyển biến tích cực, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng lên; hoạt động của bộ máy chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều đổi mới.

Bên cạnh những thành tích và ưu điểm, Đại hội cũng chỉ ra những hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 2005 - 2010: Kinh tế phát triển chưa vững chắc, kết cấu hạ tầng đô thị chưa đồng bộ, một số vấn đề xã hội chưa được giải quyết triệt để...

Trên cơ sở nhận định tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XV, Đại hội nhất trí thông qua mục tiêu tổng quát trong nhiệm kỳ 2010 - 2015: *“Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, tiếp tục đổi mới, huy động các nguồn lực, xây dựng thành phố Thái Nguyên phát triển nhanh, bền vững, xứng đáng là đô thị loại I trực thuộc tỉnh”*⁽¹⁾.

Để đạt được mục tiêu tổng quát, Đại hội đề ra 10 chỉ tiêu cụ thể trên các lĩnh vực: Kinh tế, xã hội và công tác xây dựng Đảng; đồng thời nêu nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu; trong đó nhấn mạnh tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng ưu tiên phát triển dịch vụ, công nghiệp; đưa dịch vụ trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, phát triển công nghiệp bền vững, thân thiện và bảo vệ môi trường.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVI, nhiệm kỳ 2010 - 2015, gồm 47 ủy viên. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ; bầu Bí thư, Phó Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Theo đó, Ban Thường vụ gồm 14 ủy viên; đồng chí Dương Ngọc Long được bầu giữ chức vụ Bí thư Thành ủy; các đồng chí: Mai Đông Kinh, Bùi Xuân Hòa được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy gồm 9 ủy viên, do đồng chí Bùi Tuấn Thịnh giữ chức Chủ nhiệm.

Diễn ra vào thời điểm cả nước đang hướng tới kỉ niệm Quốc khánh 2/9 và 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVI đem lại niềm phấn khởi, tin tưởng trong Đảng bộ và quần chúng nhân dân các dân tộc trên địa bàn. Nghị quyết Đại hội thể hiện ý chí, nguyện vọng, quyết tâm của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc thành phố; là phương hướng cho Đảng bộ lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị.

⁽¹⁾ Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2010 - 2015, tháng 10/2010, tr.43.

Triển khai Nghị quyết Đại hội, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã lãnh đạo xây dựng 15 đề án về kinh tế - xã hội⁽¹⁾.

Tuy nhiên, khi bắt đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ thành phố đã gặp rất nhiều khó khăn, thách thức do thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp; giá cả thị trường, lãi suất ngân hàng... tăng cao. Trong điều kiện đó, dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của các cấp ủy đảng, sự điều hành quyết liệt của các cấp chính quyền; sự phối hợp hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội cùng với sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; được sự quan tâm của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, kinh tế của thành phố tiếp tục tăng trưởng.

Thương mại - Dịch vụ là thế mạnh của thành phố, tiếp tục được khai thác có hiệu quả; không ngừng mở rộng về quy mô; đa dạng, phong phú về hình thức. Đến cuối năm 2014, trên địa bàn thành phố có 25 siêu thị chuyên doanh, siêu thị tổng hợp và hơn 100 cửa hàng

⁽¹⁾ Các đề án gồm có: 1- Đề án *Quy hoạch, phát triển cụm công nghiệp và làng nghề thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2012 - 2015*; 2- Đề án *Chuyển đổi mô hình quản lý và phát triển hệ thống chợ thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015*; 3- Đề án *Phát triển vùng chè đặc sản Tân Cương thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015*; 4- Đề án *Xây dựng nông thôn mới thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến 2020*; 5- Đề án *Đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015*; 6- Đề án *Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai và môi trường trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015*; 7- Đề án *Phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015*; 8- Đề án *Xây dựng tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015*; 9- Đề án *Giảm nghèo tại thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015*; 10- Đề án *Phát triển giáo dục thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015*; 11- Đề án *Phòng, chống ma túy thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015*; 12- Đề án *Phát triển sự nghiệp văn hóa và thông tin thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015*; 13- Đề án *Xây dựng chuẩn quốc gia về y tế, giai đoạn 2011 - 2015*; 14- Đề án *Phát triển sự nghiệp truyền thanh - truyền hình thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015*; 15- Đề án *Cải cách hành chính, giai đoạn 2011 - 2015*.

tự chọn⁽¹⁾; chất lượng dịch vụ được nâng lên. Tốc độ tăng trưởng ngành Thương mại - Dịch vụ tương đối ổn định; bình quân mỗi năm trong thời kì 2011 - 2015 tăng 17%, đạt chỉ tiêu do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI đề ra. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng từ 7.038 tỉ đồng (năm 2010), tăng lên 9.622 tỉ đồng (năm 2012), 10.721,6 tỉ (năm 2013); sang năm 2014 đạt 11.933 tỉ đồng⁽²⁾, chiếm hơn 67% tổng mức bán lẻ và doanh thu của toàn tỉnh. Thương mại - Dịch vụ trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, chiếm tỉ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế của thành phố: Năm 2011: 48,23%; năm 2012: 48,16%; năm 2013: 48,42%; năm 2014: 48,56%.

Cùng với ngành Thương mại - Dịch vụ, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp thường xuyên được Đảng bộ quan tâm đầu tư phát triển. Tính đến thời điểm ngày 30/12/2014, ngoài 3 cụm công nghiệp đã được thành lập với tổng diện tích 87 ha, thành phố đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị tỉnh cho thành lập Cụm Công nghiệp số 5 với diện tích 40 ha, nâng tổng diện tích các cụm công nghiệp lên 127 ha⁽³⁾. Cùng thời điểm này, thành phố có 17 dự án được cấp chứng nhận đầu tư sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp, với tổng số vốn đăng kí đầu tư 548,5 tỉ đồng. Trong đó, các doanh nghiệp đã đầu tư trên 241,2 tỉ đồng, giải quyết việc làm thường xuyên cho 620 lao động⁽⁴⁾, với các ngành nghề chủ yếu là: Luyện kim, cơ khí, vật liệu xây dựng, thiết bị điện, điện tử...

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2010 - 2015*. Số 205-BC/TU, ngày 31/12/2014, tr.3.

⁽²⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2015*. Xuất bản tháng 6/2016, tr.234.

⁽³⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2010 - 2015...* Tlđd, tr.3.

⁽⁴⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVI,...* Tlđd, tr.3, 4.

Tỉ trọng ngành Công nghiệp - Xây dựng trong cơ cấu kinh tế của thành phố từ 47,47% (năm 2011), đến năm 2015 tăng lên 47,53%, vượt 0,33% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI (47,2%). Giá trị sản xuất công nghiệp địa phương của thành phố năm 2015, theo giá so sánh 2010, đạt 5.635,1 tỉ đồng (chiếm 37% tổng giá trị sản xuất công nghiệp địa phương của tỉnh); trong đó, doanh nghiệp nhà nước: 107,8 tỉ đồng, doanh nghiệp ngoài nhà nước: 5.059,6 tỉ đồng và doanh nghiệp cá thể: 467,7 tỉ đồng⁽¹⁾. Các nghề tiểu thủ công nghiệp tiếp tục phát triển. Đến năm 2015, toàn thành phố có 27/27 làng nghề, làng nghề truyền thống được công nhận, giải quyết việc làm cho trên 6.500 lao động.

Công tác quản lí, chỉnh trang đô thị được Đảng bộ xác định là khâu đột phá. Đảng bộ chủ trương triển khai thực hiện công tác quy hoạch và quản lí quy hoạch theo quy định; rà soát điều chỉnh quy hoạch chi tiết; chỉ đạo hoàn thiện Đồ án *Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Thái Nguyên đến năm 2035* trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức công bố theo quy định.

Các cấp ủy đảng và chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lí trật tự xây dựng, mã quan đô thị; tiếp tục triển khai các đề án, chương trình về phát triển, quản lí đô thị. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế quản lí quy hoạch, kiến trúc đô thị để tạo cơ sở quản lí đầu tư xây dựng; đồng thời cấp giấy phép xây dựng và thiết kế cảnh quan đô thị. Đến đầu năm 2015, toàn bộ diện tích đất nội thị đã được quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết. Hơn 20 khu đô thị, khu dân cư mới đã hình thành; trong đó có 30% diện tích được đầu tư hoàn chỉnh.

⁽¹⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2016*. Xuất bản tháng 4/2017, tr.223.

Cùng với việc quy hoạch, thiết kế cảnh quan đô thị, nhiều dự án giao thông quan trọng đã hoàn thành và đưa vào sử dụng; trong đó, đáng chú ý là các tuyến đường: Hoàng Ngân, Bắc Sơn, Thanh Niên Xung Phong, Quang Trung, Dương Tự Minh, Lưu Nhân Chú... 100% tuyến đường, phố chính và 85% tuyến đường dân sinh có điện chiếu sáng. 96,5% số hộ dân cư khu vực đô thị và 90% số hộ dân cư khu vực nông thôn được cung cấp nước sạch; 90% chất thải rắn được thu gom, xử lý⁽¹⁾. Nhìn chung, trật tự xây dựng từng bước đi vào nề nếp, đảm bảo mỹ quan đô thị; ý thức của người dân trong việc thực hiện nếp sống văn minh đô thị được nâng lên rõ rệt. Bộ mặt mỹ quan trên các tuyến phố có sự thay đổi: Quảng cáo rao vặt cơ bản được xóa bỏ; hệ thống dây thông tin, cáp viễn thông được căng treo, bó buộc, đảm bảo an toàn trên các tuyến phố chính; 21 tuyến đường, phố mới được đặt tên; biển số nhà và trên 150 bộ biển ngõ, ngách, tên đường mới được lắp đặt... Thành phố Thái Nguyên được Hiệp hội các đô thị Việt Nam bình chọn là 1 trong 20 đô thị Xanh - Sạch - Đẹp của cả nước.

Vấn đề đầu tư cho nông nghiệp, nông dân và nông thôn được Đảng bộ chú trọng. Ngay sau khi có Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) *Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn*, Thành ủy đã tổ chức hội nghị quán triệt cho gần 300 cán bộ chủ chốt từ thành phố đến các phường, xã trong toàn Đảng bộ. Sau đó, toàn thể cán bộ, đảng viên, các đoàn thể chính trị - xã hội ở 28 phường, xã cũng được tổ chức học tập, nghiên cứu và xây dựng chương trình thực hiện Nghị quyết.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng và được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Đề án *Xây dựng nông thôn mới thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020*. Ban Chỉ đạo thực

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVI*,... Tlđd, tr.6.

hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2020 được thành lập, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm Trưởng ban. Ngày 20/3/2011, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn thành phố giai đoạn 2011 - 2020.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 20/KH-UBND, trong năm 2011, tổng mức đầu tư cho các xã là 66,3 tỉ đồng. Đến cuối năm 2011, thành phố có 2 xã (Tân Cương, Đồng Bẩm) đạt 12/19 tiêu chí, 1 xã (Quyết Thắng) đạt 11 tiêu chí, 2 xã (Phúc Xuân, Cao Ngạn) đạt 10 tiêu chí, 3 xã (Phúc Hà, Phúc Triu, Lương Sơn) đạt 9 tiêu chí, 1 xã (Thịnh Đức) đạt 8 tiêu chí; không có xã nào đạt từ 13 tiêu chí trở lên và cũng không có xã nào đạt dưới 8 tiêu chí⁽¹⁾.

Việc huy động nguồn lực với nhiều cơ chế hỗ trợ được xúc tiến. Kết cấu hạ tầng nông nghiệp bao gồm hệ thống thủy lợi, giao thông nông thôn, công nghệ thông tin và viễn thông tiếp tục được nâng cấp theo hướng hiện đại. Từ năm 2011, về cơ bản hạ tầng cơ sở công nghệ thông tin, internet đã phát triển đến tất cả các xã trên địa bàn thành phố. Nhờ đó, các tiến bộ khoa học kỹ thuật được cập nhật và chuyển giao thường xuyên. Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các địa phương cùng các phòng, ban chuyên môn tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật chăm sóc, bảo quản và phòng, chống dịch bệnh trên các loại cây trồng. Nhiều ứng dụng khoa học kỹ thuật được đưa vào sản xuất nông nghiệp, đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn trước.

Do có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của các cấp ủy đảng và chính quyền, nên mặc dù trong nhiều năm thời tiết diễn biến bất thường, giá vật tư nông nghiệp ở mức cao..., nhưng sản xuất nông nghiệp vẫn phát

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2011 - 2015*. Số 54-BC/TU, ngày 29/5/2012, tr.2.

triển. Năm 2010, năng suất lúa đạt 44,58 tạ/ha, sản lượng cây lương thực có hạt là 30.557 tấn; đến năm 2015 năng suất lúa đạt 49,19 tạ/ha và sản lượng cây lương thực có hạt tăng lên 31.306 tấn⁽¹⁾. Giá trị sản xuất nông nghiệp từ 772,2 tỉ đồng (năm 2010), tăng lên 962,1 tỉ đồng (năm 2012), 1.182,3 tỉ đồng (năm 2014) và đến năm 2015, đạt 1.262,6 tỉ đồng⁽²⁾.

Ngoài các loại cây lương thực và cây hoa màu ngắn ngày, nhân dân thành phố Thái Nguyên còn trồng các loại cây ăn quả, chủ yếu là vải, nhãn. Tuy nhiên, trong thời kì này, diện tích trồng cây ăn quả có chiều hướng giảm sút; từ 2.342 ha (năm 2010), đến năm 2015 chỉ còn 1.866 ha⁽³⁾.

Cây chè tiếp tục được Đảng bộ chú trọng đầu tư phát triển, vì đây là thế mạnh, hằng năm đem lại nguồn lợi lớn về kinh tế cho thành phố. Đề án *Phát triển vùng chè đặc sản Tân Cương thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015* được thực hiện có kết quả. Đến năm 2015, diện tích trồng chè đạt 1.440 ha, vượt 0,5% so với chỉ tiêu Đề án (1.432 ha); trong đó, diện tích chè kinh doanh là 1.287 ha, vượt 6,3% so với chỉ tiêu Đề án (1.210 ha)⁽⁴⁾. Sản lượng chè búp tươi cũng không ngừng tăng, năm sau cao hơn năm trước: Năm 2010, đạt 14.670 tấn; năm 2013: 15.865 tấn; năm 2014: 16.044 tấn⁽⁵⁾ và năm 2015 đạt 18.000 tấn, vượt 2,8% so với chỉ tiêu Đề án (17.500 tấn). Giá trị sản phẩm trên 1 ha chè bình quân mỗi năm đạt 175 triệu đồng, vượt 45,8%

⁽¹⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2016...* Sdd, tr.159, 163.

^{(2), (3)} Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2016...* Sdd, tr.150, 180.

⁽⁴⁾ Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả 5 năm thực hiện các đề án phát triển kinh tế - xã hội thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015*. Số 204/BC-UB, ngày 29/11/2015, tr.4.

⁽⁵⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2016...* Sdd, tr.178, 179.

so với chỉ tiêu Đề án (120 triệu đồng). 100% diện tích chè và sản phẩm chè sản xuất tập trung được thực hiện theo quy trình VietGAP.

Song song với việc chú trọng đầu tư phát triển cây chè, công tác quảng bá thương hiệu hàng hóa nông sản, mở rộng thị trường tiêu thụ chè cũng được Đảng bộ và chính quyền quan tâm. Số hộ gia đình và tổ hợp tác đăng kí nhãn hiệu tập thể chè Tân Cương ngày càng tăng. Tính đến đầu năm 2015, thành phố có khoảng 500 hộ gia đình, hợp tác xã, tổ hợp tác đăng kí; 62 hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình thực hiện chương trình liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm chè. Thành phố đã gắn phát triển chè với du lịch. Thông qua việc tổ chức thành công Festival Trà quốc tế lần thứ nhất Thái Nguyên - Việt Nam (năm 2011) và lần 2 (năm 2013), *Vùng chè đặc sản Tân Cương* được quảng bá rộng rãi, thu hút du khách trong nước cũng như ngoài nước. Trong 5 năm (2011 - 2015), 15.000 lượt du khách từ các nước: Srilanca, Pakixtan, Hàn Quốc, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc, Anh, Mỹ, Nhật Bản, Đức... đến tham quan, thưởng thức trà của thành phố Thái Nguyên.

Bước tiến mới trong sản xuất nông nghiệp thời kì này là các cơ sở sản xuất bước đầu thực hiện theo quy trình sản xuất sạch, an toàn. Nguồn tài nguyên nông nghiệp được bảo vệ và sử dụng theo hướng phát triển bền vững, hiệu quả hơn. Các làng nghề, làng nghề truyền thống được chú ý đầu tư phát triển. Bộ mặt nông thôn trên địa bàn thành phố có nhiều chuyển biến rất căn bản. Đến năm 2015, thành phố Thái Nguyên có 6 xã (Tân Cương, Phúc Triu, Phúc Xuân, Quyết Thắng, Thịnh Đức và Đồng Bầm) được tỉnh công nhận đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới, vượt 100% so với chỉ tiêu Đề án *Xây dựng nông thôn mới thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến 2020*; 2 xã (Phúc Hà, Cao Ngạn) đạt 16 tiêu chí⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên năm 2015*. Số 20-BC/TU, ngày 8/1/2016, tr.4.

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi gia súc, gia cầm được chú trọng, tiếp tục phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa. Trong những tháng đầu năm 2011, dịch lở mồm long móng xuất hiện trên đàn gia súc. Tiếp đó, trong những tháng đầu năm 2012, lại xảy ra dịch cúm gia cầm, lợn ốm do mắc bệnh dịch tả và tụ huyết trùng. Các cấp ủy đảng và chính quyền kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường các biện pháp chống dịch, triển khai khoanh vùng, dập dịch, khử trùng, tiêu độc tại các vùng có dịch; đồng thời giám sát và quản lý chặt chẽ việc vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm.

Nhờ có nhiều biện pháp tích cực và kịp thời, dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm nhanh chóng được dập tắt. Đàn gia cầm của thành phố phát triển tương đối ổn định, từ 792.000 con (năm 2010), tăng lên 1.442.000 con (năm 2015)⁽¹⁾. Tuy nhiên, đàn gia súc bị giảm sút⁽²⁾. Chăn nuôi gia súc, gia cầm theo mô hình trang trại tiếp tục được duy trì và phát triển. Đến đầu năm 2015, thành phố có 86 trang trại chăn nuôi; trong đó có 32 trại lợn và 54 trại gà⁽³⁾.

Ngành Lâm nghiệp của thành phố trong những năm 2010 - 2015 cũng có những bước tiến rõ rệt. Hằng năm, thành phố đều tích cực trồng cây gây rừng tập trung. Riêng trong năm 2015, thành phố trồng

⁽¹⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2016...* Sdd, tr.183, 184.

⁽²⁾ Đàn gia súc của thành phố trong các năm 2010 - 2015 như sau:

Loại con	Năm 2010	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Đàn trâu (con)	5.810	4.060	4.520	3.500
Đàn bò (con)	2.850	1.910	1.910	1.420
Đàn lợn (con)	64.960	54.850	56.200	48.850

⁽³⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên năm 2015*. Số 20-BC/TU, ngày 8/1/2016, tr.4.

Từ năm 2011, số lượng trang trại theo tiêu chí mới được quy định tại Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

được 194.000 cây xanh các loại (vượt 89,05% kế hoạch tỉnh giao)⁽¹⁾. Diện tích rừng trồng mới tập trung đạt 211 ha, nâng diện tích rừng trên địa bàn thành phố là 2.749,5 ha (tăng 1.196,6 ha so với năm 2010)⁽²⁾. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được chỉ đạo chặt chẽ. Các vụ vi phạm về bảo vệ rừng đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định. Riêng trong năm 2015, các ngành chức năng của thành phố đã phát hiện và xử lý 31 vụ vi phạm về quản lý, bảo vệ rừng; tịch thu gần 30 m³ gỗ các loại, thu phạt gần 300 triệu đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Công tác thu, chi ngân sách được chỉ đạo sát sao ngay từ đầu nhiệm kỳ, với nhiều giải pháp tích cực, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng của tỉnh với việc tăng cường kiểm tra, đôn đốc của cơ sở. Kết quả thu ngân sách hằng năm đều vượt kế hoạch tỉnh giao. Năm 2011, thu ngân sách đạt 1.147,54 tỉ đồng, vượt 73,34%; năm 2013 thu 1.103,22 tỉ đồng, vượt 13%; năm 2015, thu 1.187,9 tỉ đồng, vượt 38,3% kế hoạch tỉnh giao. Việc chi ngân sách đáp ứng được yêu cầu chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển, đảm bảo tiết kiệm chi trong các hoạt động hành chính theo quy định.

Cùng với việc lãnh đạo phát triển kinh tế, trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện các đề án văn hóa - xã hội và các hoạt động kỉ niệm 50 năm Ngày thành lập thành phố, đón nhận *Huân chương Độc lập hạng Nhất*. Các hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phát triển sâu rộng, gắn với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Đề án *Phát triển sự nghiệp văn hóa - Thông tin - Thể thao giai đoạn 2010 - 2015* được thực hiện có kết quả. Đến đầu năm 2013, thành phố có

(1) Các số liệu trên dựa theo các báo cáo kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thành phố qua từng năm.

(2) Cục Thống kê Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2016...* Sdd, tr.193.

23 trong tổng số 28 xã, phường đạt chuẩn về thể dục - thể thao theo Quyết định số 100-QĐ/TTg, ngày 10/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa được chú trọng. Các di sản di tích lịch sử, văn hóa được giữ gìn, tôn tạo, nâng cấp, đưa vào khai thác có hiệu quả, góp phần giáo dục truyền thống cho các thế hệ cán bộ, đảng viên và quần chúng, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư* tiếp tục được đẩy mạnh, ngày càng thu hút mọi tầng lớp nhân dân tham gia. Đến năm 2015, toàn thành phố có 80% xóm, tổ dân phố văn hóa (vượt 15% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI); 96% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa (vượt 1% so với Nghị quyết Đại hội); 94% gia đình đạt danh hiệu *Gia đình văn hóa* (vượt 4% so với Nghị quyết Đại hội)⁽¹⁾.

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo được Đảng bộ thường xuyên quan tâm. Thông qua việc thực hiện Đề án *Phát triển giáo dục - đào tạo thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015*, ngành Giáo dục - Đào tạo thành phố có những chuyển biến mới. Hệ thống giáo dục mầm non được mở rộng trên cơ sở đa dạng hóa các loại hình trường (công lập, dân lập, tư thục, nhóm trẻ tư thục,...). Chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên. Giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn được quan tâm đầu tư. Cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học từ cấp Mầm non đến cấp Trung học cơ sở được tăng cường, đáp ứng nhu cầu dạy và học; đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của các nhà trường.

Công tác phổ cập giáo dục ở các cấp học cùng với tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh. Đến năm 2015, thành phố đã hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Cùng thời gian này, toàn thành phố có 85 trong tổng số 109 trường công lập đạt

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVI...* Tlđđ, tr.8.

chuẩn Quốc gia (gồm 25 trường mầm non, 31 trường tiểu học, 23 trường trung học cơ sở và 6 trường trung học phổ thông)⁽¹⁾.

Một kết quả nổi bật trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ thành phố trên lĩnh vực giáo dục - đào tạo nhiệm kỳ 2010 - 2015 là thành lập Trường Tiểu học và Trung học cơ sở 915 phường Gia Sàng theo mô hình trường chất lượng cao. Đây là trường nhiều cấp học đầu tiên, có quy mô lớn nhất, hiện đại nhất, chất lượng nhất, chính thức được khởi công xây dựng vào tháng 1/2014. Từ năm học 2014 - 2015, Nhà trường thực hiện tuyển 16 lớp, với 480 học sinh vào cấp Tiểu học và Trung học cơ sở; mỗi lớp tối đa có 30 học sinh.

Công tác y tế, bảo vệ sức khỏe nhân dân là một trong những nhiệm vụ thường xuyên được Đảng bộ coi trọng. Mạng lưới y tế từ thành phố đến cơ sở được quan tâm đầu tư trang thiết bị, cơ bản đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Các chương trình quốc gia về y tế được tổ chức thực hiện đúng kế hoạch. Hằng năm, các cơ sở y tế cùng các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ ăn uống, lưu thông thực phẩm, các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn. Đến năm 2015, thành phố có 28/28 phường, xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế.

Công tác an sinh xã hội, đảm bảo chế độ chính sách đối với người có công được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Hằng năm, nhân dịp các ngày lễ hoặc tết cổ truyền của dân tộc, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn đều tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho những người có công với nước, các hộ nghèo, hộ đặc biệt khó khăn...

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên năm 2015...* Tlđd, tr.6.

Công tác tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động được tiến hành thường xuyên. Bình quân mỗi năm trong thời kì 2010 - 2015, thành phố giải quyết việc làm cho 6.680 lao động (vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ). Đề án giảm nghèo của thành phố, giai đoạn 2011 - 2015, được chỉ đạo thực hiện có hiệu quả cao: Tỷ lệ hộ nghèo từ 4,53% (năm 2010), đến năm 2015 đã giảm xuống còn 1,5%⁽¹⁾.

Việc quản lí, cai nghiện ma túy được tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Thực hiện Đề án *Phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015*, thành phố đã quản lí 100% số người nghiện có tên trong danh sách. Kết quả đến năm 2015, thành phố đã giảm được 17% số người nghiện ma túy (vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ).

Công tác quốc phòng - an ninh thường xuyên được Đảng bộ đặc biệt coi trọng. Các nghị quyết của Trung ương về vấn đề quốc phòng, an ninh đều được triển khai học tập và thực hiện nghiêm túc. Trong đó, đáng chú ý là Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) *Về chiến lược an ninh Quốc gia*, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) về *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*, Nghị định số 77/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ về *Phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh Quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ Quốc phòng*. Thông qua việc học tập các nghị quyết, nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về vấn đề quốc phòng, an ninh trong tình hình mới được nâng lên.

Cùng với việc thường xuyên bổ sung các phương án, kế hoạch tác chiến, Ban Chỉ huy quân sự thành phố tổ chức cho lực lượng vũ trang địa phương tham gia huấn luyện, diễn tập nhằm nâng cao chất lượng tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu. Chế độ sẵn sàng chiến đấu được

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVI, ...* Tlđd, tr.9.

duy trì có nền nếp; xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ đúng quy định⁽¹⁾. Các đợt tuyển quân hằng năm đều hoàn thành 100% chỉ tiêu trên giao. Trong 5 năm (2011 - 2015), thành phố đã giao 1.143 thanh niên nhập ngũ, đảm bảo số lượng, chất lượng và giao quân đúng thời gian quy định.

Công tác giáo dục quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân được đẩy mạnh. Năm 2014, Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên được Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lựa chọn tham gia Hội thi *Doanh trại chính quy, sáng, xanh, sạch, đẹp* do Quân khu 1 tổ chức. Kết quả, Ban Chỉ huy quân sự thành phố đoạt giải Nhất, được Bộ Tư lệnh Quân khu tặng Cờ *Đơn vị thi đua xuất sắc*.

Các cơ quan chức năng của thành phố thường xuyên triển khai kế hoạch, phương án bảo đảm an toàn phục vụ các sự kiện chính trị, văn hóa... diễn ra trên địa bàn. Hằng năm, lực lượng Công an đều tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội; thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý địa bàn, quản lý đối tượng; xây dựng các phương án đấu tranh phòng ngừa xâm phạm an ninh quốc gia.

Trong quá trình lãnh đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ rất coi trọng công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên; xây dựng Đảng vững mạnh trên cả 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo thông qua 5 đề án về công tác xây dựng Đảng ở Đảng bộ thành phố giai đoạn 2011 - 2015 và tổ chức triển khai thực hiện. Công tác giáo dục lý luận chính trị, tư tưởng luôn luôn được các cấp ủy đảng coi trọng. Việc tổ chức nghiên cứu quán triệt nghị quyết đại hội Đảng các cấp và các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy

⁽¹⁾ Tính đến năm 2015, tổng số dân quân, tự vệ thành phố có 4.266 cán bộ, chiến sĩ (trong đó có 2.153 cán bộ, chiến sĩ dân quân thuộc 28 xã, phường; 2.131 cán bộ, chiến sĩ tự vệ thuộc 119 đơn vị), đạt tỉ lệ 1,7% tổng dân số thành phố.

được Đảng bộ thành phố thực hiện nghiêm túc, tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay* gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW (14/5/2011) của Bộ Chính trị về *Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*, Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư về *Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*. Ban Thường vụ Thành ủy đã tổ chức kiểm điểm tự phê bình, phê bình tập thể và từng cá nhân ủy viên một cách nghiêm túc, đúng với quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy; đồng thời chỉ đạo các cơ sở tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo kế hoạch.

Sau khi chuyển giao Đảng bộ xã Lương Sơn với 457 đảng viên về trực thuộc Đảng bộ thành phố Sông Công (tháng 6/2015), Đảng bộ thành phố có 72 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (49 đảng bộ và 23 chi bộ), với 18.259 đảng viên. Về tổ chức, Đảng bộ thành phố có 19 đảng bộ phường, 8 đảng bộ xã, 38 chi, đảng bộ cơ quan đơn vị hành chính sự nghiệp, 5 chi, đảng bộ doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân, 2 đảng bộ công an, quân sự⁽¹⁾.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị nhiệm kỳ 2010 - 2015, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố có sự biến động về nhân sự. Các đồng chí: Bí thư, Phó Bí thư, 3 Ủy viên Ban Thường vụ và 3 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ chuyển công tác; 1 Ủy viên Ban Thường vụ nghỉ hưu theo chế độ; 1 Ủy viên Ban Chấp hành xin thôi tham gia cấp ủy.

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU ngày 8/7/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về “Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh giai đoạn 2011 - 2015”*. Số 261-BC/TN, ngày 15/7/2015, tr.1.

Trước tình hình trên, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã bầu kiện toàn và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn y chức danh Bí thư Thành ủy; 1 Tỉnh ủy viên được Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động về tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy; bầu kiện toàn và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn y 3 Ủy viên Ban Thường vụ; 5 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ⁽¹⁾. Đến tháng 7/2015, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố có 43 ủy viên; Ban Thường vụ có 12 ủy viên.

Xuất phát từ đặc điểm có nhiều loại hình tổ chức cơ sở đảng, Đảng bộ thành phố đặc biệt coi trọng công tác kiểm tra, giám sát. Hằng năm, Thành ủy đều tổ chức tập huấn công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỉ luật Đảng theo quy định của *Điều lệ Đảng* (khóa XI); các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỉ luật Đảng cho các đồng chí là Bí thư, Phó Bí thư, cấp ủy viên cơ sở, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên ủy ban kiểm tra, chi ủy viên phụ trách công tác kiểm tra các chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy.

Trong nhiệm kỳ, Thành ủy đã tiến hành 33 cuộc kiểm tra, giám sát 146 lượt đối với cấp ủy và 12 phòng ban của thành phố; trong đó

⁽¹⁾ Cụ thể như sau: Ngày 10/10/2011, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Quyết định số 572-QĐ/TU chuẩn y đồng chí Bùi Xuân Hòa (Tỉnh ủy viên, Quyền Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố) giữ chức vụ Bí thư Thành ủy; tháng 11/2011, đồng chí Lê Văn Tuấn - Tỉnh ủy viên, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy; tháng 7/2011, đồng chí Nguyễn Quang Thuận (Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Chuyên Thái Nguyên) được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành; tháng 4/2012, đồng chí Nguyễn Hoàng Mác (Chánh Văn phòng Thành ủy) được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành; tháng 8/2013, các đồng chí: Lê Quang Tiến, Vũ Thị Bích Thủy và đến tháng 10/2013, đồng chí Nguyễn Vọng Đăng được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thành ủy; tháng 8/2014, các đồng chí: Phạm Thị Thu Thủy (Bí thư Thành Đoàn Thái Nguyên), Lê Quang Minh (Bí thư Chi bộ, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố), Nguyễn Thị Tuyết (Phó Trưởng ban Tổ chức Thành ủy) được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành.

có 24 cuộc kiểm tra, 9 cuộc giám sát⁽¹⁾. Nội dung kiểm tra chủ yếu tập trung vào việc thực hiện các quy định của *Điều lệ Đảng*, chỉ thị, nghị quyết các cấp, chủ trương đường lối phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng tổ chức đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Các vấn đề về quản lý kinh tế, tài chính, đất đai; về công tác cải cách hành chính; về việc triển khai thực hiện cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*; triển khai thực hiện và kết quả khắc phục những tồn tại, hạn chế sau kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI)..., *là những nội dung được Thành ủy tăng cường kiểm tra, giám sát.*

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tổ chức 21 cuộc kiểm tra, giám sát đối với 40 tổ chức đảng và đảng viên; nội dung chủ yếu tập trung kiểm tra cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, việc thi hành kỷ luật trong Đảng, tài chính Đảng. Trong đó có 3 cuộc kiểm tra dấu hiệu vi phạm, sau kiểm tra đã kết luận có vi phạm phải xem xét xử lý kỷ luật 2 đảng viên (cách chức 1; khiển trách 1); 4 cuộc giám sát theo chuyên đề việc tổ chức thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy.

Kết quả kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; tăng cường khối đoàn kết thống nhất, giữ nghiêm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng lãng phí; được cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đồng tình, ủng hộ.

Song song với công tác kiểm tra, giám sát, các cấp ủy từ thành phố đến cơ sở rất quan tâm đến công tác phát triển Đảng. Các tổ chức

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015”*. Số 230-BC/TU, ngày 25/5/2015, tr.4.

cơ sở điều tích cực tuyên truyền, bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị cho quần chúng để tạo nguồn phát triển Đảng. Tính chung trong gần 5 năm (2011 - 4/2015), toàn Đảng bộ kết nạp 1.801 đảng viên; trong đó, có 1.167 đảng viên nữ (chiếm 64,8%), 1.291 là đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (chiếm 71,7%)(¹).

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là khâu then chốt của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Nhận thức rõ điều này, trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ thường xuyên quan tâm việc bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị cũng như về chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, đảng viên. Hằng năm, Đảng bộ đều cử cán bộ theo học các lớp lý luận chính trị từ sơ cấp đến cao cấp, hoặc theo học các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ công tác Đảng, công tác đoàn thể, và kiến thức về quản lý nhà nước.

Trong gần 5 năm (2011 - 7/2015), Thành ủy đã cử 34 cán bộ lãnh đạo từ cấp phòng, ban và tương đương trở lên đi học cao cấp lý luận chính trị; 14 cán bộ đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ ở trong nước và nước ngoài; 205 cán bộ của các đảng bộ xã, phường theo học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ tại Trường Chính trị tỉnh; 12 cán bộ lãnh đạo các ban xây dựng Đảng Thành ủy đi bồi dưỡng nghiệp vụ tại Học viện Chính trị - Hành chính Khu vực I và lớp học do Ban Tổ chức Trung ương mở tại tỉnh Thái Nguyên(²). Ngoài việc cử cán bộ đi bồi dưỡng lý luận chính trị ở Trung ương và Trường Chính trị tỉnh, trong thời gian 2011 - 2014, Thành ủy chỉ đạo Trung

(¹) Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU ngày 8/7/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về “Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh giai đoạn 2011 - 2015”*... Tlđđ, tr.6.

(²) Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU ngày 8/7/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về “Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh giai đoạn 2011 - 2015”*... Tlđđ, tr.10.

tâm Bồi dưỡng chính trị thành phố mở 168 lớp lí luận chính trị và nghiệp vụ cho 16.192 lượt học viên⁽¹⁾.

Việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên sát với từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, cơ bản đảm bảo chất lượng, dân chủ, công khai. Số tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh bình quân mỗi năm trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, chiếm 80,1% tổng số cơ sở đảng của Đảng bộ, không có cơ sở đảng yếu kém. Số đảng viên đủ tư cách hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên chiếm 99,5% tổng số đảng viên được phân loại, trong đó, số đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 15,8%⁽²⁾.

Trong những năm 2010 - 2015, bộ máy chính quyền các cấp cũng có những chuyển biến tích cực. Hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp có nhiều đổi mới, từng bước nâng cao chất lượng; thực hiện có hiệu quả chức năng giám sát việc thi hành hiến pháp và pháp luật. Nội dung giám sát tập trung vào những vấn đề được cử tri và nhân dân thành phố quan tâm. Các hình thức giám sát tại kì họp và giữa hai kì họp tiếp tục được đổi mới; giám sát thông qua việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu. Ngoài các nghị quyết thường kì, nghị quyết về công tác cán bộ, Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành 16 nghị quyết chuyên đề và phê duyệt 16 đề án phát triển kinh tế - xã hội. Việc thực hiện có hiệu quả các đề án đã góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội thành phố Thái Nguyên phát triển theo hướng bền vững. Nội dung, phương pháp công tác của hai ban có nhiều đổi mới. Vai trò, trách nhiệm, bản lĩnh và kĩ năng hoạt động của đại biểu Hội đồng

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU, ngày 8/7/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về “Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh giai đoạn 2011 - 2015”*... Tlđđ, tr.9.

⁽²⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU, ngày 8/7/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về “Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh giai đoạn 2011 - 2015”*... Tlđđ, tr.5, 6.

nhân dân các cấp được phát huy. Thông qua các hoạt động trong những năm 2010 - 2015, Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên ngày càng khẳng định rõ nét vai trò của cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương.

Ủy ban nhân dân thành phố đã cụ thể hóa chủ trương của Thành ủy và nghị quyết của Hội đồng nhân dân, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; thực hiện tốt công tác dân vận nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Công tác cải cách hành chính được tiến hành đồng bộ. Cơ chế một cửa và một cửa liên thông được thực hiện ở thành phố và tất cả 28 xã, phường, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với các cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương.

Tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được củng cố và kiện toàn, đảm bảo đủ về số lượng cũng như về chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều đổi mới, sáng tạo về nội dung, phương thức hoạt động theo hướng bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội.

Quán triệt tinh thần Quyết định 217-QĐ/TW và Quyết định 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị, hằng năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố tổ chức hướng dẫn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện *Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền*, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật, *Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*. Mặt trận đã triển khai thực hiện Đề án số 08-ĐA/TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên về *Nâng cao chất lượng và hiệu*

quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở giai đoạn 2011 - 2015 gắn với việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường.

Hoạt động của Mặt trận hướng mạnh về cơ sở, sâu sát cơ sở, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; quan tâm chăm lo quyền và lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên. Các cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”... tiếp tục được duy trì và nâng cao về chất lượng, thu hút mọi tầng lớp nhân dân tham gia.

Hội Cựu chiến binh, với phong trào thi đua *Cựu chiến binh gương mẫu*, đã làm tốt công tác phát triển hội viên, tuyên truyền vận động hội viên chấp hành đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ của địa phương; vận động hội viên phát triển kinh tế chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, giúp nhau giảm nghèo, xoá nhà dột nát, hiến đất giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng đô thị. Hằng năm, Hội điều tích cực tuyên truyền giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ; tổ chức gặp mặt hội viên Câu lạc bộ doanh nhân cựu chiến binh, cựu quân nhân, Câu lạc bộ truyền thống các thế hệ cựu chiến binh, cựu quân nhân trên địa bàn; thực hiện tốt các hoạt động nghĩa tình đồng đội và vận động xây dựng các loại quỹ ở địa phương.

Hội Liên hiệp Phụ nữ tích cực tham gia thực hiện Đề án *Xây dựng tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2014 - 2016* và Đề án *Phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn thành phố Thái Nguyên*; vận động hội viên và nhân dân chấp hành nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương. Hội tiếp tục duy trì công tác vay vốn, giúp hội viên phát triển kinh tế gia đình; phối hợp tổ chức các lớp tập huấn kiến thức và tập huấn nghiệp vụ cho hội viên.

Hội Nông dân tích cực chỉ đạo hội viên đẩy mạnh sản xuất bảo đảm kịp thời vụ, kế hoạch; tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Hằng năm, Hội phối hợp tổ chức các lớp tập huấn khoa học kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt cho hội viên, duy trì công tác vay vốn để phát triển sản xuất; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các hoạt động dịch vụ, dạy nghề, tư vấn hỗ trợ nông dân chủ động tham gia xây dựng nông thôn mới.

Liên đoàn Lao động triển khai tốt công tác tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng tới công nhân, viên chức và người lao động. Hằng năm, các tổ chức Công đoàn đều phát động phong trào thi đua yêu nước. Trong đó, đáng chú ý là các phong trào: *“Lao động giỏi, lao động sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao”*, *“Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”*; *“Phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn”*. Quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện có kết quả, xây dựng mối quan hệ lao động ổn định và tiến bộ trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đoàn Thanh niên tổ chức các hoạt động *Tháng thanh niên*, các hoạt động tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng; phát động đoàn viên, thanh niên tình nguyện tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông, xây dựng tuyến phố văn minh đô thị... Thành đoàn triển khai thực hiện tốt các hoạt động *Tuổi trẻ thành phố Thái Nguyên chung sức bảo vệ biển đảo quê hương, nghĩa tình biên giới, hải đảo*. Đoàn thường xuyên phối hợp tổ chức tập huấn về công tác Đoàn, Đội, Tổng phụ trách; phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng cho đoàn viên ưu tú...

Như vậy, sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc nỗ lực phấn đấu đạt được những thành quả quan trọng. Hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều

đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI đề ra. Kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng khá; kết cấu hạ tầng đô thị được đầu tư, nâng cấp theo hướng hiện đại. Các lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; chính trị, xã hội ổn định. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện và nâng cao. Hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố ngày càng vững mạnh...

Những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ 2010 - 2015 đã góp phần làm cho thành phố Thái Nguyên “... ngày càng khẳng định rõ hơn vị thế trong Hiệp hội đô thị Việt Nam và đô thị trung tâm vùng các tỉnh miền núi trung du Bắc Bộ. Đó là tiền đề vững chắc để thành phố bước vào giai đoạn phát triển mới, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa xây dựng thành phố phát triển nhanh và bền vững theo hướng văn minh, hiện đại”⁽¹⁾ trên chặng đường mới.

II- Lãnh đạo tiếp tục đổi mới toàn diện, huy động mọi nguồn lực, xây dựng thành phố phát triển nhanh và bền vững, từng bước văn minh, hiện đại (2015 - 2020)

Bước vào năm 2015, tình hình thế giới có những diễn biến rất phức tạp. Kinh tế thế giới chưa lấy lại được đà tăng trưởng và phục hồi chậm. Sự bất ổn của thị trường tài chính toàn cầu đã tác động mạnh tới kinh tế thế giới. Khủng hoảng chính trị xảy ra ở nhiều nước, cạnh tranh về nhiều mặt ngày càng quyết liệt giữa các nước lớn tại khu vực cùng với diễn biến phức tạp trên Biển Đông... đã tác động bất lợi đến nước ta.

Ở trong nước, sau 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Nền kinh tế đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức; kinh tế vĩ

⁽¹⁾ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Số 04-NQ/ĐH, ngày 4/8/2015, tr.3.

mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát. Vị thế, uy tín của nước ta tiếp tục được nâng cao trên trường quốc tế.

Tại tỉnh Thái Nguyên, sau 6 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII, kinh tế tiếp tục phát triển, tốc độ tăng trưởng duy trì ở mức cao hơn bình quân chung cả nước; thu ngân sách hằng năm hoàn thành chỉ tiêu đề ra. Môi trường đầu tư từng bước được cải thiện, hoạt động thu hút đầu tư có nhiều chuyển biến tích cực, thu hút được một số dự án đầu tư có quy mô lớn vào tỉnh. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư, nhất là hạ tầng giao thông.

Thành phố Thái Nguyên, sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI, đã đạt được những thành quả quan trọng. Hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra. Kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng khá; kết cấu hạ tầng đô thị được đầu tư, nâng cấp theo hướng hiện đại. Các lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; chính trị, xã hội ổn định.

Trong bối cảnh lịch sử ấy, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo các đảng ủy xã, phường tích cực triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị *Về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*; Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW, ngày 18/8/2014 của Ban Tổ chức Trung ương *Về công tác nhân sự cấp ủy tại đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng* và Kế hoạch số 80-KH/TU, ngày 6/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *Tổ chức đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2015 - 2020*.

Đảng bộ phường Tân Lập là 1 trong 2 đảng bộ (Đảng bộ phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên và Đảng bộ xã Hà Thượng, huyện Đại Từ) được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chọn làm đại hội điểm để rút kinh nghiệm chỉ đạo đại hội cấp cơ sở trên phạm vi toàn tỉnh. Trên cơ sở đó,

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức đảng cơ sở tiến hành đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020, đảm bảo 4 nội dung do Trung ương và Tỉnh ủy quy định. Đến hết tháng 5/2015, tất cả 103 chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy đã tổ chức thành công đại hội.

Song song với việc chỉ đạo tổ chức đại hội đảng bộ các xã, phường, công tác chuẩn bị văn kiện Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII được triển khai tích cực, đảm bảo theo tinh thần Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 80-KH/TU và các văn bản hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Báo cáo chính trị, Báo cáo kiểm điểm Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XVI đã bám sát tình hình, nhiệm vụ cụ thể của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, đánh giá đúng mức về những kết quả đạt được, những yếu kém tồn tại trên tất cả các lĩnh vực; từ đó đề ra được những giải pháp cụ thể, thiết thực.

Sau khi hoàn thành tốt công tác chuẩn bị, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, từ ngày 2 đến ngày 4/8/2015, Đảng bộ thành phố Thái Nguyên tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Tham dự Đại hội có 245 đại biểu thay mặt cho trên 18.000 đảng viên sinh hoạt tại 72 chi, đảng bộ trực thuộc.

Trên cơ sở nhận định kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI, Đại hội xác định mục tiêu tổng quát đến năm 2020 là: *“Tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; tiếp tục đổi mới toàn diện; giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động mọi nguồn lực, xây dựng thành phố Thái Nguyên phát triển nhanh và bền vững từng bước văn minh, hiện đại”*⁽¹⁾.

Cùng với việc xác định mục tiêu tổng quát, Đại hội thông qua 5 nhiệm vụ trọng tâm trong cả nhiệm kỳ:

⁽¹⁾ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020... Tlđd, tr.3.

1- Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững. Phần đầu đến năm 2020, tỉ trọng ngành dịch vụ chiếm trên 50% trong cơ cấu kinh tế.

2- Chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án *Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Thái Nguyên đến năm 2035*. Đầu tư phát triển kết cấu đô thị đồng bộ là khâu đột phá để thực hiện mục tiêu xây dựng thành phố phát triển nhanh và bền vững, từng bước văn minh, hiện đại.

3- Đẩy mạnh cải cách hành chính, lấy cải cách hành chính và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức là nhiệm vụ trọng tâm, là khâu đột phá nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, từng bước xây dựng nền hành chính hiện đại, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhân dân thành phố Thái Nguyên.

4- Chăm lo phát triển nguồn nhân lực đi đôi với kiên quyết đấu tranh chống các loại tội phạm, đẩy lùi tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy. Đây là nhiệm vụ cấp bách để xây dựng và phát triển văn hóa, văn minh đô thị và con người thành phố Thái Nguyên, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

5- Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ. Kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng.

Để đạt được mục tiêu tổng quát và 5 nhiệm vụ trọng tâm, Đại hội đề ra 10 chỉ tiêu chủ yếu trên các lĩnh vực: Kinh tế, xã hội và công tác xây dựng Đảng; đồng thời nêu những giải pháp chính cần tập trung chỉ đạo thực hiện, nhấn mạnh việc đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng theo hướng hiện đại; tập trung mở rộng không gian đô thị, đầu tư xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kỹ thuật, tạo chuyển biến rõ nét trong xây dựng nếp sống văn minh đô thị; xây dựng và phát triển văn hóa, con người thành phố Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững...

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII (nhiệm kỳ 2015 - 2020), gồm 43 ủy viên; bầu Đoàn đại biểu tham dự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, gồm 50 đại biểu chính thức và 3 đại biểu dự khuyết.

Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ; bầu Bí thư, Phó Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Theo đó, Ban Thường vụ gồm 13 ủy viên; đồng chí Bùi Xuân Hòa được bầu giữ chức vụ Bí thư Thành ủy; các đồng chí: Mai Đông Kinh, Lê Quang Tiến được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy gồm 9 ủy viên, do đồng chí Nguyễn Ngọc Thanh giữ chức Chủ nhiệm.

Triển khai Nghị quyết Đại hội, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã lãnh đạo xây dựng 11 đề án phát triển kinh tế - xã hội; hơn 10 dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn thành phố⁽¹⁾. Những đề án này đã được Đảng bộ và chính quyền tập

⁽¹⁾ * 11 đề án phát triển kinh tế - xã hội gồm có: 1- Đề án *Phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020*; 2- Đề án *Cải cách hành chính thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020*; 3- Đề án *Giảm nghèo thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020*; 4- Đề án *Đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020*; 5- Đề án *Phòng, chống ma túy thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020*; 6- Đề án *Phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2017 - 2020*; 7- Đề án *Xây dựng tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020*; 8- Đề án *Nâng cao năng lực quản lý trật tự xây dựng và mỹ quan đô thị thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2017 - 2020*; 9- Đề án *Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2017 - 2020*; 10- Đề án *Phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020*; 11- Đề án *Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2017 - 2020*.

* Các dự án gồm có: 1- Dự án *Xây dựng Quảng trường Võ Nguyên Giáp*; 2- Dự án *Xây dựng cầu Huống*; 3- Dự án *Xây dựng tuyến đường ven sông Cầu*; 4- Dự án *Xây dựng Đường Việt Bắc giai đoạn 1 và giai đoạn 2*; 5- Dự án *Xây dựng cầu Bến Tượng*; 6- Dự án *Xây dựng cầu Quang Vinh 2*; 7- Dự án *Xây dựng Nghĩa trang khu Nam thành phố*; 8- Dự án *Xây dựng cầu và Khu dân cư phường Quang Vinh*; 9- Dự án *Đường Bắc Sơn kéo dài*; Các công trình trọng điểm gồm có: 1- *Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể thao thành phố*; 2- *Xây dựng Nghĩa trang An lạc viên INDEVCO tại xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên*; 3- *Xây dựng Nhà tang lễ thành phố Thái Nguyên*.

trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, đem lại nhiều kết quả quan trọng trên mọi lĩnh vực.

Trên lĩnh vực kinh tế, tốc độ tăng trưởng các ngành sản xuất bình quân mỗi năm đạt khoảng 15%. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, ngành Thương mại - Dịch vụ ngày càng chiếm tỉ trọng cao. Năm 2017, ngành Thương mại - Dịch vụ chiếm trên 50% trong cơ cấu kinh tế của thành phố. Hoạt động thương mại và dịch vụ ngày càng sôi động. Số hộ và số doanh nghiệp kinh doanh thương mại - dịch vụ không ngừng tăng. Đến năm 2019, thành phố có 54.947 hộ kinh doanh cá thể (tăng 20.940 hộ so với năm 2016); 4.574 doanh nghiệp được cấp giấy đăng kí kinh doanh (tăng 1.291 doanh nghiệp so với năm 2016) và 148 hợp tác xã (tăng 62 hợp tác xã so với năm 2016)⁽¹⁾. Cùng thời gian này, trên địa bàn thành phố có hơn 160 khách sạn, cơ sở lưu trú đáp ứng tốt nhu cầu của khách du lịch. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng liên tục tăng qua các năm; từ 15.381,2 tỉ đồng (năm 2016), lên 18.093,9 tỉ đồng (năm 2017), 21.284 tỉ đồng (năm 2018); đến năm 2019, đạt 24.110,1 tỉ đồng⁽²⁾. Sản phẩm hàng hóa ngày càng phong phú, đa dạng; giá cả các mặt hàng thiết yếu tương đối ổn định, không có những biến động lớn, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Công tác quản lí thị trường, phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại được thực hiện có nền nếp. Hằng năm, các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lí các vụ vi phạm, thu hàng tỉ đồng nộp vào ngân sách Nhà nước. Tính chung trong 5 năm (2016 - 2020), các ngành chức năng của thành phố đã kiểm tra xử lí 2.232 vụ vi phạm, thu phạt trên 6,89 tỉ đồng nộp ngân

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2019; phương hướng nhiệm vụ năm 2020*. Số 428-BC/TU, ngày 3/1/2020, tr.5.

⁽²⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2019*. Xuất bản 2020, tr.339.

sách Nhà nước. Tình hình buôn lậu, hàng cấm đã giảm. Tuy nhiên, hàng giả, hàng kém chất lượng, quá hạn sử dụng và vi phạm trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ vẫn còn diễn biến phức tạp.

Cũng như ngành Thương mại - Dịch vụ, sản xuất công nghiệp trong những năm 2016 - 2020 trên địa bàn tăng trưởng ổn định, mức tiêu thụ hàng hóa có chiều hướng tăng. Đảng bộ thành phố chủ trương tập trung phát triển công nghiệp, xây dựng theo hướng hiện đại, thân thiện với môi trường. Một số cụm công nghiệp được xây dựng; đáng chú ý là Cụm Công nghiệp Sơn Cẩm 1, Sơn Cẩm 3 với tổng mức đầu tư trên 700 tỉ đồng. Các sản phẩm về may mặc, vật liệu xây dựng, chế biến khoáng sản có sức cạnh tranh cao (tiêu biểu là Công ty Cổ phần thương mại TNG; Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trung Thành, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và thương mại Hoàng Hải...). Bước tiến mới trong sản xuất công nghiệp thời gian này là bước đầu đã thu hút được một số dự án, các ngành sản phẩm công nghiệp sử dụng công nghệ tiên tiến đầu tư vào thành phố (Nhà máy Glonics, Trung tâm Thương mại tài chính FCC, tòa nhà Tecco...). Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn (theo giá so sánh 2010) từ 19.833,9 tỉ đồng (năm 2016), tăng lên 22.170,1 tỉ đồng (năm 2017), 27.372,5 tỉ đồng (năm 2018), 29.355,3 tỉ đồng (năm 2019)⁽¹⁾ và đến năm 2020 đạt 31.759 tỉ đồng, tăng 4,9% so với năm 2019.

Sản xuất nông nghiệp trong những năm 2015 - 2020 tiếp tục được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã xây dựng và ban hành Đề án *Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2017 - 2020*. Đề án nêu rõ chủ trương xây dựng nông nghiệp phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh cao; xây dựng và phát triển thương hiệu quốc gia, quốc tế đối với một số sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu. Giá trị sản xuất nông nghiệp theo giá so sánh 2010 từ 1.262,6 tỉ đồng (năm 2015), tăng lên 1.361,6 tỉ

⁽¹⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2019...* Sdd, tr.321.

(năm 2016), 1.842,1 tỉ (năm 2017), 1.899,1 tỉ (năm 2018) và đến năm 2019 đạt 1.966,4 tỉ⁽¹⁾.

Cây lúa và cây ngô vẫn được coi trọng để đảm bảo an ninh lương thực, cung cấp cho thành phố. Các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao được ứng dụng vào sản xuất. Sản lượng lương thực có hạt từ 29.322 tấn (năm 2016), đến năm 2019 tăng lên 42.467 tấn, trong đó, sản lượng lúa đạt 34.200 tấn và sản lượng ngô đạt 8.267 tấn. Giá trị sản phẩm trên 1 ha đất trồng trọt (theo giá thực tế) qua các năm tăng mức ổn định; đến năm 2020 đạt 135 triệu đồng/ha.

Một bước tiến mới trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 là sự hình thành các khu sản xuất tập trung rau sạch. Ngày 26/6/2018, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 4886/QĐ-UBND phê duyệt Đồ án *Quy hoạch chi tiết khu sản xuất tập trung xã Đồng Liên thành phố Thái Nguyên*, với quy mô 27,33 ha. Mô hình điểm trình diễn về sản xuất rau ứng dụng công nghệ cao được xây dựng tại các xã: Huống Thượng, Linh Sơn, Đồng Liên, Thịnh Đức và phường Đồng Bẩm. Tổ Hợp tác sản xuất rau an toàn xã Thịnh Đức tiếp tục sản xuất rau an toàn trong nhà kính, nhà lưới, với diện tích 3.000 m².

Ngoài các loại rau sạch, rau an toàn, thành phố còn tổ chức tập huấn kỹ thuật, triển khai thực hiện các chương trình, mô hình hỗ trợ hoa tươi chất lượng cao, từng bước hình thành vùng sản xuất hoa ứng dụng công nghệ cao tại các xã: Huống Thượng, Thịnh Đức, Linh Sơn và các phường: Túc Duyên, Gia Sàng, Đồng Bẩm...; tập huấn trồng, chăm sóc cây ăn quả, thu hoạch và bảo quản an toàn theo tiêu chuẩn VietGap.

Cây chè tiếp tục được đầu tư phát triển. Diện tích chè toàn thành phố năm 2015 là 1.438 ha (có 1.220 ha chè cho thu hoạch), đến năm 2019 tăng lên 1.545 ha (có 1.486 ha cho thu hoạch); sản lượng chè búp tươi từ 16.781 tấn (năm 2015), tăng lên 21.802 tấn (năm 2018), và đến

⁽¹⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2019...* Sdd, tr.236.

năm 2020 đạt 22.153 tấn⁽¹⁾. Nhờ có sự hỗ trợ của tỉnh về đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng, mô hình khép kín theo chuỗi sản phẩm, tạo ra sản phẩm chè hữu cơ để xuất khẩu đã được xây dựng tại xóm Soi Mít (xã Phúc Trìu), với quy mô 5 ha. Sau đó, mô hình được chuyển về xóm Y Na thuộc xã Tân Cương, do Hợp tác xã chè Hảo Đạt quản lý, với diện tích khoảng 3 ha vào năm 2020.

Các làng nghề, làng nghề truyền thống tiếp tục được duy trì và phát triển. Tính đến giữa năm 2020, thành phố có 43 làng nghề, làng nghề truyền thống (tăng 16 làng nghề, làng nghề truyền thống so với 5 năm trước); trong đó đáng chú ý là làng nghề trồng hoa đào ở phường Cam Giá, làng nghề trồng hoa, cây cảnh ở xã Quyết Thắng, vùng sản xuất chè đặc sản Tân Cương, Phúc Xuân, Phúc Trìu...

Chăn nuôi các loại gia súc, gia cầm được khuyến khích phát triển. Các cấp ủy đảng và chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nhiều mô hình chăn nuôi an toàn sinh học, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới. Các giống vật nuôi mới có năng suất, chất lượng cao (lợn siêu nạc, gà mía lai, gà ri lai, vịt siêu thịt, siêu trứng...) được đưa vào sản xuất hàng hóa. Đến giữa năm 2020, trên địa bàn thành phố có 162 trang trại, gia trại chăn nuôi gia súc, gia cầm, đảm bảo cung cấp một khối lượng thực phẩm an toàn cho thị trường trong và ngoài tỉnh. Trung bình mỗi năm trong thời gian từ 2016 đến giữa năm 2020, thành phố cung cấp cho thị trường 20.320 tấn thịt hơi các loại⁽²⁾. Tình hình dịch bệnh ở các địa phương và các trang trại, cơ sở kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm được kiểm tra, giám sát chặt chẽ.

Sản xuất lâm nghiệp có những bước chuyển biến tích cực. Diện tích trồng rừng không ngừng được mở rộng, từ 2.749,5 ha (12/2015),

⁽¹⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2020*. Xuất bản 2021, tr.272.

⁽²⁾ *Báo cáo chính trị của ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XVII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025*. Tháng 3/2020, tr.4.

tăng lên 2.781,4 ha (12/2016) và đến tháng 12/2020 là 3.784 ha⁽¹⁾. Giá trị sản xuất lâm nghiệp theo giá so sánh 2010 cũng liên tục tăng qua các năm: Từ 18,43 tỉ đồng (năm 2015), lên 37,38 tỉ (năm 2018), và đến năm 2020 đạt 52,47 tỉ đồng⁽²⁾. Thành phố luôn chủ động triển khai kế hoạch phòng, chống cháy rừng, bảo vệ rừng; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về bảo vệ rừng, quản lý chặt chẽ khâu lưu thông, chế biến, kinh doanh lâm sản. Hằng năm, ngay sau Tết Nguyên đán, phong trào Tết trồng cây *Đời đời nhớ ơn Bác Hồ* do thành phố tổ chức được toàn dân hưởng ứng tích cực và mang lại hiệu quả rõ rệt. Riêng trong năm 2017, toàn thành phố đã trồng được 247.000 cây, tương đương 147,8 ha, vượt 102,4% so với kế hoạch⁽³⁾.

Đảng bộ thành phố luôn quan tâm đến sự phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn; xác định xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Thành ủy đã tổ chức nhiều hội nghị để quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về chương trình xây dựng nông thôn mới; đồng thời phát động phong trào thi đua *Chung sức xây dựng nông thôn mới* đến các cấp, các ngành, các địa phương và mọi tầng lớp nhân dân. Nhờ biết phát huy sức mạnh của khối đoàn kết, sự nỗ lực của các cấp ủy đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn, đến năm 2016, thành phố đã hoàn thành 19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Ngày 5/10/2017, thành phố Thái Nguyên là đơn vị cấp huyện đầu tiên ở Thái Nguyên được Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1502/QĐ-TTg về việc công nhận hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2016.

(1) Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2020...* Sdd, tr.286.

(2) Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2020...* Sdd, tr.284.

(3) Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên năm 2017*. Số 184-BC/TU, ngày 5/1/2018, tr.5.

Do có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua *Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới* giai đoạn 2016 - 2020, năm 2019, nhân dân và cán bộ thành phố Thái Nguyên đã được Chủ tịch nước kí quyết định trao tặng *Huân chương Lao động hạng Ba*.

Việc đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là kết cấu hạ tầng giao thông, tiếp tục được đẩy mạnh. Cùng với việc cải tạo, nâng cấp các trục đường chính trong nội thành, các công trình đường Việt Bắc, đường Bắc Sơn kéo dài từng bước được hoàn thiện. Đặc biệt từ giữa năm 2016, cầu Bến Tượng bắt đầu được khởi công xây dựng. Cầu do Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tư vấn thiết kế Kunhwa (Hàn Quốc) thiết kế, được cấu tạo dạng cầu vòm ống thép nhồi bê tông; có chiều dài 380 m, gồm 3 nhịp chính; bề mặt rộng 23,6 m, đáp ứng 4 làn xe cơ giới lưu thông. Sau hơn 2 năm thi công, đến cuối tháng 12/2018, công trình xây dựng cầu Bến Tượng đã hoàn thành và đưa vào sử dụng. Đây là cây cầu lớn và hiện đại nhất bắc qua sông Cầu, kết nối phường Trung Vương với phường Đồng Bẩm thuộc thành phố Thái Nguyên. Việc hoàn thành cầu Bến Tượng góp phần cải thiện cơ sở hạ tầng giao thông, khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông khu vực nội thị, kết nối giao thông giữa thành phố với các huyện phía Bắc tỉnh Thái Nguyên, đồng thời tăng thêm vẻ đẹp đô thị của thành phố.

Công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng, mỹ quan đô thị và vệ sinh môi trường được thực hiện có hiệu quả. Trong giai đoạn 2016 - 2020, ngoài kết quả giảm hẳn về cơ bản các hoạt động quảng cáo rao vặt trên các tuyến phố, thành phố đã hoàn thành 15 dự án đầu tư cải tạo vỉa hè (thay thế gạch block hiện trạng bằng gạch Tezzaro), thảm mới mặt đường; thay thế một số cây xanh có nguy cơ gãy đổ, mất mỹ quan và cải tạo hệ thống thoát nước trên các tuyến đường chính. Năm 2016, thành phố Thái Nguyên được Bộ Xây dựng tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua *Đô thị xanh, sạch, đẹp gắn với tăng trưởng xanh*. Đến cuối năm 2019, các mục tiêu của Đề án *Xây*

dựng tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020 về cơ bản đã hoàn thành; một số chỉ tiêu đạt và vượt mức kế hoạch. Đây là 1 trong số 11 đề án phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện có hiệu quả nhất.

Thành phố Thái Nguyên là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - thể dục thể thao, giáo dục, khoa học kỹ thuật, y tế, du lịch, dịch vụ của tỉnh Thái Nguyên; là một trong những trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học công nghệ, thể thao, du lịch, đầu tàu phát triển của vùng trung du - miền núi Bắc Bộ; là một cực phát triển của vùng Thủ đô Hà Nội; đồng thời là đô thị cửa ngõ, có vai trò kết nối giữa vùng Thủ đô Hà Nội với vùng trung du và miền núi phía Bắc; có vị trí quan trọng về quốc phòng, an ninh. Bởi vậy, trong quá trình xây dựng và phát triển, thành phố Thái Nguyên luôn nhận được sự quan tâm của Trung ương.

Ngày 20/12/2016, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2486/QĐ-TTg *Về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2035*. Theo đó, phạm vi lập quy hoạch có tổng diện tích là 22.313,6 ha, bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên thành phố Thái Nguyên hiện có 17.069,8 ha và mở rộng 5.243,8 ha về phía bắc là xã Sơn Cẩm (huyện Phú Lương); phía đông là thị trấn Chùa Hang, xã Linh Sơn, xã Huống Thượng (huyện Đồng Hỷ) và xã Đồng Liên (huyện Phú Bình). Ranh giới khu vực lập quy hoạch được giới hạn bởi phía bắc giáp các xã: Cổ Lũng, Vô Tranh (huyện Phú Lương), Hóa Thượng, Khe Mo (huyện Đồng Hỷ); phía nam giáp thành phố Sông Công; phía đông giáp xã Bàn Đạt (huyện Phú Bình); phía tây giáp huyện Đại Từ và thị xã Phổ Yên.

Tiếp theo, ngày 18/8/2017, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV) ban hành Nghị quyết số 422/NQ-UBTVQH14 *Về việc điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính thành phố Thái Nguyên và thành lập 02 phường thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên*. Theo đó, toàn bộ 3,02 km² diện tích tự nhiên và 10.948 người của thị trấn

Chùa Hang, 8,15 km² diện tích tự nhiên và 6.490 người của xã Huống Thượng, 15,5 km² diện tích tự nhiên và 9.720 người của xã Linh Sơn thuộc huyện Đồng Hỷ; 8,83 km² diện tích tự nhiên và 4.977 người của xã Đồng Liên thuộc huyện Phú Bình; 16,9 km² diện tích tự nhiên và 13.206 người của xã Sơn Cẩm thuộc huyện Phú Lương, chuyển về thành phố Thái Nguyên quản lí. Hai phường mới được thành lập thuộc thành phố Thái Nguyên là phường Chùa Hang trên cơ sở toàn bộ 3,02 km² diện tích tự nhiên và 10.948 người của thị trấn Chùa Hang, phường Đồng Bầm trên cơ sở toàn bộ 4,02 km² diện tích tự nhiên và 7.150 người của xã Đồng Bầm.

Sau khi điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính, diện tích tự nhiên của thành phố Thái Nguyên là 222,93 km², với số dân 362.921 người cư trú tại 32 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 21 phường: Cam Giá, Chùa Hang, Đồng Bầm, Đồng Quang, Gia Sàng, Hoàng Văn Thụ, Hương Sơn, Phan Đình Phùng, Phú Xá, Quan Triều, Quang Trung, Quang Vinh, Tân Lập, Tân Long, Tân Thành, Tân Thịnh, Trung Thành, Trung Vương, Thịnh Đán, Tích Lương, Túc Duyên và 11 xã: Cao Ngạn, Đồng Liên, Huống Thượng, Linh Sơn, Phúc Hà, Phúc Triu, Phúc Xuân, Quyết Thắng, Sơn Cẩm, Tân Cương, Thịnh Đức).

Những năm 2015 - 2020 cũng đánh dấu bước chuyển biến mới trong công tác giáo dục - đào tạo của thành phố Thái Nguyên. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của các cấp ủy đảng, chính quyền và ngành Giáo dục - Đào tạo, mạng lưới trường lớp tiếp tục mở rộng và phát triển. Tính đến năm học 2020 - 2021, thành phố Thái Nguyên có 150 trường thuộc các cấp: Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở⁽¹⁾ (tăng 43 trường so với năm 2015); xây dựng mới 523 phòng học, vượt 149% so với chỉ tiêu Đề án *Phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020*; xây mới 5 bếp ăn bán trú, đạt 100% so với chỉ tiêu Đề án; sửa chữa

⁽¹⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2020...* Sdd, tr.408, 413.

102 phòng học, vượt 2% so với chỉ tiêu Đề án⁽¹⁾. Tỷ lệ huy động học sinh đến lớp đều đạt và vượt chỉ tiêu so với Đề án.

Trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được nâng lên so với các năm trước. Tính đến cuối năm 2019, số giáo viên đạt trên chuẩn ở cấp học Mầm non chiếm 96% (vượt 133% so với Đề án), cấp Tiểu học: 98% (đạt 100% so với Đề án) và cấp Trung học cơ sở: 94% (vượt 80% so với Đề án). Đây là một trong những nhân tố quan trọng, có tính quyết định dẫn tới kết quả chất lượng giáo dục của thành phố được nâng cao. Ngành Giáo dục - Đào tạo thành phố Thái Nguyên luôn luôn là đơn vị dẫn đầu khối Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành, thị của tỉnh Thái Nguyên. Năm học 2015 - 2016, thành phố được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng *Cờ Thi đua*; năm học 2016 - 2017 và năm học 2018 - 2019 được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen.

Công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh. Nhờ đó, cơ sở vật chất các trường học được tăng cường; số trường đạt chuẩn quốc gia tăng lên. Tính đến tháng 12/2020, thành phố Thái Nguyên có 110 trong tổng số 124 trường công lập (88,7%) đạt chuẩn quốc gia, tăng hơn 7% so với năm 2016, vượt 7% so với chỉ tiêu Đề án và vượt 0,6% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII đề ra đến năm 2020.

Dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, hoạt động văn hóa, thông tin thành phố luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức tuyên truyền, góp phần đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống. Hằng năm, thành phố đều tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ, các sự kiện chính trị của địa phương; đặc biệt là tuyên truyền thành công đại hội đảng bộ các cấp, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên: *Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện các đề án phát triển kinh tế - xã hội thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020*. Số 412/BC-UBND, ngày 4/12/2019, tr.24, 25.

Cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư* tiếp tục được đẩy mạnh và ngày càng đi vào chiều sâu, mang lại hiệu quả thiết thực. Đến cuối năm 2019, toàn thành phố có 98,3% số cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn văn hóa, vượt 2,3% so với chỉ tiêu của Đề án *Phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020*; 95,97% số gia đình đạt danh hiệu *Gia đình văn hóa*, vượt 0,97% so với chỉ tiêu Đề án; 96,3% xóm, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn xóm, tổ dân phố văn hóa, vượt 14,3% so với chỉ tiêu Đề án...⁽¹⁾. Công tác bảo tồn, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc trên địa bàn thành phố được chú trọng; nhiều di sản di tích lịch sử, văn hóa được trùng tu, tôn tạo.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên từ cấp cơ sở, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Trong đó, đáng chú ý là Lễ hội *Hương sắc Trà xuân - Vùng chè đặc sản Tân Cương* và Hội *Báo Xuân Kỷ Hợi năm 2019*, thu hút hàng nghìn du khách cùng nhân dân địa phương tham dự. Thành phố đã tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao lần thứ VII (năm 2017) và cử đoàn vận động viên tham gia Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Thái Nguyên lần thứ VIII (2018). Kết quả, đoàn vận động viên thành phố đoạt giải Nhất.

Công tác y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân được các cấp ủy đảng và chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Hệ thống y tế cơ sở và mạng lưới y tế dự phòng được củng cố, tăng cường cả về đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, trang thiết bị. Chất lượng khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng ở tất cả các tuyến từng bước được nâng lên. Hằng năm, các cơ sở y tế trên địa bàn đã khám, chữa bệnh cho hàng trăm ngàn lượt người, điều trị nội trú cho hàng ngàn bệnh nhân.

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên: *Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện các đề án phát triển kinh tế - xã hội thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020...* Tlđđ, tr.1.

Ngành Y tế thành phố thường xuyên phối hợp với các ngành chức năng tổ chức các đoàn kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, lưu thông thực phẩm theo phân cấp và trên địa bàn; kiểm tra các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân theo kế hoạch... Riêng năm 2016, các cơ quan chức năng đã kiểm tra 2.978 lượt cơ sở, xử lý 84 cơ sở, thu nộp ngân sách Nhà nước trên 201 triệu đồng.

Công tác phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm được tiến hành thường xuyên và kịp thời. Đầu năm 2020, dịch viêm đường hô hấp cấp do Virus Corona gây ra lây lan nhanh chóng ở nhiều nước và khu vực trên thế giới.

Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh Thái Nguyên, thành phố đã chủ động triển khai kịp thời, đồng bộ các giải pháp cụ thể và cấp 13,7 tỉ đồng phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn. Trung tâm Y tế thành phố đã chuẩn bị các khu vực khám, khu vực cách li, khu vực điều trị đặc biệt. Tại Trung tâm Y tế và các trạm y tế, với 220 giường bệnh, công tác rà soát cách li các đối tượng liên quan các vùng dịch bệnh ở Thái Nguyên được thực hiện có hiệu quả.

Các chính sách an sinh xã hội là một trong những nội dung công tác thường xuyên được các cấp ủy đảng quan tâm lãnh đạo thực hiện, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng theo quy định. Hằng năm, nhân dịp các ngày lễ, tết cổ truyền của dân tộc, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đều tổ chức thăm hỏi, tặng quà những người có công với cách mạng, các hộ gia đình nghèo... Riêng trong dịp Tết Đinh Dậu năm 2017, kỉ niệm 70 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2017) và 55 năm Ngày thành lập thành phố Thái Nguyên (19/10/1962 - 19/10/2017), thành phố đã tặng 20.811 suất quà cho các gia đình chính sách, với tổng số

tiền gần 6 tỉ đồng; hỗ trợ kinh phí xây nhà tình nghĩa cho 6 hộ gia đình người có công, với tổng số tiền 300 triệu đồng...⁽¹⁾.

Đặc biệt, tháng 12/2018, Dự án *Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Địa điểm lưu niệm các Thanh niên xung phong Đại đội 915*, do Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên làm chủ đầu tư, đã hoàn thành. Tối 21/12/2018, tại Khu Di tích lịch sử Quốc gia Đại đội 915 - Đội 91 Thanh niên xung phong Bắc Thái (phường Gia Sàng), Đoàn đại biểu thay mặt Đảng, Nhà nước, các ban, bộ, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố và tỉnh Thái Nguyên, do đồng chí Nguyễn Thị Kim Ngân - Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam làm Trưởng đoàn, tổ chức Lễ Dâng hương tưởng niệm 60 Liệt sĩ Đại đội 915 - Đội 91 Thanh niên xung phong Bắc Thái hi sinh đêm 24/12/1972 tại xóm Xuân Quang, xã (nay là phường) Gia Sàng; đồng thời công bố đưa vào sử dụng Công trình Nhà tưởng niệm các liệt sĩ Đại đội 915 - Đội 91 Thanh niên xung phong Bắc Thái.

Đi đôi với việc thực hiện chế độ chính sách đối với người có công, các hộ nghèo..., trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện Đề án *Đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020*. Tính chung trong 4 năm thực hiện (2016 - 2019), các trung tâm dạy nghề trên địa bàn đã tổ chức dạy nghề cho 8.059 lao động nông thôn (vượt 34,3% kế hoạch); bình quân mỗi năm thành phố giải quyết việc làm cho 4.850 lao động⁽²⁾.

Kết quả thực hiện Đề án *Đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020* không chỉ góp phần thiết thực vào việc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, mà còn giảm hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn. Đầu năm 2016,

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên năm 2017...* Tlđđ, tr.8.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên: *Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện các đề án phát triển kinh tế - xã hội thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020...* Tlđđ, tr.10.

trong tổng số 27 xã, phường, thành phố Thái Nguyên có 1.395 hộ nghèo (chiếm tỉ lệ 2,03%) và 829 hộ cận nghèo (chiếm tỉ lệ 1,21%). Năm 2019, trong tổng số 32 xã, phường, thành phố còn 803 hộ nghèo (chiếm tỉ lệ 0,97%) và 859 hộ cận nghèo (chiếm tỉ lệ 1,03%); tính đến thời điểm 31/12/2020, toàn thành phố còn 592 hộ nghèo (chiếm tỉ lệ 0,68%) và 714 hộ cận nghèo (chiếm tỉ lệ 0,82%)⁽¹⁾. 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố được tiếp cận và hỗ trợ các chính sách về tín dụng, y tế, giáo dục, nước sạch, viễn thông theo mục tiêu của Đề án *Giảm nghèo thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020*.

Vấn đề phòng, chống tệ nạn ma túy là mối quan tâm thường xuyên của Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng và chính quyền, Đề án *Phòng, chống ma túy thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020* được triển khai thực hiện có hiệu quả. Công tác cai nghiện ma túy và quản lý người nghiện sau cai được duy trì. Trong thời gian 2016 - 2019, thành phố đã tổ chức cai nghiện bằng các hình thức cho 1.724/816 lượt người nghiện ma túy, vượt 111% kế hoạch. Nhờ đó, đến tháng 11/2019, thành phố đã giảm 609 người nghiện ma túy so với năm 2016, vượt 10,03% so với chỉ tiêu Đề án. Tháng 11/2020, trên địa bàn thành phố có 1.497 người nghiện có hồ sơ quản lý, giảm 136 người so với cùng kì năm 2019.

Trong quá trình lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XVII luôn coi trọng công tác quốc phòng - an ninh. Thành ủy tiếp tục lãnh đạo quán triệt và thực hiện nghiêm các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ về công tác quốc phòng, quân sự địa phương; trọng tâm là: Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 25/10/2013 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*; Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Ban Chấp

⁽¹⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2020...* Sdd, trang 469, 470.

hành Trung ương *Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*; Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP, ngày 31/7/1998 của Chính phủ *Về tăng cường công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới*; Nghị định số 77/NĐ-CP, ngày 12/7/2010 của Chính phủ *Về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh Quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng*.

Chế độ trực sẵn sàng chiến đấu và chế độ giao ban được duy trì nghiêm túc theo Nghị định số 77/2010/NĐ-CP, ngày 12/7/2010 của Chính phủ *về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh Quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng*. Công tác giáo dục quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân tiếp tục được đẩy mạnh.

Cùng với việc thực hiện tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng và huấn luyện, xây dựng lực lượng⁽¹⁾, hằng năm thành phố đều hoàn thành 100% chỉ tiêu động viên tuyển quân trên giao. Trong 5 năm (2016 - 2020), thành phố đã giao 1.407 thanh niên nhập ngũ, đảm bảo chất lượng và giao quân đúng thời gian quy định. Lực lượng vũ trang địa phương thường xuyên đảm bảo công tác sẵn sàng chiến đấu, phòng, chống cháy, nổ, cháy rừng và cứu sập. Các lực lượng thường trực, dự bị động viên, dân quân, tự vệ thường xuyên được huấn luyện diễn tập khu vực phòng thủ. Ban Chỉ huy quân sự thành phố chỉ đạo các xã, phường diễn tập chiến đấu phòng thủ đúng kế hoạch, sát với tình hình địa phương và an toàn tuyệt đối.

⁽¹⁾ Tính đến năm 2020, tổng số dân quân, tự vệ thành phố có 5.322 cán bộ, chiến sĩ thuộc 153 đơn vị (trong đó có 3.427 cán bộ, chiến sĩ dân quân thuộc 32 đơn vị; 1.895 cán bộ, chiến sĩ tự vệ thuộc 121 đơn vị), đạt tỉ lệ 9,8% tổng dân số của thành phố.

Nhằm đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, Công an thành phố thường xuyên triển khai các đợt cao điểm tấn công truy quét tội phạm, tệ nạn xã hội. Đến năm 2020, việc bố trí công an chính quy đảm nhận các chức danh công an xã đã hoàn thành tại 11/11 xã của thành phố. Trên địa bàn thành phố có nhiều loại mô hình bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt hiệu quả; trong đó đáng chú ý là mô hình *Liên gia tự quản*, mô hình *Đảm bảo an ninh trật tự các khu vực, tuyến đường, địa bàn trọng điểm, giáp ranh*; mô hình *Tổ tự quản đảm bảo an toàn giao thông*; mô hình *Tổ tự quản về an ninh trật tự gắn với cụm camera an ninh*...

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, của Đảng ủy, Giám đốc Công an tỉnh, lực lượng Công an thành phố nắm chắc tình hình, chủ động tham mưu và triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết về công tác bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn. Công an thành phố đã xây dựng và phối hợp triển khai hơn 700 phương án, kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội diễn ra trên địa bàn; các hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc tại địa phương; đồng thời chỉ đạo các lực lượng triển khai các biện pháp nghiệp vụ, bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, văn hóa, tư tưởng, an ninh đối nội, đối ngoại; kịp thời phát hiện và phối hợp tham mưu giải quyết ổn định các vụ việc có dấu hiệu mất đoàn kết, mâu thuẫn nội bộ.

Trước tình hình an ninh trật tự còn nhiều diễn biến phức tạp, lực lượng Công an thành phố chủ động triển khai công tác bảo đảm an ninh xã hội, trọng tâm là tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu kiện kéo dài; chỉ đạo đấu tranh với các tà đạo, đạo lạ; tuyên truyền, giáo dục hơn 500 lượt đối tượng hoạt động mê tín dị đoan theo tổ chức tự xưng *Hội thánh của Đức Chúa trời* và hơn 600 lượt đối tượng hoạt động theo tà đạo *Pháp luân công*; xử lý hơn 36 vụ việc. Công an thành

phố còn nắm chắc các đối tượng liên quan đến hoạt động chống đối chính quyền, các hoạt động lợi dụng tình hình phức tạp tại Biển Đông để kích động học sinh, sinh viên biểu tình, gây rối; đấu tranh vô hiệu hóa hoạt động của đối tượng liên quan đến tổ chức khủng bố Việt Tân và tổ chức phản động “*Chính phủ Việt Nam lâm thời*”...

Bằng nhiều biện pháp tích cực, Đảng bộ, chính quyền thành phố đã huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị và của toàn dân tham gia vào chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Nhờ đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố được bảo đảm, không để xảy ra các tình huống phức tạp, đảm bảo an toàn tuyệt đối cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021 cũng như các sự kiện lớn diễn ra trên địa bàn.

Đảng bộ thành phố Thái Nguyên luôn nắm vững quan điểm: Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Vì vậy, trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, công tác xây dựng Đảng trên các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức luôn luôn được Đảng bộ đặt lên hàng đầu. Các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về học tập, quán triệt *Điều lệ Đảng* và các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy đều được Ban Thường vụ Thành ủy triển khai tới các ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư, Phó Bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc; các ủy viên ban thường vụ đảng ủy, các cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng, phụ trách công tác văn phòng, kiểm tra, tuyên giáo, dân vận của cấp ủy, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, Trưởng các đoàn thể ở xã, phường; các cán bộ làm công tác thường trực đảng ủy, nghiệp vụ công tác Đảng các chi, đảng bộ trực thuộc.

Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lí luận của Đảng được Đảng bộ thành phố thực hiện nghiêm túc. Ban Tuyên giáo Thành ủy tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố ban hành kế hoạch

thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 9/10/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng *Về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030* và Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 8/2/2018 của Ban Bí thư về *Tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận*. Hằng năm, Ban Thường vụ Thành ủy đều sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và các chương trình, đề án của thành phố. Riêng trong 2 năm (2019 - 2020), Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận 6 nội dung chuyên đề thuộc các lĩnh vực về phát triển kinh tế, xây dựng Đảng trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được tiến hành thường xuyên. Hằng năm, các cấp ủy đảng trong Đảng bộ đều triển khai học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Trong đó, đáng chú ý là Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XII, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020; các nghị quyết, kết luận của Hội nghị lần thứ 4, 5, 6, 7, 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị *Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* gắn với thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về *Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*; Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 2/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020*. Trong thời gian từ đầu năm 2016 đến tháng 6/2019, toàn Đảng bộ đã tổ chức 610 hội nghị triển khai, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, với gần 97% tổng số cán bộ, đảng viên

tham gia học tập trực tiếp⁽¹⁾; số còn lại được nghiên cứu, học tập bằng các hình thức phù hợp.

Cùng với việc thường xuyên tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của địa phương, công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân được đẩy mạnh, nhất là từ sau khi có Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 10/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về *Tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn; tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử đảng bộ địa phương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020*. Ban Tuyên giáo Thành ủy tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố ban hành kế hoạch và trực tiếp chỉ đạo triển khai có hiệu quả Đề án số 04 của Tỉnh ủy.

Ngoài những hoạt động trên, trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo tổ chức thành công 3 Hội thi *Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi* (các năm 2017, 2018, 2019) và cuộc thi viết *Tìm hiểu lịch sử, truyền thống cách mạng thành phố Thái Nguyên 55 năm xây dựng và phát triển (1962 - 2017)*. Đặc biệt, trong dịp kỉ niệm 50 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 50 năm Ngày mất của Người, Ban Tuyên giáo tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức Lễ Báo công dâng Bác tại Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh và Khu Di tích K9 Đá Chông; tổ chức biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...*

Các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên; đấu tranh phòng, chống âm mưu “*diễn biến hòa bình*” của

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng - Nhiệm kỳ Đại hội XII*. Số 367-BC/TU, ngày 10/7/2019, tr.6.

các thế lực thù địch; kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về *Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*.

Để cụ thể hóa các quy định và hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy về thi hành *Điều lệ Đảng*, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành 6 đề án về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị giai đoạn 2016 - 2020⁽¹⁾. Trên cơ sở đó, Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt các đề án đến tất cả cán bộ chủ chốt các ban, ngành, đoàn thể, các chi, đảng bộ trực thuộc; đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các đề án. Ở cấp cơ sở, nhiều đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể gắn với việc thực hiện các mục tiêu, giải pháp của các đề án.

Kết quả thực hiện các đề án đã góp phần xây dựng các tổ chức đảng trong Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng cao. Đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ có ý thức phấn đấu vươn lên, phát huy tính tiên phong gương mẫu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

⁽¹⁾ 6 đề án, gồm: 1- Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 14/4/2016 về *Nâng cao chất lượng nắm bắt và định hướng dư luận xã hội trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020*; 2- Đề án số 03-ĐA/TU, ngày 14/4/2016 về *Nâng cao chất lượng công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại kỷ luật Đảng và thi hành kỷ luật Đảng của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020*; 3- Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 14/4/2016 về *Nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở, giai đoạn 2016 - 2020*; 4- Đề án số 06-ĐA/TU, ngày 20/4/2016 về *Phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, giai đoạn 2016 - 2020*; 5- Đề án số 07-ĐA/TU, ngày 20/4/2016 về *Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020*; 6- Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 10/12/2016 về *Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển bố trí sử dụng cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, giai đoạn 2017 - 2020*.

Ban Thường vụ Thành ủy đặc biệt quan tâm vấn đề xây dựng tổ chức Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng; chú trọng xây dựng phát triển đội ngũ đảng viên, đảm bảo cả về số lượng và chất lượng. Trong năm 2016, Ban Thường vụ Thành ủy quyết định thành lập 3 đảng bộ từ chi bộ cơ sở: Đảng bộ Tòa án nhân dân thành phố, Đảng bộ Trường Trung học phổ thông Gang Thép, Đảng bộ Bệnh viện Điều dưỡng phục hồi chức năng. Như vậy, từ thời điểm này, Đảng bộ thành phố Thái Nguyên có 71 chi, đảng bộ trực thuộc (52 đảng bộ và 19 chi bộ); trong đó có 27 đảng bộ xã, phường; 39 chi, đảng bộ cơ quan đơn vị hành chính sự nghiệp, lực lượng vũ trang; 5 chi, đảng bộ doanh nghiệp với tổng số trên 19.000 đảng viên⁽¹⁾.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính theo Nghị quyết số 422/NQ-UBTVQH14, ngày 18/8/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV; tiếp nhận 51 tổ chức đảng và 1.802 đảng viên từ Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh theo Quyết định số 2224-QĐ/TU ngày 21/11/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên⁽²⁾, Đảng bộ thành phố có 106 chi, đảng bộ trực thuộc (78 đảng bộ và 28 chi bộ); trong đó có 32 đảng bộ phường, xã (21 phường, 11 xã); 33 chi, đảng bộ cơ quan đơn vị hành chính sự nghiệp; 2 đảng bộ Công an, Quân sự; 39 chi, đảng bộ doanh nghiệp, với tổng số 26.169 đảng viên (tính đến thời điểm tháng 12/2019)⁽³⁾. Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố có một số thay đổi, bổ sung nhân sự⁽⁴⁾.

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án số 08-ĐA/TU ngày 10/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về “Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí sử dụng cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, giai đoạn 2017 - 2020”*. Tháng 12/2019, tr.1.

⁽²⁾ Ngày 21/11/2018, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định số 2224-QĐ/TU về kết thúc hoạt động Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh, chuyển giao một số cơ sở đảng, đảng viên về Đảng bộ thành phố Thái Nguyên.

⁽³⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 10/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố...* Tlđđ, tr.1.

⁽⁴⁾ Cụ thể như sau: Tháng 11/2015, đồng chí Đoàn Thị Hào - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định

Công tác tổ chức cán bộ là một nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Căn cứ vào các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác cán bộ⁽¹⁾, ngày 12/3/2018, Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng Kế hoạch số 71-KH/TU *Về thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU, ngày 29/1/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên*. Tiếp đến, ngày 29/3/2018, Ban Thường vụ Thành ủy xây

tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Bí thư Thành ủy Thái Nguyên; tháng 5/2017, các đồng chí: Phạm Thị Lý, Mai Trọng Tấn được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra quyết định chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố; tháng 7/2018, đồng chí Nguyễn Thanh Bình - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Thành ủy; tháng 7/2019, đồng chí Hoàng Thị Minh Thu được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thành ủy; cùng thời điểm này, các đồng chí: Mai Hải Trung, Nguyễn Thị Quốc Hòa và Nguyễn Thị Diệu Thúy được chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ; tháng 8/2019, đồng chí Nguyễn Thanh Ngân được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ và được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thành ủy (12/2020); tháng 11/2021, đồng chí Phan Mạnh Cường được Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động giữ chức Phó Bí thư Thành ủy và được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2016 - 2021; tháng 12/2019, đồng chí Hà Huy Hoàng - Trưởng phòng Tổng hợp thuộc Văn phòng Tỉnh ủy, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và được Ban Thường vụ phân công Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy, Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thành phố; tháng 12/2020, đồng chí Trần Thanh Hải được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ; tháng 2/2020, đồng chí Nguyễn Hoàng Mác được Thành ủy bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thành ủy.

⁽¹⁾ Đó là: - Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 BCHTW khóa XII thông qua ngày 25/10/2017 *Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*

- Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá XII *Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*.

- Ngày 29/1/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên xây dựng Đề án số 09-ĐA/TU *Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*.

- Ngày 9/3/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên xây dựng Kế hoạch số 79-KH/TU *Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*.

dựng Kế hoạch số 73-KH/TU Về thực hiện Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 9/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Sau khi tổ chức Hội nghị Cán bộ chủ chốt thành phố (3/4/2018) để triển khai Đề án số 09-ĐA/TU và Kế hoạch số 79-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ngày 19/10/2018, Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng Kế hoạch số 87-KH/TU Về kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII), trọng tâm là thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU, Ban Thường vụ Thành ủy đã sắp xếp lại bộ máy tổ chức. Theo đó: Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy đồng thời là Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thành phố; Trưởng ban Dân vận Thành ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố; chuyển chức năng tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo của Ban Dân vận Thành ủy về Mặt trận Tổ quốc; Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân đối với 1 xã trực thuộc; Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân đối với 21 xã, phường trực thuộc...

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 27 trong tổng số 32 xã, phường đã tiến hành sắp xếp, sáp nhập xóm, tổ dân phố. Từ 867 xóm, tổ dân phố, sau khi sắp xếp, sáp nhập, toàn thành phố chỉ còn 401 xóm, tổ dân phố (giảm 41,63%). Các chi bộ đảng ở các xóm, tổ dân phố cũng theo đó được sáp nhập lại.

Việc tinh giản biên chế được triển khai nghiêm túc. Thành phố đã xây dựng kế hoạch đến năm 2021, giảm tối thiểu 10% biên chế so với năm 2015; trung bình mỗi năm giảm 2,5% biên chế ở mỗi cơ quan, đơn vị thuộc các khối: Đảng, Chính quyền, Đoàn thể thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 79-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, một số đơn vị thuộc các lĩnh vực: Giáo dục - Đào tạo, Văn hóa - Thể dục - Thể thao, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được sắp xếp, sáp nhập theo hướng tinh gọn.

Trong quá trình lãnh đạo triển khai Đề án số 09-ĐA/TU, Kế hoạch số 79-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã bám sát quan điểm chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các cơ quan chuyên môn, các phường, xã thực hiện mục tiêu đề ra. Nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân bước đầu có chuyển biến tích cực.

Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và cấp ủy cơ sở thực hiện đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu của Đề án số 08-ĐA/TU ngày 10/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về *Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển bố trí sử dụng cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, giai đoạn 2017 - 2020*.

Hàng năm, việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cũng như việc miễn nhiệm đối với cán bộ đều đảm bảo tính khách quan, dân chủ, đúng quy trình. Riêng trong năm 2016, Ban Thường vụ Thành ủy đã bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 62 cán bộ lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị; phối hợp với các ngành bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 15 cán bộ; kiện toàn bổ sung 5 ủy viên ban thường vụ đảng ủy, 16 ủy viên ban chấp hành các chi, đảng bộ cơ sở; đồng thời miễn nhiệm các chức vụ ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ và chức vụ lãnh đạo đối với 4 cán bộ lãnh đạo chủ chốt của 3 đảng bộ phường, xã trực thuộc.

Đội ngũ cán bộ lãnh đạo của thành phố được bổ sung về số lượng và nâng cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Việc xây dựng quy hoạch đầu nhiệm kỳ và rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ hằng năm được Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu 3 độ tuổi, tỉ lệ cán bộ nữ. Chất lượng

cán bộ trong quy hoạch được nâng lên, số cán bộ có trình độ chuyên môn sau đại học, trình độ cao cấp, trung cấp lý luận chính trị tăng khá cao. Nguồn cán bộ trong quy hoạch cơ bản đạt hệ số 2 - 3 lần đối với mỗi chức danh lãnh đạo, đáp ứng được yêu cầu về nhân sự để thực hiện công tác luân chuyển, bổ nhiệm và chuẩn bị nhân sự cho đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Cán bộ nữ, cán bộ trẻ được quan tâm quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng. Đến cuối năm 2019, số cán bộ nữ chiếm 33% trong Ban Thường vụ Thành ủy và 27,9% trong Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố. Trong tổng số 103 cán bộ là Trưởng, Phó các phòng, ban, đơn vị ở thành phố, có 39 cán bộ nữ (chiếm 37,9%); trong tổng số 165 cán bộ lãnh đạo cấp xã, có 44 cán bộ nữ (chiếm 26,7%), trong đó có 20 cán bộ giữ cương vị người đứng đầu (Bí thư đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân). Số cán bộ trẻ từ 35 tuổi trở xuống giữ chức vụ lãnh đạo (Trưởng, Phó phòng ở thành phố và lãnh đạo phường, xã) là 11 trong tổng số 268 cán bộ, chiếm tỉ lệ 4%⁽¹⁾.

Đi đôi với công tác quy hoạch, sử dụng cán bộ là vấn đề đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ cán bộ. Căn cứ vào tiêu chuẩn và kết quả công tác hằng năm, các cấp ủy cơ sở đều rà soát cán bộ trong diện quy hoạch. Trên cơ sở đó, Đảng bộ thành phố cử cán bộ đi đào tạo để nâng cao trình độ lý luận cũng như về chuyên môn, nghiệp vụ. Trong 3 năm (2017 - 2019), Ban Thường vụ Thành ủy đã cử 247 cán bộ đi học lý luận chính trị cao cấp và trung cấp, 5 cán bộ đi học cao học, 1 cán bộ làm nghiên cứu sinh, 11 cán bộ đi học cử nhân chuyên ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; 31 Trưởng, Phó phòng, ban, đoàn thể, các chi, đảng bộ trực thuộc đi học lớp bồi dưỡng Bí thư đảng ủy; 124 cán bộ đi bồi dưỡng nghiệp vụ tại Học viện Chính

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện các đề án về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020*. Dự thảo, tháng 12/2019, tr.9.

trị Khu vực I và tại Trường Chính trị tỉnh. Ban Thường vụ Thành ủy còn chỉ đạo mở 120 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 11.932 cán bộ tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thành phố; trong đó, bồi dưỡng sơ cấp lý luận chính trị cho 108 cán bộ...⁽¹⁾.

Công tác luân chuyển cán bộ được thực hiện theo hướng trong quy hoạch để rèn luyện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; đồng thời tăng cường cán bộ cho một số phường, xã gặp khó khăn về nguồn cán bộ. Trong 3 năm (2017 - 2019), toàn Đảng bộ có 57 cán bộ được luân chuyển. Trong số đó, có 3 cán bộ được luân chuyển từ sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh về thành phố; 4 cán bộ luân chuyển từ thành phố lên sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; 26 cán bộ luân chuyển ngang giữa các phòng, ban, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố; 17 cán bộ luân chuyển từ thành phố xuống phường, xã; 4 cán bộ luân chuyển từ phường, xã lên thành phố⁽²⁾... Nhìn chung, những cán bộ được luân chuyển đều hoàn thành tốt nhiệm vụ, phát huy hiệu quả công tác. Cán bộ sau luân chuyển được bổ nhiệm làm Trưởng, Phó các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn thành phố.

Vấn đề kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên theo các văn bản hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, được các cấp ủy đảng trong Đảng bộ thành phố quán triệt, thực hiện nghiêm túc. Số tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ mỗi năm đều chiếm tỉ lệ từ 90% trở lên (vượt 5% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII). Riêng năm 2019, toàn Đảng bộ có 98/106 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm tỉ lệ 92,45% (trong đó có 20 tổ chức cơ sở đảng hoàn

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án số 08-ĐA/TU ngày 10/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố...* Tlđd, tr.7.

⁽²⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án số 08-ĐA/TU ngày 10/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố...* Tlđd, tr.8.

thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm tỉ lệ 20,41%⁽¹⁾. Tỉ lệ đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên bình quân mỗi năm trong thời kì 2016 - 2019 đạt 99,78% so với tổng số đảng viên được phân loại (vượt 9,78% so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII). Vào thời điểm đánh giá chất lượng năm 2019, toàn Đảng bộ có 26.281 đảng viên; trong đó: 3.609 đảng viên được miễn sinh hoạt, 133 đảng viên chưa đánh giá phân loại; như vậy, tổng số đảng viên đã được phân loại là 22.539 đồng chí. Kết quả phân loại cho thấy: 3.593 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (15,94%), 17.492 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ (77,61%), 1.388 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ (5,16%), 66 đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ (0,29%)⁽²⁾.

Công tác kiểm tra, giám sát được duy trì có nền nếp. Hằng năm, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đều xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát và kế hoạch tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát. Trong 4 năm (2016 - 2019), Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện 30 cuộc kiểm tra, 12 cuộc giám sát đối với các tổ chức đảng trực thuộc; Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tiến hành 13 cuộc kiểm tra, 4 cuộc giám sát đối với 73 lượt tổ chức đảng cơ sở⁽³⁾.

Để nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, Đảng bộ thành phố từng bước đổi mới phương pháp, hoàn thiện cách thức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Mặt khác, Đảng bộ rất quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát. Trong 4 năm (2016 - 2019), Ban Thường vụ Thành ủy đã cử

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2019; phương hướng nhiệm vụ năm 2020...* Tlđđ, tr.17.

⁽²⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2019; phương hướng nhiệm vụ năm 2020...* Tlđđ, tr.17.

⁽³⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện các đề án về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020*, tháng 12/2019, tr.3.

2 Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tham gia thi nâng ngạch kiểm tra viên chính; cử 48 cán bộ tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng (trong đó có nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát), do Trường Chính trị tỉnh tổ chức. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy phối hợp với Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thành phố tham mưu giúp Thành ủy tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát cho các Bí thư, Phó Bí thư, Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra các đảng bộ cơ sở, chỉ ủy viên phụ trách công tác kiểm tra các chi bộ cơ sở trực thuộc Thành ủy. Nhờ có sự quan tâm của Đảng bộ, 100% cán bộ Ủy ban Kiểm tra Thành ủy có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên và có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; 293/293 (100%) ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên, 241/293 (82,2%) ủy viên có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên⁽¹⁾.

Trong quá trình kiểm tra, giám sát, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp đặc biệt chú trọng công tác giải quyết khiếu nại về kỷ luật Đảng, giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên. Nhìn chung, các đơn khiếu nại kỷ luật đảng, tố cáo tổ chức đảng và đảng viên được cấp ủy cơ sở giải quyết đúng quy định, quy trình theo thẩm quyền, góp phần hạn chế đơn khiếu nại kỷ luật đảng, đơn tố cáo tổ chức đảng và đảng viên lên cấp trên. Trong 4 năm (2016 - 2019), Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tiếp nhận 190 đơn thư. Trong số đó, có 132 đơn thư phải xem xét giải quyết, 58 đơn không xem xét giải quyết (đơn giấu tên, đơn mạo tên, đơn tập thể, đơn không thuộc quyền giải quyết). Cùng thời gian này, cấp cơ sở tiếp nhận 201 đơn thư, trong đó có 109 đơn thư phải xem

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU, ngày 14/4/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XVII về “Nâng cao chất lượng công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại kỷ luật Đảng và thi hành kỷ luật Đảng của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020”* (không số). Tháng 12/2019, tr.8.

xét giải quyết⁽¹⁾. Ở cấp thành phố, 100% số đơn thư tiếp nhận được giải quyết đúng quy định, đảm bảo quy trình trong giải quyết đơn tố cáo và đơn khiếu nại kỉ luật đảng. Ở cấp cơ sở, về cơ bản việc tiếp nhận và giải quyết đơn thư được thực hiện đúng quy định.

Việc xem xét thi hành kỉ luật đảng được thực hiện đúng thẩm quyền. Các trường hợp thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và cấp ủy cơ sở được thực hiện đảm bảo quy trình, quy định. Trong 4 năm (2016 - 2019), Đảng bộ thành phố đã thi hành kỉ luật 96 đảng viên bằng các hình thức: Khiển trách 31 đảng viên, cảnh cáo 23 đảng viên, cách chức 4 đảng viên và khai trừ 38 đảng viên⁽²⁾. Nội dung vi phạm chủ yếu ở việc chấp hành các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, những điều đảng viên không được làm...

Dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược; là điều kiện quan trọng bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng và củng cố, tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Nhận thức rõ điều ấy, Đảng bộ thành phố Thái Nguyên luôn coi trọng công tác dân vận. Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Thành ủy tiếp tục chỉ đạo, triển khai, thực hiện tốt các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận; đẩy mạnh phong trào thi đua *Dân vận khéo*, tăng cường công tác dân vận của chính quyền, thực hiện tốt *Quy chế dân chủ ở cơ sở*. Ngày 14/4/2016, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã xây dựng, ban hành Đề án số 05-ĐA/TU về *Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở, giai đoạn 2016 - 2020*.

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU, ngày 14/4/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XVII về “Nâng cao chất lượng công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại kỉ luật Đảng và thi hành kỉ luật Đảng của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020”*... Tlđđ, tr.5.

⁽²⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU, ngày 14/4/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XVII về “Nâng cao chất lượng công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại kỉ luật Đảng và thi hành kỉ luật Đảng của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên”*... Tlđđ, tr.6.

Cũng trong năm 2016, Thành ủy ban hành Nghị quyết chuyên đề về *Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, thực hiện tốt công tác dân vận trong bồi thường hỗ trợ tái định cư, triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố Thái Nguyên* cùng nhiều chỉ thị về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn thành phố và về lãnh đạo đại hội các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn.

Đề án số 05-ĐA/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố được các cấp ủy đảng, chính quyền và đoàn thể trên địa bàn thực hiện nghiêm túc. Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng các xã, phường đã huy động được sức mạnh của toàn dân trong việc tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng cơ sở; động viên, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng đời sống văn hóa, cũng như trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Trong 4 năm (2016 - 2019), thành phố đã triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên 150 dự án, với diện tích thu hồi, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng 275 ha; tổng kinh phí bồi thường cho 5.865 hộ ảnh hưởng và 1.824 hộ giao đất tái định cư là 3.645,9 tỉ đồng⁽¹⁾.

Tại các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, *Quy chế dân chủ* theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 9/1/2015 của Chính phủ được triển khai quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Hầu hết các cơ quan hành chính sự nghiệp đã xây dựng được nội quy, quy chế, quy định khá đầy đủ, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện dân chủ trực tiếp trong các hoạt động của cơ quan. Cũng thông qua đó, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đều tích cực hưởng ứng tham gia

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 14/4/2016 về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở, giai đoạn 2016 - 2020”* (không số), tháng 12/2019, tr.4.

xây dựng cơ quan văn hóa. Đến tháng 12/2019, toàn thành phố có 351 cơ quan, đơn vị doanh nghiệp đăng kí đạt chuẩn văn hóa.

Hoạt động của các ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng, ban công tác Mặt trận, tổ hòa giải ở cơ sở về cơ bản đạt hiệu quả, đảm bảo phát huy quyền dân chủ, hạn chế những tiêu cực, mâu thuẫn phát sinh ngay từ cơ sở. Đến tháng 12/2019, trên địa bàn thành phố, 401/401 xóm, tổ dân phố có hương ước, quy ước được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; 32/32 xã, phường có ban thanh tra nhân dân, 32 ban giám sát đầu tư của cộng đồng và 401 tổ hòa giải, với 4.122 hòa giải viên ở cơ sở⁽¹⁾.

Các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo đổi mới công tác dân vận theo hướng chuyển về cơ sở, tăng cường tiếp thu ý kiến và giải quyết những kiến nghị, đề xuất của nhân dân để xây dựng Đảng, chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh. Công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân được triển khai thực hiện tích cực, có những chuyển biến rõ rệt. Nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị - nhất là người đứng đầu - trong công tác tiếp công dân được nâng lên. Thành ủy đã ban hành Quy chế Bí thư Thành ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Từ đó, nhiều vụ việc được giải quyết dứt điểm, hạn chế việc khiếu nại, tố cáo kéo dài; không để xảy ra tình trạng khiếu nại đông người trên địa bàn thành phố.

Trong thời gian từ năm 2016 đến hết quý I năm 2020, thành phố và các xã, phường đã tổ chức hơn 120 hội nghị đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân. Hằng tuần, Thường trực Thành ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo Ủy

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 14/4/2016 về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở, giai đoạn 2016 - 2020”* (không số), tháng 12/2019, tr.4.

ban nhân dân thành phố và lãnh đạo các ban xây dựng Đảng của Thành ủy đều thực hiện việc tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân theo *Luật Tiếp công dân*. Từ năm 2016 đến tháng 3/2020, Thường trực Thành ủy và Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức 32 hội nghị làm việc với ban thường vụ, ban chấp hành đảng bộ các xã, phường để lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; giúp cơ sở giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc, trong đó có công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định.

Hoạt động của bộ máy chính quyền ngày càng hiệu quả. Hội đồng nhân dân các cấp đã cụ thể hóa chủ trương của cấp ủy đảng thành các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương; đáp ứng tâm tư, nguyện vọng của nhân dân.

Từ đầu năm 2016 đến đầu năm 2020, Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức 14 kì họp; ban hành 85 nghị quyết, trong đó có 50 nghị quyết thường kì, 4 nghị quyết chuyên đề và 31 nghị quyết về công tác tổ chức cán bộ. Ngoài hoạt động giám sát thường xuyên theo quy định, Thường trực Hội đồng nhân dân và 2 ban Hội đồng nhân dân đã tổ chức 26 cuộc giám sát chuyên đề, 7 cuộc giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới các kì họp. Tại các kì họp, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đã đưa ra nhiều ý kiến chất vấn với những nội dung thuộc các vấn đề được cử tri và nhân dân trên địa bàn quan tâm.

Công tác tiếp xúc cử tri được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc. Trong 4 năm đầu của nhiệm kỳ 2016 - 2021, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đã phối hợp với Thường trực Mặt trận Tổ quốc thành phố và Thường trực Hội đồng nhân dân, Thường trực Ủy

ban Mặt trận Tổ quốc các xã, phường tổ chức cho các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân thành phố tiếp xúc cử tri tại 32 đơn vị phường, xã và 33 khu dân cư, với tổng số 15.790 đại biểu cử tri tham dự, tham gia đóng góp 1.010 ý kiến. Từ tháng 4/2016 đến tháng 9/2019, các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tiếp trên 700 lượt công dân⁽¹⁾.

Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn thành phố đã quán triệt thực hiện phương châm hành động của Chính phủ: *Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả, bứt phá*. Công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đổi mới lề lối, tác phong làm việc, nâng cao đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã tiếp tục được đẩy mạnh và mang lại hiệu quả rõ rệt. Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quy định tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời triển khai thực hiện có hiệu quả bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại cấp xã, gồm 115 thủ tục hành chính thuộc 7 lĩnh vực. Hằng năm, Ủy ban nhân dân thành phố tập trung điều hành triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chỉ đạo xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, dự án, công trình trọng điểm, giai đoạn 2016 - 2020; tăng cường làm việc với cơ sở, nắm bắt tình hình thực tế, kịp thời tháo gỡ vướng mắc cho các địa phương và doanh nghiệp, thúc đẩy đầu tư và sản xuất kinh doanh.

Việc áp dụng tài liệu hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVNISO 9001 - 2015, với 201 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được thực hiện tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính của các cấp ủy ban nhân dân từ thành phố đến cơ sở. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện thường xuyên. Ủy ban nhân dân các xã, phường thường xuyên rà soát

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 14/4/2016 về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở, giai đoạn 2016 - 2020”*... Tlđđ, tr.5.

các thủ tục hành chính cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế; đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục được đổi mới, hướng về cơ sở. Hằng năm, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quyết định của địa phương; thường xuyên tổ chức các đoàn đi thăm hỏi, động viên, tặng quà cho *Bà mẹ Việt Nam anh hùng*, các hội viên, đoàn viên gia đình chính sách, các hộ nghèo, các hộ có hoàn cảnh khó khăn, các tổ chức tôn giáo... trong các dịp lễ, tết.

Mặt trận Tổ quốc đã chủ động tham gia công tác chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV, bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Cùng với các đoàn thể chính trị - xã hội, Mặt trận tích cực tuyên truyền, vận động cử tri tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn; đồng thời tham mưu cho Thành ủy xây dựng Đề án số 07-ĐA/TU, ngày 20/4/2016 về *Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020*.

Thực hiện Đề án số 07-ĐA/TU, trong những năm 2016 - 2020, hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được đẩy mạnh, bao gồm các cuộc giám sát việc giải quyết những ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới các kì họp Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVIII (nhiệm kỳ 2016 - 2021); giám sát chuyên đề việc thực hiện dân chủ đối với các trường công lập; việc vận động xây dựng, quản lí và điều hành *Quỹ Vì người nghèo* của các xã, phường trên địa bàn trong 2 năm (2017 - 2018)...

Cùng thời gian trên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các xã, phường tổ chức 265 cuộc giám sát. Nội dung chủ yếu các cuộc giám sát bao

gồm: 1- Việc thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XI) về *Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn*; 2- Việc vận động, thu nộp, quản lí, sử dụng các loại quỹ và các khoản nhân dân đóng góp; 3- Việc thực hiện công tác xã hội hóa của các nhà trường; 4- Việc tuyển sinh đầu năm học của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn; 5- Việc thực hiện các chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng; 6- Việc bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn,...

Bên cạnh việc tổ chức các cuộc giám sát theo chuyên đề, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các xã, phường còn thực hiện giám sát thường xuyên với các nội dung: Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; Việc thực hiện nhiệm vụ được giao, đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; Công tác cải cách thủ tục hành chính, thực hiện chế độ một cửa; Việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương,...

Các đoàn thể chính trị - xã hội cũng tích cực đẩy mạnh các hoạt động giám sát theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong 4 năm (2016 - 2019), Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố tổ chức 5 cuộc giám sát chuyên đề; tham gia 108 cuộc giám sát do các cấp, các ban, ngành tổ chức; trong đó đáng chú ý là tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị *Về công tác phụ nữ thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*. Hội Nông dân thành phố tổ chức 8 cuộc giám sát chuyên đề; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác với Ngân hàng Chính sách xã hội qua tổ chức Hội quản lí (trong 4 năm, Hội đã tổ chức 83 lượt kiểm tra, giám sát tại hội nông dân xã, phường; 182 sổ tiết kiệm vay vốn, 850 hộ gia đình thực hiện ủy thác tín chấp thông

qua hội nông dân các xã, phường quản lý)⁽¹⁾. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố thường xuyên giám sát các chuyên đề; tổ chức 10 cuộc giám sát tại 87 cơ sở đoàn trực thuộc. Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức giám sát việc thực hiện *Quy chế dân chủ* ở 79 cơ sở; đồng thời phối hợp với Bảo hiểm xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố tổ chức giám sát tại 62 đơn vị, doanh nghiệp về việc thực hiện *Luật Bảo hiểm*, *Luật Lao động* và các chế độ, chính sách khác liên quan đến người lao động. Các công đoàn cơ sở tiến hành 331 cuộc giám sát⁽²⁾ việc thực hiện *Quy chế dân chủ* tại đơn vị và các tổ công đoàn.

Ngoài hoạt động giám sát, trong thời gian từ năm 2016 đến giữa năm 2020, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội thành phố còn thực hiện tốt chức năng phản biện xã hội. Năm 2016, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố tổ chức 2 hội nghị lấy ý kiến đóng góp của giới nhân sĩ, trí thức, chuyên gia có kinh nghiệm trên các lĩnh vực và các cá nhân tiêu biểu trên địa bàn thành phố vào 11 bản dự thảo đề án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020.

Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố tổ chức 18 hội nghị, với 260 ý kiến của cán bộ chuyên trách cơ quan Hội, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội các phường, xã và các đơn vị trực thuộc đóng góp vào các dự thảo: *Bộ luật Hình sự (sửa đổi)*, *Bộ luật Dân sự (sửa đổi)*, *Luật Bảo hiểm xã hội*... Trong 4 năm (2016 - 2019), các hội cơ sở tổ chức 172 hội nghị

(1) Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết Đề án số 07-ĐA/TU, ngày 20/4/2016 của Thành ủy Thái Nguyên về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố Thái Nguyên...”* Tlđđ, tr.7.

(2) Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU, ngày 14/4/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XVII về “Nâng cao chất lượng công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại kỷ luật Đảng và thi hành kỷ luật Đảng của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020”* (không số). Tháng 12/2019, tr.8.

phản biện xã hội, có 315 ý kiến tham gia đóng góp vào các dự thảo luật, đề án, dự án của thành phố; các chi hội tổ chức 4.800 cuộc⁽¹⁾ lấy ý kiến tham gia đóng góp vào các dự thảo luật, đề án, dự án của thành phố.

Cùng thời gian trên (2016 - 2019), Hội Cựu Chiến binh thành phố tổ chức 6 hội nghị, với 89 ý kiến tham gia đóng góp vào các dự thảo luật, đề án, dự án của thành phố.

Hội Nông dân thành phố tổ chức 31 cuộc phản biện thông qua các hội nghị góp ý của hội viên. Hội còn phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tổ chức 30 cuộc phản biện xã hội vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích chính đáng của nông dân.

Liên đoàn Lao động thành phố tham gia phản biện các dự thảo quy phạm pháp luật có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của đoàn viên Công đoàn và người lao động, các dự thảo luật (sửa đổi, bổ sung) khi có yêu cầu; đồng thời tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện, nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố...

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố tổ chức 15 hội nghị lấy ý kiến của cán bộ chuyên trách, Bí thư, Phó Bí thư các phường, xã, thị trấn và đơn vị trực thuộc vào các dự thảo luật, các đề án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, giai đoạn 2016 - 2020...

Kết quả thực hiện Đề án số 07-ĐA/TU đã phát huy được quyền, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Trong 5 năm (2016 - 2020), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng các

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Tổng kết Đề án số 07-ĐA/TU ngày 20/4/2016 của Thành ủy Thái Nguyên về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố Thái Nguyên...* Tlđd, tr.11.

đoàn thể từ thành phố đến cơ sở đã tổ chức thực hiện hơn 1.000 cuộc giám sát và phản biện xã hội. Nhìn chung, công tác giám sát và phản biện xã hội đều được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn ngày càng được nâng cao. Cũng thông qua đó, mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân được tăng cường.

Như vậy, nhờ có sự lãnh đạo sâu sát của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy cùng với sự điều hành quyết liệt của các cấp chính quyền, sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc thành phố, cho đến giữa tháng 8/2020, hầu hết các mục tiêu, chỉ tiêu do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2015 - 2020) đề ra đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức. Cùng thời điểm này, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thành phố Thái Nguyên ra sức thi đua lập thành tích chào mừng Lễ kỉ niệm 75 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9; chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Trong bối cảnh ấy, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, từ ngày 14 đến ngày 16/8/2020, Đảng bộ thành phố Thái Nguyên tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XVIII với chủ đề: *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, giữ vững quốc phòng, an ninh; đổi mới, sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, xây dựng thành phố Thái Nguyên phát triển nhanh và bền vững, theo hướng văn minh, hiện đại”*. Tham dự Đại hội, có 248 đại biểu thay mặt cho trên 26.000 đảng viên sinh hoạt tại 103 chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy.

Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII, Đại hội khẳng định: Kinh tế tiếp tục phát triển và đạt mức tăng trưởng khá. Thương mại - dịch vụ chiếm vai trò chủ đạo trong cơ cấu

kinh tế. Công nghiệp - xây dựng phát triển theo hướng hiện đại, thân thiện với môi trường. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục chuyển dịch theo hướng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ, kỹ thuật tiên tiến. Không gian đô thị được mở rộng, kết cấu hạ tầng đô thị được hoàn thiện theo hướng đồng bộ, hiện đại. Thu hút đầu tư có nhiều bứt phá và dẫn đầu toàn tỉnh. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; an sinh xã hội được bảo đảm; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện và nâng cao. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được đổi mới, sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Đại hội cũng nêu ra một số hạn chế, thiếu sót trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020. Đó là: Phát triển dịch vụ, du lịch chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, chưa thu hút được nhiều dự án công nghiệp công nghệ cao. Phát triển nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao gắn với chuỗi giá trị, quy mô tiếp cận thị trường còn thấp. Chất lượng sản phẩm, giá trị thương hiệu, sức cạnh tranh của một số doanh nghiệp chưa cao. Lĩnh vực văn hóa - xã hội phát triển chưa tương xứng với vị trí, vai trò của đô thị trung tâm vùng; chưa có nhiều sản phẩm khoa học ứng dụng vào thực tiễn. Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực hiệu lực, hiệu quả chưa cao...

Trên cơ sở nhận định, đánh giá kết quả và hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đại hội nhất trí thông qua mục tiêu tổng quát đến năm 2025: *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, giữ vững quốc phòng, an ninh; đổi mới, sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, xây dựng thành phố Thái Nguyên phát triển nhanh và bền vững theo hướng văn minh, hiện đại”*⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tháng 10/2020, tr.35.

Đề đạt được mục tiêu tổng quát, Đại hội đề ra 5 nhiệm vụ trọng tâm, 3 khâu đột phá⁽¹⁾; đồng thời nêu 10 chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội và công tác xây dựng Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XVIII (nhiệm kỳ 2020 - 2025), gồm 43 ủy viên; bầu 64 đại biểu chính thức, 7 đại biểu dự khuyết thay mặt Đảng bộ đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX.

Tại Hội nghị thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ Thành ủy, Bí thư, Phó Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Theo đó, Ban Thường vụ Thành ủy gồm 13 ủy viên. Các đồng chí: Phan Mạnh Cường được bầu giữ chức Bí thư Thành ủy, Nguyễn Hoàng Mác và Nguyễn Thanh Bình giữ chức Phó Bí thư. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy gồm 9 ủy viên, do đồng chí Phạm Thị Lý giữ chức Chủ nhiệm.

(1) * 5 nhiệm vụ trọng tâm: 1- Nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Mở rộng các loại hình dịch vụ, tiếp tục đưa dịch vụ giữ vai trò chủ đạo trong cơ cấu kinh tế của thành phố...; 2- Ưu tiên bố trí ngân sách, đồng thời huy động có hiệu quả các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển đô thị theo hướng đô thị thông minh, trong đó tập trung đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng khung đô thị đồng bộ, hiện đại, nhất là hệ thống giao thông - vận tải...; 3- Tăng cường công tác quản lý xã hội trong phát triển đô thị. Phát huy sức mạnh, giá trị văn hóa, con người thành phố Thái Nguyên trong thời kì mới. Tiếp tục phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo...; 4- Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị - xã hội. Thực hiện đồng bộ các giải pháp kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông...; 5- Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh...

* 3 khâu đột phá: 1- Phát triển đa dạng và nâng cao chất lượng tăng trưởng các loại hình dịch vụ - thương mại. Tăng cường thu hút đầu tư, tập trung nguồn lực phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, các dự án, công trình trọng điểm tạo bước đột phá trong phát triển thành phố theo hướng đô thị thông minh; 2- Xây dựng chính quyền hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý xã hội; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỉ luật, kỉ cương, nâng cao ý thức, trách nhiệm và chất lượng phục vụ nhân dân; 3- Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực dịch vụ - thương mại, công nghiệp lắp ráp, công nghiệp chế tạo, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế; phấn đấu trở thành một trong những trung tâm lớn về văn hóa, giáo dục - đào tạo, y tế, thể dục - thể thao của khu vực theo định hướng phát triển chung của tỉnh.

Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVIII là một sự kiện có ý nghĩa quan trọng trong đời sống chính trị, tinh thần của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc thành phố Thái Nguyên. Nghị quyết Đại hội là phương hướng cho toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thành phố phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng thành phố Thái Nguyên phát triển nhanh và bền vững theo hướng văn minh, hiện đại, giai đoạn 2020 - 2025.

Ngay sau Đại hội, ngày 1/9/2020, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XVIII ban hành Chương trình hành động số 01-CTr/TU *Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2020 - 2025*, nêu rõ mục đích, yêu cầu và tổ chức thực hiện.

Tuy nhiên, khi bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVIII, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thành phố đứng trước hoàn cảnh khó khăn do dịch bệnh Covid-19 có nhiều diễn biến phức tạp. Với quyết tâm thực hiện thắng lợi “mục tiêu kép”, Đảng bộ tập trung lãnh đạo vừa phòng, chống đại dịch theo tinh thần “*chống dịch như chống giặc*”, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo đời sống nhân dân. Nhờ sự lãnh đạo sâu sát của các cấp ủy đảng, sự điều hành tích cực của các cấp chính quyền, sự nỗ lực cao độ của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trên địa bàn, thành phố Thái Nguyên không những thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch, mà còn giữ vững và phát triển nhịp độ tăng trưởng kinh tế, xã hội.

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng với tốc độ khá cao. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tăng tỉ trọng các ngành thương mại - dịch vụ. Hoạt động thương mại - dịch vụ tuy giảm sút trong những tháng đầu năm do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, nhưng nhờ làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh và áp dụng nhiều biện pháp kích cầu có hiệu quả, nên những tháng cuối năm đã lấy lại được nhịp độ sôi động. Năm 2020, toàn thành phố có 2.142 doanh nghiệp, hợp tác xã

đang hoạt động, tăng 50 doanh nghiệp so với năm 2019⁽¹⁾. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (theo giá hiện hành) đạt 26.280,5 tỉ đồng, tăng 1.086,3 tỉ đồng so với năm 2019⁽²⁾. Sản phẩm hàng hóa phong phú, đa dạng; giá cả các mặt hàng thiết yếu ổn định, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân.

Công tác quản lý thị trường, phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại được thực hiện có nền nếp. Các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vụ buôn lậu, hàng cấm, hàng giả, hàng không đảm bảo chất lượng, kinh doanh trái phép... Trong năm 2020, thành phố đã kiểm tra 559 vụ; trong đó có 509 vụ vi phạm đã bị xử lý, thu 1,19 tỉ đồng nộp vào ngân sách Nhà nước⁽³⁾. Các cấp ủy đảng chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường lựa chọn các sản phẩm tiêu biểu tham gia Hội chợ triển lãm *Mỗi xã, phường một sản phẩm Thái Nguyên 2020*. Nhân Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10/2020), thành phố tổ chức gặp mặt các doanh nhân và khen thưởng những doanh nghiệp xuất sắc, doanh nhân tiêu biểu trên địa bàn.

Sản xuất công nghiệp trong những tháng cuối năm được phục hồi và tăng trưởng. Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) đạt 31.759,3 tỉ đồng⁽⁴⁾, tăng 4,9% so với năm 2019; trong đó khu vực doanh nghiệp nhà nước quản lý đạt khoảng 17.472 tỉ đồng, tăng 2,3% so với năm 2019, khu vực địa phương quản lý đạt khoảng 10.133 tỉ đồng, vượt 19,2% kế hoạch và tăng 18,7% so với năm 2019⁽⁵⁾.

⁽¹⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2020*. Xuất bản 2021, tr.152.

⁽²⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2020*... Sđd, tr.349.

⁽³⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ năm 2021*. Số 32-BC/TU, ngày 8/12/2020, tr.5.

⁽⁴⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2020*... Sđd, tr.331.

⁽⁵⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ năm 2021*... Tlđd, tr.6.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ thành phố lãnh đạo triển khai nhiều chương trình, hoạt động nhằm khuyến khích nông dân đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất theo hướng tăng giá trị sản xuất hàng hóa cả về năng suất và chất lượng. Giá trị sản xuất nông nghiệp (theo giá so sánh 2010) đạt 2.054,6 tỉ đồng, tăng 88,2 tỉ so với năm 2019⁽¹⁾. Giá trị sản phẩm thu được trên 1 ha đất trồng trọt là 139,6 triệu đồng, vượt 6,1% kế hoạch tỉnh giao, vượt 3,7% kế hoạch thành phố giao và tăng 9,4% so với năm 2019.

Các cấp ủy đảng và chính quyền thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng cung ứng giống cây trồng và hướng dẫn kỹ thuật, hướng dẫn các hộ nông dân cách phòng, trừ sâu bệnh. Sản lượng lương thực có hạt đạt 41.947 tấn⁽²⁾, vượt 10,8% kế hoạch tỉnh và thành phố giao, giảm 1,4% so với năm 2019. Các mô hình sản xuất, trồng trọt ứng dụng công nghệ cao tiếp tục được triển khai tại các xã, phường trên địa bàn.

Cây chè là thế mạnh của thành phố, tiếp tục được đầu tư phát triển. Việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chế biến được đẩy mạnh. Nhờ đó, dù diện tích chè giảm 14 ha so với năm 2019 (từ 1.545 ha, giảm xuống 1.531 ha), nhưng sản lượng chè búp tươi đạt 22.153 tấn, tăng 147 tấn so với năm 2019⁽³⁾.

Cùng với trồng trọt, ngành Chăn nuôi tiếp tục được Đảng bộ, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo sát sao. Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, phường tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; chủ động giám sát, theo dõi tình hình phòng, chống dịch cúm A (H5N1) gia cầm và dịch lở mồm long móng gia súc. Công tác vệ sinh

(1), (2) Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2020...* Sdd, tr.242, 251.

(3) Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2020...* Sdd, tr.271, 272.

thú y tại các chợ và các địa điểm kinh doanh, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm tiếp tục được duy trì nghiêm túc. Nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy, chính quyền và các cơ quan chuyên môn, ngành chăn nuôi thành phố trong năm 2020 phát triển ổn định. So với năm 2019, trong năm 2020, trừ đàn trâu giảm 302 con (từ 3.002 con, giảm xuống 2.700 con), đàn bò tăng từ 2.730 con, lên 3.250 con; đàn lợn từ 51.920 con, tăng lên 73.670 con; đàn gia cầm từ 2.205.000 con, tăng lên 2.449.000 con (trong đó, đàn gà từ 2.061.000 con, tăng lên 2.346.000 con)⁽¹⁾.

Trên lĩnh vực lâm nghiệp, công tác quản lý nhà nước về bảo vệ rừng, về lưu thông, chế biến, kinh doanh lâm sản được thực hiện tốt, không để xảy ra tình trạng khai thác, phá rừng, mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; đặc biệt không để xảy ra tình trạng cháy rừng. Cùng với việc thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất gieo ươm giống cây lâm nghiệp đảm bảo có nguồn gốc xuất xứ, chất lượng tốt, công tác trồng rừng được đẩy mạnh. Tính đến thời điểm 31/12/2020, diện tích rừng trồng mới tập trung của thành phố là 110 ha, tăng hơn 9,1 lần so với năm 2019⁽²⁾. Giá trị sản xuất lâm nghiệp (theo giá so sánh 2010) đạt 52,47 tỉ đồng, tăng 8,41 tỉ đồng so với năm 2019⁽³⁾.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được đẩy mạnh theo kế hoạch đã vạch ra. Cùng với việc tập trung lãnh đạo 2 xã: Tân Cương và Đồng Liên hoàn thành hồ sơ công nhận xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, các cấp ủy lãnh đạo triển khai thực hiện các dự án phát triển sản xuất trên địa bàn

⁽¹⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2020...* Sdd, tr.276, 277, 278.

⁽²⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2020...* Sdd, tr.289.

⁽³⁾ Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2020...* Sdd, tr.284.

thành phố Thái Nguyên, đề án mỗi xã, phường một sản phẩm... Năm 2020, trong tổng số 18 sản phẩm đăng kí dự thi Chương trình OCOP⁽¹⁾ cấp tỉnh và cấp quốc gia, thành phố Thái Nguyên có 17 sản phẩm đoạt giải 4 sao (16 sản phẩm ngành thực phẩm nhóm Chè, 1 sản phẩm thuộc nhóm dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch) và 1 sản phẩm chè 5 sao đề nghị Trung ương đánh giá, xếp hạng sản phẩm cấp quốc gia.

Trong những tháng cuối năm 2020, các cấp ủy đảng và chính quyền tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả quỹ đất công trên địa bàn. Công tác cấp *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*, chuyển mục đích sử dụng đất và các thủ tục hành chính về đất đai được thực hiện đúng quy định. Cùng với việc tập trung chỉ đạo triển khai các giải pháp trong công tác giải phóng mặt bằng, các cấp ủy đảng và chính quyền chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án trọng điểm: Dự án *Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Thái Nguyên*, Dự án *Khu nhà ở Cao Ngạn*, Dự án *Đường Bắc Sơn kéo dài*...

Các hoạt động thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng được đẩy mạnh. Nội dung hoạt động tập trung tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương, đại hội các chi, đảng bộ trực thuộc tiến tới Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVIII, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa* tiếp tục được triển khai sâu rộng, thu hút đông đảo mọi tầng lớp nhân dân tham gia. Đến cuối năm 2020, toàn thành phố có 80.595 hộ gia đình (bằng 97,04%) đạt tiêu chuẩn *Gia đình văn hóa*, 391 xóm, tổ dân phố (bằng 97,5%) đạt tiêu chuẩn *Xóm, Tổ dân phố Văn hóa*...

Ngành Giáo dục - Đào tạo tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản lí và hoạt động dạy, học; kịp thời đổi mới, điều chỉnh kế hoạch, hình thức giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong

⁽¹⁾ OCOP là chương trình Mỗi xã một sản phẩm.

tình hình có dịch bệnh Covid-19. Kế hoạch kiểm định chất lượng và công nhận các trường đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được triển khai. Tính đến tháng 12/2020, toàn thành phố có 110/124 (bằng 88,7%) trường công lập và 2/24 (bằng 8,3%) trường ngoài công lập đạt chuẩn quốc gia⁽¹⁾.

Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân được chú trọng. Dưới sự lãnh đạo kịp thời của các cấp ủy, sự điều hành quyết liệt của các cấp chính quyền, ngành Y tế thành phố tích cực chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống đại dịch Covid-19. Thành phố đã chi 14,61 tỉ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách để mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh; đồng thời tổ chức tiếp nhận và công bố ủng hộ kinh phí phòng, chống dịch bệnh Covid-19, với tổng số tiền trên 4,5 tỉ đồng... Các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 được các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố đồng tình ủng hộ và nghiêm túc thực hiện có hiệu quả, không có tử vong do dịch bệnh.

Các chính sách xã hội, nhất là chính sách đối với những người có công, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình thương binh, liệt sĩ, các đối tượng bảo trợ xã hội..., được các cấp ủy đảng và chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Nhân dịp Quốc khánh 2/9, Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020, các cấp chính quyền và đoàn thể tổ chức thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách, đảm bảo đầy đủ, đúng quy định. Đề án giảm nghèo năm 2020 được triển khai thực hiện đạt kết quả tốt. Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn thành phố năm 2020 giảm xuống còn 0,7%, tỷ lệ hộ cận nghèo còn 0,82%. Cùng năm này, thành phố đã tạo việc làm cho 5.525 lao động, vượt 2,3% kế hoạch⁽²⁾.

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ năm 2021...* Tlđđ, tr.12, 13.

⁽²⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ năm 2021...* Tlđđ, tr.12, 13.

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được các cấp ủy đảng đặc biệt coi trọng. Chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn thường xuyên được duy trì, sẵn sàng cơ động xử lý khi có tình huống xảy ra. Cơ quan quân sự từ thành phố xuống cơ sở thực hiện tốt công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng, động viên tuyển quân...

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho việc tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVIII và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Thực hiện chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, lực lượng Công an từ thành phố xuống đến cơ sở nắm chắc tình hình người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài và từ vùng dịch về địa bàn thành phố; đảm bảo an ninh trật tự tại các địa điểm thực hiện cách li, phục vụ tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19. Trong đợt cao điểm, thành phố đã tổ chức 19 chốt phun thuốc phòng, chống dịch bệnh, kiểm tra 82.377 lượt phương tiện, kiểm tra thân nhiệt 131.302 lượt người⁽¹⁾.

Công tác xây dựng hệ thống chính trị, trước hết là công tác xây dựng Đảng tiếp tục được tăng cường trên các mặt: Chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Các cấp ủy đảng tiếp tục tổ chức học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Thành ủy, đảm bảo nội dung, tiến độ theo yêu cầu đã đề ra; tiếp tục triển khai chuyên đề *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* năm 2020 về: *Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thường xuyên được chú trọng. Trong năm 2020, Đảng bộ mở 37 lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng,

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ năm 2021...* Tlđđ, tr.15.

đảng viên mới; bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng, công tác đoàn thể cho các đối tượng, với tổng số 3.732 học viên. Thành ủy phối hợp với Trường Chính trị tỉnh tổ chức 1 lớp Trung cấp lý luận chính trị hệ không tập trung cho 73 học viên, 1 lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng cho 80 học viên; đồng thời cử 102 cán bộ theo học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn tại Trường Chính trị tỉnh.

Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của cấp ủy theo Điều 30 *Điều lệ Đảng*, năm 2020, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố tổ chức 4 cuộc kiểm tra, 1 cuộc giám sát chuyên đề. Cùng với việc ban hành quyết định chuẩn y ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Thành ủy hướng dẫn các chi, đảng bộ trực thuộc tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng nhiệm kỳ 2015 - 2020... Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tổ chức 2 cuộc kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm; 1 cuộc kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; đồng thời chỉ đạo ủy ban kiểm tra các cấp ủy cơ sở tổ chức kiểm tra 62 chi bộ.

Bộ máy chính quyền các cấp hoạt động có hiệu quả. Trong năm 2020, Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức 5 kì họp, thông qua 29 nghị quyết; trong đó có 21 nghị quyết thường kì và 8 nghị quyết về công tác cán bộ. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức các cuộc giám sát chuyên đề về kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19; kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi tới Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.

Ủy ban nhân dân các cấp thường xuyên bám sát sự chỉ đạo của cấp ủy, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của

Thành ủy và của Hội đồng nhân dân. Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục triển khai có hiệu quả các quy hoạch, chương trình, đề án, công tác quản lý sử dụng đất đai, thu chi ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản,...

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy định của địa phương. Nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ thành phố xuống cơ sở, các doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn đã tổ chức thăm hỏi và tặng 30.025 suất quà, trị giá hơn 9 tỉ đồng cho các gia đình thuộc diện chính sách. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức phát động cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trên địa bàn tích cực hưởng ứng lời kêu gọi toàn dân tham gia ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19. Kết quả, đến đầu tháng 12/2020, tổng số tiền do các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp đăng ký ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19 lên tới gần 4,5 tỉ đồng⁽¹⁾...

Như vậy, trong điều kiện gặp rất nhiều khó khăn do đại dịch Covid-19 gây ra, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, đảng viên, các doanh nghiệp, doanh nhân và nhân dân các dân tộc, kết thúc năm 2020, thành phố Thái Nguyên đã thực hiện tốt “*mục tiêu kép*”, vừa phòng, chống dịch bệnh có hiệu quả, vừa tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Tóm lại, trong 10 năm (2010 - 2020), trải qua 2 nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI (8/2010), lần thứ XVII (8/2015) và những tháng đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVIII (8/2020), Đảng bộ thành phố Thái Nguyên luôn phát huy được vai trò

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên: *Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ năm 2021...* Tlđđ, tr.23.

tổ chức, lãnh đạo thành công các mặt công tác. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị ngày càng được phát huy; khối đoàn kết toàn dân được tăng cường. Đó chính là những nhân tố có tính quyết định giúp cho thành phố thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, hoàn thành hầu hết các mục tiêu, chỉ tiêu của các đề án phát triển kinh tế - xã hội và các đề án về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Kinh tế ngày càng phát triển; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; đời sống vật chất và văn hóa tinh thần của nhân dân trên địa bàn ngày càng được nâng cao. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hệ thống chính trị ngày càng trong sạch vững mạnh.

Bên cạnh những ưu điểm và thành tựu đạt được, công tác lãnh đạo của Đảng bộ thành phố trong thời kì 2010 - 2020 vẫn còn hạn chế, thiếu sót. Tình trạng công dân của thành phố tập trung tại trụ sở các cơ quan tỉnh để khiếu nại vẫn xảy ra. Chất lượng tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của một số phòng, ban, đơn vị chưa cao. Công tác quản lý tài chính, quản lý đất đai, trật tự xây dựng của một số phường, xã còn hạn chế... Những hạn chế, thiếu sót này từng bước được khắc phục trong các năm tiếp theo.

KẾT LUẬN

Kể từ năm 2000 đến năm 2020, thời gian trôi qua đã trên 20 năm. Trong thời gian ấy, Đảng bộ thành phố Thái Nguyên trải qua 5 kì đại hội, với những thắng lợi ngày càng lớn trên mọi lĩnh vực: Kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị.

Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIV diễn ra vào trung tuần tháng 11 năm 2000 - năm cuối cùng của thế kỉ XX, chuẩn bị bước sang thế kỉ XXI. Bám sát mục tiêu tổng quát do Đại hội đề ra, trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân các dân tộc thành phố vượt qua nhiều khó khăn, trở ngại; khai thác mọi tiềm năng, thế mạnh, phát huy nội lực, tạo ra sức mạnh mới để phát triển kinh tế, xã hội.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV, thành phố đã đạt được những kết quả khá toàn diện trên mọi lĩnh vực. Kinh tế có bước tăng trưởng khá. Văn hoá, xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Bộ mặt đô thị có nhiều khởi sắc, được Thủ tướng Chính phủ công nhận là đô thị loại II và được Nhà nước tặng thưởng *Huân chương Lao động hạng Nhất*.

Từ ngày 9 đến ngày 11/10/2005 là thời gian diễn ra Đại hội Đảng bộ lần thứ XV. Vượt qua nhiều khó khăn, thách thức bởi kinh tế phát triển chưa bền vững, hạ tầng kĩ thuật chưa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa; trình độ quản lí, điều hành của đội ngũ cán bộ còn nhiều bất cập; tệ nạn xã hội còn nhiều diễn biến phức tạp,... Đảng bộ thành phố - trước hết là Ban Thường vụ Thành ủy, đã vận dụng sáng tạo các chủ trương, cơ chế của Trung ương và Tỉnh ủy, tập trung chỉ đạo quyết liệt với nhiều giải pháp đồng bộ để phát triển kinh tế, xã hội. Kết quả, sau 5 năm thực hiện, thành phố đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội do Nghị quyết Đại hội lần thứ XV đề ra. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng; cơ cấu kinh tế

chuyển dịch theo hướng tăng dần tỉ trọng dịch vụ. Bộ mặt đô thị có chuyển biến rõ rệt, ngày càng sáng, xanh, sạch, đẹp. Chính từ những thành tích này, đến năm 2007, Đảng bộ và nhân dân thành phố Thái Nguyên đã được Nhà nước tặng thưởng *Huân chương Độc lập hạng Ba*.

Trong những năm 2010 - 2015, Đảng bộ lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI (28 - 30/8/2010). Thời gian này, Đảng bộ và nhân dân thành phố phải đối mặt rất nhiều khó khăn, thách thức do thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp; giá cả thị trường, lãi suất ngân hàng... tăng cao. Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc thành phố nỗ lực phấn đấu đạt được những thành tựu quan trọng. Hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra. Kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng khá; kết cấu hạ tầng đô thị được cải tạo nâng cấp theo hướng hiện đại. Các lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện và nâng cao. Thành phố Thái Nguyên ngày càng khẳng định rõ hơn vị thế trong Hiệp hội đô thị Việt Nam và đô thị trung tâm vùng các tỉnh miền núi trung du Bắc Bộ.

Trong thời gian từ tháng 8/2015 đến tháng 8/2020, Đảng bộ chú trọng phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, khai thác mọi tiềm năng, thế mạnh, xác định các khâu đột phá để thực hiện mục tiêu xây dựng thành phố phát triển nhanh và bền vững, từng bước văn minh, hiện đại; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, từng bước xây dựng nền hành chính hiện đại, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhân dân thành phố.

Nhờ đó, sau 5 năm thực hiện, hầu hết các mục tiêu, chỉ tiêu do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII đề ra đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức. Kinh tế thành phố đạt tốc độ tăng trưởng khá cao. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, ngành Thương mại - Dịch vụ ngày càng chiếm tỉ trọng cao. Sản xuất công nghiệp bước đầu thu hút được một số dự án, các ngành sản phẩm công nghiệp

sử dụng công nghệ tiên tiến. Nông nghiệp phát triển theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh cao. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt kết quả, hoàn thành 19/19 tiêu chí; được Nhà nước tặng thưởng *Huân chương Lao động hạng Ba*...

Từ ngày 14 đến ngày 16/8/2020 là thời gian diễn ra Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVIII, với chủ đề: *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, giữ vững quốc phòng, an ninh; đổi mới, sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, xây dựng thành phố Thái Nguyên phát triển nhanh và bền vững, theo hướng văn minh, hiện đại”*. Nghị quyết Đại hội được thực hiện trong hoàn cảnh dịch Covid-19 có nhiều diễn biến phức tạp. Với quyết tâm thực hiện thắng lợi “mục tiêu kép”, biết phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, Đảng bộ tập trung lãnh đạo vừa phòng, chống đại dịch, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy đảng và chính quyền; sự hưởng ứng tham gia tích cực của mọi tầng lớp nhân dân các dân tộc trên địa bàn, thành phố Thái Nguyên không những thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch, mà còn giữ vững và phát triển nhịp độ tăng trưởng kinh tế, xã hội; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định.

Trên chặng đường hơn 20 năm lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh qua 5 kì đại hội, Đảng bộ thành phố ngày càng trưởng thành, làm tròn vai trò là người tổ chức và lãnh đạo mọi mặt hoạt động trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội ở địa phương. Từ 11.211 đảng viên vào thời điểm tháng 11/2000, đến tháng 12/2020, Đảng bộ thành phố có gần 27.000 đảng viên sinh hoạt tại 103 tổ chức cơ sở đảng.

Trải qua 5 kì đại hội (XIV - XVIII), tiếp nối kinh nghiệm của các khóa trước, từ trong hoạt động thực tiễn hơn 20 năm, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã đúc rút được nhiều bài học kinh nghiệm lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Bài học thứ nhất, biết vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Trung ương Đảng và Tỉnh ủy phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương.

Cách mạng là sáng tạo; không có sáng tạo, cách mạng không thể thành công. Những thành tựu đạt được trong hơn 20 năm (2000 - 2020) là do Đảng bộ - trước hết là Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và Ban Thường vụ Thành ủy đã biết vận dụng sáng tạo các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, để định ra những nội dung, biện pháp lãnh đạo cho phù hợp với đặc điểm tình hình ở địa phương.

Trong thời kì thực hiện đường lối đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cùng với việc đào tạo, bồi dưỡng để không ngừng nâng cao trình độ lí luận, chuyên môn và năng lực hoạt động thực tiễn cho đội ngũ cán bộ, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của Đảng bộ càng được phát huy. Việc đề ra phương châm “*Lấy đất nuôi đô thị*”, xác định rõ nét cơ cấu kinh tế Dịch vụ - Thương mại - Công nghiệp - Nông nghiệp, xây dựng một số vùng kinh tế, ngành kinh tế trọng điểm, tạo ra nhiều sản phẩm mũi nhọn, đáp ứng nhu cầu thiết yếu trên địa bàn và vươn ra thị trường ngoài nước; cũng như việc khai thác mọi tiềm năng, thế mạnh, biết chọn dịch vụ, đẩy mạnh đô thị hóa làm khâu đột phá để đưa thành phố phát triển nhanh chóng, bền vững..., đều thể hiện tính tích cực, chủ động và sáng tạo của Đảng bộ thành phố.

Biết vận dụng sáng tạo các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể trong từng giai

đoạn lịch sử cụ thể ở địa phương, là một nhân tố quan trọng giúp cho thành phố đạt được những thành tựu suốt hơn 20 năm đã qua.

Bài học thứ hai, thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố khối đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ trên cơ sở tự phê bình và phê bình; không ngừng mở rộng khối đoàn kết toàn dân.

Đoàn kết là một truyền thống cực kì quý báu của dân tộc ta được xây dựng, bồi đắp từ trong lịch sử hàng ngàn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước. Kế thừa và phát huy truyền thống đoàn kết, Đảng ta coi đó là vấn đề chiến lược, là nhân tố bảo đảm cho mọi thắng lợi của cách mạng. Trước khi qua đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta bản *Di chúc* lịch sử. Trong bản *Di chúc*, Người căn dặn: “*Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình*”⁽¹⁾.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của vấn đề đoàn kết và thấm nhuần lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhìn chung trong hơn 20 năm lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ thành phố luôn quan tâm xây dựng và củng cố khối đoàn kết thống nhất, trước hết là đoàn kết thống nhất trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy. Chế độ sinh hoạt dân chủ trong Đảng bộ được duy trì. Tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trong cấp ủy và trong tổ chức đảng các cấp của Đảng bộ được phát huy. Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, các cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng, đặc biệt là việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*, Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị *Về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) *Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về*

⁽¹⁾ *Hồ Chí Minh Toàn tập. Tập 12 (1966 - 1969)*, Xuất bản lần thứ hai, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2000, tr.584.

tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, tính tiên phong gương mẫu của đảng viên được nâng lên, khối đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ được tăng cường.

Đoàn kết thống nhất trong Đảng là hạt nhân để xây dựng, củng cố khối đoàn kết toàn dân. Trong hơn 20 năm lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ thành phố rất quan tâm việc xây dựng, củng cố khối đoàn kết nhân dân các dân tộc trên địa bàn. Vì vậy, Đảng bộ luôn tạo điều kiện cho mặt trận dân tộc thống nhất, đặc biệt là Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng phát huy vị trí, vai trò của mình.

Từ sau khi có Đề án số 304-ĐA/TU, ngày 15/1/2003 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về *Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở*, nhận thức của các cấp ủy đảng trong Đảng bộ về vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng được nâng lên rõ rệt. Các cấp ủy đảng thường xuyên lắng nghe, tiếp thu ý kiến của dân, kịp thời chỉ đạo chính quyền, các đoàn thể giải quyết các khó khăn, vướng mắc và yêu cầu chính đáng của nhân dân. Thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng, các phong trào thi đua, các cuộc vận động, đặc biệt là cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*, được đông đảo mọi tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia. Chính từ đó, khối đoàn kết, gắn bó giữa mọi tầng lớp nhân dân các dân tộc trong thành phố không ngừng được củng cố. Đây chính là nguồn sức mạnh giúp cho các cấp ủy đảng và chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị do các khóa Đại hội Đảng bộ thành phố đề ra.

Bài học thứ ba, thường xuyên chăm lo đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có đầy đủ phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực lãnh đạo, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

Sau ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: *“Cán bộ là những người đem chính sách của Chính phủ, của Đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được”*⁽¹⁾; *“Nơi nào có cán bộ tốt, thì cả vùng đó hoạt động như một bộ máy... Nơi nào cán bộ xoàng, thì vùng đó, như đang ngủ say... Cán bộ mà lên mặt quan cách mạng thì mọi việc đều lung củng. Cán bộ mà biết làm cho dân tin, dân phục, dân yêu, thì việc gì cũng mỹ mãn”*⁽²⁾.

Thực hiện lời căn dặn của Hồ Chủ tịch, Đảng bộ thành phố luôn quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Trước yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, nhất là sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, vấn đề đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt cho cán bộ càng được Đảng bộ coi trọng. Cùng với việc quy hoạch đội ngũ, công tác luân chuyển cán bộ chủ chốt được các cấp ủy triển khai thực hiện theo hướng trong quy hoạch để rèn luyện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; đồng thời tăng cường cán bộ cho một số phường, xã gặp khó khăn về nguồn cán bộ. Đây là một giải pháp quan trọng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển toàn diện năng lực quản lí, lãnh đạo và khắc phục tư tưởng cục bộ, khép kín, trì trệ, bảo thủ trong đội ngũ cán bộ.

Dựa theo tiêu chuẩn và kết quả công tác hằng năm, các cấp ủy cơ sở đã rà soát cán bộ trong danh sách quy hoạch, tích cực cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng nhằm từng bước chuẩn hoá đội ngũ cán bộ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lí luận chính trị để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt cũng như lâu dài. Mỗi năm, Thành ủy đều cử cán bộ theo học các lớp cao cấp và cử nhân lí luận chính trị; tham dự các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, các lớp bồi dưỡng công tác

⁽¹⁾ *Hồ Chí Minh Toàn tập. Tập 5 (1947 - 1948)*- Xuất bản lần thứ 3 - Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội 2011, tr.68.

⁽²⁾ *Hồ Chí Minh Toàn tập. Tập 5 (1947 - 1948)*... Sdd, tr.166, 167.

Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân. Chất lượng cán bộ trong quy hoạch được nâng lên, số cán bộ có trình độ chuyên môn sau đại học, trình độ cao cấp, trung cấp lý luận chính trị tăng khá cao. Trong đó, đáng chú ý là cán bộ nữ, cán bộ trẻ được quan tâm quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng. Các ban xây dựng Đảng phối hợp với Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thành phố mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng cho Bí thư chi bộ và cấp uỷ viên cơ sở, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ cơ sở theo học.

Ngoài việc bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ, Đảng bộ thường xuyên quan tâm giáo dục, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống và nâng cao bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ.

Nhờ được thường xuyên quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ của Đảng bộ thành phố không ngừng bổ sung về số lượng, nâng cao về chất lượng; có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất và năng lực công tác tốt; có cơ cấu phù hợp, từng bước được trẻ hoá, đảm bảo sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Cũng chính vì vậy, Đảng bộ thành phố là một trong những đơn vị đã cung cấp nhiều cán bộ chủ chốt cho Tỉnh uỷ và Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Bài học thứ tư, thường xuyên phát động phong trào quần chúng rộng rãi; đồng thời phải xây dựng điển hình, tổng kết điển hình để rút kinh nghiệm nhân ra diện rộng.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng; không có quần chúng tham gia, cách mạng không thể thành công.

Quan điểm trên luôn luôn được Đảng bộ thành phố quán triệt và thực hiện nghiêm túc. Từ khi bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng bộ thành phố càng chú trọng phát

động các phong trào thi đua trong mọi tầng lớp nhân dân, mọi giới, mọi ngành. Cùng với các phong trào: *Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, Xây dựng nhà văn hóa cơ sở, Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh...* được phát động rộng rãi trong toàn dân, còn có các phong trào thi đua mang tính đặc thù của các đoàn thể quần chúng. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố có phong trào: *“Tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”*. Đoàn Thanh niên có các phong trào: *“Hộ gia đình trẻ sản xuất kinh doanh giỏi”*, *“Trang trại trẻ”*; tổ chức các hoạt động *“Tháng thanh niên”*, *“Tuổi trẻ thành phố Thái Nguyên chung sức bảo vệ biển đảo quê hương, nghĩa tình biên giới, hải đảo”*... Hội Cựu chiến binh có phong trào: *Cựu chiến binh gương mẫu*... Liên đoàn Lao động có các phong trào: *“Thi đua làm kinh tế gia đình giỏi”*, *“Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”*, *“Phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn”*... Hội Nông dân có các phong trào: *“Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng”*, *“Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới”*...

Từ trong các phong trào thi đua, các cấp ủy đảng và chính quyền biết chọn điển hình tiên tiến, hoặc chỉ đạo xây dựng điển hình để đúc rút kinh nghiệm chỉ đạo chung trong toàn thành phố. Nhờ đó, các phong trào quần chúng đã mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị do Đại hội Đảng bộ thành phố các khóa đề ra.

Bài học thứ năm, thường xuyên củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền, của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng là chính quyền nhà nước. Một trong những yếu tố quan trọng để xây dựng bộ máy chính quyền vững mạnh là đội ngũ cán bộ, công chức phải có năng lực và

trách nhiệm cao, biểu hiện ở hiệu quả công việc và trách nhiệm phục vụ nhân dân. Chất lượng đội ngũ công chức, viên chức trong các cơ quan của chính quyền phải đảm bảo về phẩm chất chính trị, đạo đức, phong cách, năng lực quản lí, năng lực chuyên môn để thực sự là *“người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”*, *“... bao giờ cũng phải biết đặt quyền lợi dân lên trên hết thảy. Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh”*⁽¹⁾ - như lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Nhìn chung trong hơn 20 năm lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ thành phố luôn quan tâm củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả công tác của bộ máy chính quyền các cấp. Hằng năm, cán bộ chính quyền từ thành phố xuống cơ sở đều được cử đi bồi dưỡng để nâng cao trình độ cả về văn hóa, lí luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.

Cùng với việc bồi dưỡng để không ngừng nâng cao trình độ, năng lực công tác, Đảng bộ hết sức coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện phẩm chất, tư cách đạo đức cho cán bộ, nhân viên trong bộ máy chính quyền. Hoạt động của hệ thống chính quyền các cấp từng bước đi vào nền nếp, nhịp nhàng, đúng chức năng. Công tác quản lí và điều hành của Ủy ban nhân dân từ thành phố xuống cơ sở ngày càng hiệu quả, tập trung giải quyết dứt điểm nhiều nhiệm vụ trọng tâm trước mắt. Công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện tích cực. Riêng trong gần 5 năm (2016 - 3/2020), thành phố và các xã, phường đã tổ chức 120 hội nghị đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân.

Từ sau khi triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TW, ngày 1/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) *Về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lí của bộ máy*

⁽¹⁾ *Hồ Chí Minh Toàn tập. Tập 4 (1945 - 1946)... Sdd, tr.21.*

Nhà nước, phương thức làm việc của bộ máy chính quyền các cấp trên địa bàn thành phố có nhiều chuyển biến tích cực. Công cuộc cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận một cửa, một cửa liên thông từ thành phố đến cơ sở.

Trong hệ thống chính trị, mặt trận và các đoàn thể quần chúng có vai trò đặc biệt quan trọng. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và cá nhân tiêu biểu của các giai cấp và tầng lớp xã hội... Đảng bộ luôn quan tâm củng cố, kiện toàn, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Mặt trận và các đoàn thể phát huy vai trò tổ chức, vận động quần chúng tham gia các phong trào thi đua yêu nước. Đặc biệt, từ sau khi triển khai thực hiện Đề án 304-ĐA/TU ngày 15/1/2003 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở*, nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể có nhiều đổi mới, ngày càng có hiệu quả.

Ngoài việc phát huy vai trò tổ chức, vận động quần chúng tham gia các phong trào thi đua yêu nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội còn đẩy mạnh hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Việc tổ chức 265 cuộc giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các phường, xã, cùng với hàng trăm cuộc giám sát của các đoàn thể chính trị xã hội trên địa bàn thành phố trong 4 năm (2016 - 2019), là một biểu hiện cụ thể chứng minh điều ấy.

Thường xuyên củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền, của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, là một bài học kinh nghiệm quý báu được Đảng bộ thành phố tiếp tục vận dụng trong hoàn cảnh mới.

Bài học thứ sáu, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để không ngừng xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Kiểm tra, giám sát có tầm quan trọng đặc biệt trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đó là một trong những chức năng lãnh đạo của Đảng. Nhận thức rõ điều này, trong hơn 20 năm xây dựng và phát triển, Đảng bộ thành phố luôn coi trọng công tác kiểm tra, giám sát. Hằng năm, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đều xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát và kế hoạch tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát. Công tác kiểm tra, giám sát được duy trì có nền nếp.

Hầu hết các cơ sở đã rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy và ủy ban kiểm tra. Ngoài các cuộc kiểm tra theo chương trình kiểm tra của Trung ương, của Tỉnh ủy và Thành ủy, ủy ban kiểm tra các cấp, các tổ chức đảng cơ sở đều có kế hoạch, chương trình kiểm tra, giám sát. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào những vấn đề bức xúc mà cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm. Các cuộc kiểm tra đều có văn bản kết luận, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm minh đối với tổ chức đảng và đảng viên vi phạm, đảm bảo công minh, chính xác, kịp thời, nên đã có tác dụng giáo dục và phòng ngừa khuyết điểm. Tính riêng trong 4 năm (2016 - 2019), Đảng bộ thành phố đã thi hành kỉ luật 96 đảng viên, trong đó có 38 đảng viên bị khai trừ ra khỏi Đảng.

Bám sát nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn cách mạng, công tác kiểm tra từng bước được nâng cao về chất lượng. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát, kỉ luật, kỉ cương của Đảng được giữ vững, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng được nâng lên. Công tác kiểm tra không chỉ phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; đưa ra khỏi tổ chức những cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, mà còn góp phần phát hiện, biểu dương những tập thể và cá nhân tiêu biểu, xuất sắc.

Chặng đường 20 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên đã trôi qua. Trên chặng đường phía trước, Đảng bộ và nhân dân thành phố có nhiều thuận lợi rất cơ bản, nhưng

cũng gặp nhiều khó khăn, thách thức. Với bề dày kinh nghiệm lãnh đạo được kế thừa trong 54 năm trước (1946 - 2000), có một đội ngũ cán bộ vững vàng trên mọi phương diện, có sự đồng thuận của mọi tầng lớp nhân dân, lại thường xuyên được sự quan tâm của Trung ương Đảng, Chính phủ, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng bộ thành phố chắc chắn lãnh đạo thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng thành phố Thái Nguyên phát triển nhanh, bền vững theo hướng văn minh, hiện đại; nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1

BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

I- Phường Cam Giá

1- Mẹ Nguyễn Thị Hứa (1900 - 1986): Quê quán xã An Đông (nay là thị trấn Hưng Hà), huyện Duyên Hà, tỉnh Thái Bình; có con độc nhất là Liệt sĩ (Doãn Công Canh), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 2438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

2- Nguyễn Thị Thư (1905 - 1988): Quê quán xã Hanh Cù, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ; có con độc nhất là Liệt sĩ (Đỗ Ngọc Kha), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2006.

3- Mẹ Phạm Thị Thoa (1937 - 2008): Quê quán và trú quán phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Trương Văn Thanh và Trương Văn Sơn), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

4- Mẹ Tạ Thị Cúc (1929 - 2011): Quê quán và trú quán phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Đức Quý và Nguyễn Văn Sửu), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

5- Mẹ Vương Thị Hay (1918 - 2012): Quê quán xã Hà Châu, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Lê Văn Chiến và Lê Văn Toan), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

6- Mẹ Phí Thị Âu (1926 - đã từ trần): Quê quán xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; có con độc nhất là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Chiến), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2016 (theo Quyết định số 353/QĐ-CTN, ngày 25/2/2016 của Chủ tịch nước).

II- Xã Cao Ngạn

7- Mẹ Nguyễn Thị Vượng: sinh năm 1909 - từ trần năm 2003; quê quán và trú quán xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên; có con độc nhất là Liệt sĩ (Trần Văn Khoa), được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1994 (theo Quyết định số 394-KT/CTN, ngày 17/12/1994 của Chủ tịch nước).

8- Mẹ Nguyễn Thị Mỹ (1908 - 1985): Quê quán xã An Ninh, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; có con độc nhất là Liệt sĩ (Nguyễn Đình Nghi), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1994 (theo Quyết định số 394-KT/CTN, ngày 17/12/1994 của Chủ tịch nước).

9- Mẹ Lê Thị Bé (1923 - 2013): Quê quán và trú quán xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên; có 2 con và 1 cháu (có công nuôi dưỡng) là Liệt sĩ (Nguyễn Đức Thuận, Nguyễn Bá Lợi, Đặng Văn Hoàn), được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995).

10 - Mẹ Bùi Thị Hẹn (1910 - 1968): Quê quán, trú quán xã Cao Ngạn, thuộc thành phố Thái Nguyên; có con độc nhất là Liệt sĩ (Lê Văn Chung), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1996 (theo Quyết định số 841-KT/CTN, ngày 24/4/1994 của Chủ tịch nước).

11- Mẹ Nguyễn Thị Vòng (1910 - 1998): Quê quán huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; có 2 con là Liệt sĩ (gồm Liễu Viết Tịnh và Hoàng Viết Thanh), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

12- Mẹ Nguyễn Thị Tuất (1915 - 2004): Quê quán xã Khánh Trung, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có 2 con là Liệt sĩ (Phạm Văn Thuần và Phạm Xuân Trường) là Liệt sĩ; được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt*

Nam anh hùng năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

III- Phường Đồng Bẩm

13- Mẹ Đỗ Thị Gái (1907 - 1996): Quê quán xã Bồ Đề, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; có con độc nhất là Liệt sĩ (Trần Xuân Lợi), được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 842-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

14- Mẹ Nguyễn Thị Phú (1923 - 1989): Quê quán xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có con độc nhất là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Hũy), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1996 (theo Quyết định số 841-KT/CTN, ngày 24/4/1996 của Chủ tịch nước).

15- Mẹ Nguyễn Thị Hồng (1901 - 1984): Quê quán huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình; có con độc nhất là Liệt sĩ (Bùi Ngọc Thắng), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1996 (theo Quyết định số 841-KT/CTN, ngày 24/4/1996 của Chủ tịch nước).

16- Mẹ Lâm Thị Tư: Sinh năm 1921; quê quán xã Minh Đức, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Lương Văn Sinh và Lương Văn Ba), được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2394/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

17- Mẹ Nguyễn Thị Nguyên (1922 - 2006): Quê quán xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Minh Loan và Nguyễn Đức Hoa), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

18- Mẹ Trần Thị Nhâm (1913 - 2002): Quê quán huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Đức Phóng và Nguyễn Đức Dự), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

19- Mẹ Vũ Thị Rật (1919 - 1996): Quê quán xã Ôn Lương, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Vũ Ngọc Măng và Vũ Ngọc Tre), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2016 (theo Quyết định số 353/QĐ-CTN, ngày 26/5/2016 của Chủ tịch nước).

IV- Phường Đồng Quang

20- Mẹ Hoàng Thị Dân (1924 - 2013): Quê quán xã Thượng Kiêm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; có con độc nhất là Liệt sĩ (Đỗ Văn Minh) là Liệt sĩ; được tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2002 (theo Quyết định số 907-KT/CTN, ngày 17/12/2002 của Chủ tịch nước).

21 – Mẹ Lương Thị Cồn (1892 –1964): Quê quán huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; có 2 con là Liệt sĩ (Lương Đức Hà và Nguyễn Đức Giang), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

22- Mẹ Nguyễn Thị Lợi: Sinh năm 1923; quê quán tỉnh Bắc Ninh; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Thọ Công và Nguyễn Thọ Chính), được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2394/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

V- Xã Đồng Liên

23- Mẹ Hoàng Thị Sang (1917, đã từ trần): Quê quán xã Yên Nghĩa, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; có 2 con là Liệt sĩ (Vũ Duy Khánh và Vũ Đình Luân), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

VI- Phường Gia Sàng

24- Mẹ Nguyễn Thị Vân (1900 - 1976): Quê quán huyện Kiến An, thành phố Hải Phòng; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Đăng Hải và Nguyễn Nam Giang); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh*

hùng năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

25- Mẹ Nguyễn Thị Tập (1927 - 1964): Quê quán xã Liên Bảo, huyện Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh; có con độc nhất là Liệt sĩ (Nguyễn Mạnh Hà); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1996 (theo Quyết định số 841/QĐ-CTN, ngày 24/4/1996 của Chủ tịch nước).

26- Mẹ Nguyễn Thị Phụng (1920 - 2003): Quê quán xã Nhân Bình, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; có 2 con là Liệt sĩ (Trần Văn Thành, Trần Văn Vàng); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

27- Mẹ Nguyễn Thị Lựu (1920 - 1983): Quê quán xã Yên Mẫn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; có 2 con là Liệt sĩ (Hoàng Văn Thọ, Hoàng Kiếm Phong); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

28- Mẹ Đàm Thị Hạnh (1920 - 1993): Quê quán xã Hưng Đạo, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; có 2 con là Liệt sĩ (Chu Viết Hải, Chu Phương Hà); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

29- Mẹ Nguyễn Thị Mười (1911 - 1948): Quê quán xã Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; có 2 con là Liệt sĩ (Đỗ Trọng Khang và Đỗ Mạnh Quý); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

30- Mẹ Đào Thị Huệ (1923 - 2004): Quê quán xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; có 2 con là Liệt sĩ (Phạm Ngọc Thái và Phạm Văn Khôi); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

31- Mẹ Trần Thị Khánh (1923 - 2004): Quê quán xã Đức Hợp, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; có chồng và con là Liệt sĩ (chồng Nguyễn Ngọc Tuyên và con Nguyễn Xuân Trịnh); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

VII- Phường Hoàng Văn Thụ

32- Mẹ Phạm Thị Hải (1915 - 1990): Quê quán huyện Quốc Oai, tỉnh Hà Tây; có con độc nhất là Liệt sĩ (Trần Đăng Ngọc); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1996 (theo Quyết định số 884-KT/CTN, ngày 24/4/1996 của Chủ tịch nước).

33- Mẹ Tô Thị Gái: Sinh năm 1923; quê quán xã Tây Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; có chồng và con là Liệt sĩ (chồng Trương Hữu và con Trương Đình Diệp); được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 886/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

34- Mẹ An Thị Khâm: Sinh năm 1926; quê quán xã Yên Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; có con độc nhất là Liệt sĩ (Nguyễn Khá); được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 1195/QĐ-CTN, ngày 18/6/2015 của Chủ tịch nước).

35- Mẹ Đoàn Thị Túc (1919 - 1998): Quê quán huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; có 2 con là Liệt sĩ (Trần Văn Thái và Trần Văn Tuy); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

36 - Mẹ Trần Thị Ngẩn (1911 - 1996): Quê quán huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; có 2 con là Liệt sĩ (Bùi Thị Bích Vân và Bùi Xuân Quý); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

VIII- Phường Hương Sơn

37- Mẹ Nguyễn Thị Cải (1911 - 1986): Quê quán tỉnh Thái Bình; có con độc nhất là Liệt sĩ; (Nguyễn Ngọc Sấn) được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

38- Mẹ Nguyễn Thị Khuyên (1908 - 1981): Quê quán xã Khánh Tiên, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có 2 con là Liệt sĩ (Phạm Văn Tuế và Phạm Ngọc Kinh); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

39- Mẹ Phạm Thị Dần (1913 - 1981): Quê quán phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Thanh Nghị và Nguyễn Quang Khải); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

40- Mẹ Trần Thị Hạt: Sinh năm 1928; quê quán thành phố Hải Phòng; có 2 con là Liệt sĩ (Phạm Quang Lợi và Phạm Văn Ban); được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2394/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

IX- Phường Phan Đình Phùng

41- Mẹ Trần Thị Tý (1916 - 1989): quê quán xã Vũ Bản, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; có 3 con là Liệt sĩ (Lương Hữu Bản, Lương Ngọc Dân, Lương Xuân Hải); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

42- Mẹ Phạm Thị Gái (1911 - 1984): Quê quán xã Khánh Tiên, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có con độc nhất là Liệt sĩ (Lê Văn Thọ); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1997 (theo Quyết định số 1306-KT/CTN, ngày 23/7/1997 của Chủ tịch nước).

43- Mẹ Nguyễn Thị Quý (1906 - 1972): quê quán xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; có 2 con là Liệt sĩ (Đỗ Văn Ngộ, Đỗ Quang Sửu); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

44- Mẹ Nguyễn Thị Huệ (1916 - 1980): Quê quán huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định; có 2 con là Liệt sĩ (Phạm Ngọc Khối, Phạm Văn Thái); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

45- Mẹ Phạm Thị Viêt: Sinh năm 1923; quê quán huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Minh Đức, Nguyễn Văn Diên); được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2394/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

46- Mẹ Hoàng Thị Vạc: (1920 – 2018); quê quán xã Lục Canh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; có 2 thân nhân là Liệt sĩ (chồng Phan Văn Ninh và con Phan Quang Bảo); được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2394/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

47- Mẹ Nguyễn Thị Hiệp (1909 - 2003): Quê quán huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; có 2 con là Liệt sĩ (Phạm Văn Tòng, Phạm Đức Nghị); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

48- Mẹ Nguyễn Thị Tấn (1900 - 1997): Quê quán xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Khuê, Nguyễn Văn Úc); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2016 (theo Quyết định số 353/QĐ-CTN, ngày 25/2/2016 của Chủ tịch nước).

49- Mẹ Lâm Thị Rượng (1911 - 1989): Quê quán; có 2 con là Liệt sĩ (Hoàng Văn Tân, Hoàng Văn Ngụ); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt*

Nam anh hùng năm 2016 (theo Quyết định số 353/QĐ-CTN, ngày 25/2/2016 của Chủ tịch nước).

50- Mẹ Không Thị Bính (1913 - 1999): Quê quán xã Tản Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; có 2 con là Liệt sĩ (Đào Ngọc Quế, Đào Minh Chi); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2017 (theo Quyết định số 204/QĐ-CTN, ngày 08/2/2017 của Chủ tịch nước).

51- Mẹ Nguyễn Thị Đoái (1908 - 1946): Quê quán xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Duy Bộ và Nguyễn Duy Lại); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2017 (theo Quyết định số 714/QĐ-CTN, ngày 19/4/2017 của Chủ tịch nước).

52- Nguyễn Thị Cộng: sinh năm 1929; quê quán xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; có 2 thân nhân là Liệt sĩ (chồng Nguyễn Duy Bộ và con Nguyễn Văn Huyền); được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2017 (theo Quyết định số 715/QĐ-CTN, ngày 19/4/2017 của Chủ tịch nước).

X- Phường Phú Xá

53- Mẹ Trần Thị Sấn (1913 - 2005): Quê quán xã Trương Xá, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; có 2 con là Liệt sĩ (Trần Đình Bảng và Trần Đình Tiến), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

54- Mẹ Hoàng Thị Duyên (1900 - 1998): Quê quán xã Phong Vân, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; có 2 con là Liệt sĩ (Lê Xuân Tấn và Lê Văn Ngự), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

55- Mẹ Võ Thị Diệt (1926 - 1958): Quê quán huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; có 2 con là Liệt sĩ (Trần Văn Lý và Trần Văn Hảo), được

truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

XI- Xã Phúc Hà

56- Mẹ Trần Thị Bảy (1910 - 2010): Quê quán tỉnh Nam Định; có con độc nhất là Liệt sĩ (Vũ Đức Lũy), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

57- Mẹ Lưu Thị Lồng (1912 - 1991): Quê quán phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Trương Cảnh Đăng và Trương Thị Mai Thái), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

58- Mẹ Tô Thị Ngũ (1903 - 1983): Quê quán xã Khe Mo, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Năm và Nguyễn Văn Thái), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

59- Mẹ Lê Thị Miến: Sinh năm 1928; quê quán xã Châu Sơn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; có 2 con là Liệt sĩ (Dương Xuân Trường và Dương Xuân Thọ), được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2394/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

XII- Xã Phúc Trìu

60- Mẹ Nguyễn Thị Sáu (1911 - 1990): Quê quán xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; có con độc nhất là Liệt sĩ (Trần Minh Khôi), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

XIII- Xã Phúc Xuân

61- Mẹ Trịnh Thị Thảo (1910 - 1982): Quê quán phường Cải Đan, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Trần Ngọc Tám và Trần Văn Thục), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

62- Mẹ Phạm Thị Nhung (1921 - 2015): Quê quán xã Tân Tường, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; có 2 con là Liệt sĩ (Vũ Văn Lục và Vũ Xuân Tình), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2394/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

63- Mẹ Nguyễn Thị Tý: Sinh năm 1924; quê quán xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Kì và Nguyễn Tiến Dụ), được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2394/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

64- Mẹ Triệu Thị Phu (1917 - 1952): Quê quán và trú quán xã Phúc Xuân, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (La Văn Thịnh và La Văn Hùng), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

65- Mẹ Đoàn Thị Suốt (1905 - 1983): Quê quán xã Xuân Thủy, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; có 2 con là Liệt sĩ (Đỗ Duy Nam và Đỗ Nguyên), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 1196/QĐ-CTN, ngày 18/6/2015 của Chủ tịch nước).

66- Mẹ Đặng Thị Tý (1910 - 1994): Quê quán huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; có 2 con là Liệt sĩ (gồm Lê Thanh Sơn và Lê Văn Ty), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

XIV- Phường Quang Trung

67- Mẹ Đỗ Thị Thu (1915 - 1995): Quê quán huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; có 2 con là Liệt sĩ (Vũ Xuân và Vũ Văn Thiện, được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

68- Mẹ Đặng Thị Lờ (1905 - 1989): Quê quán xã Nam Đào, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Điền và Nguyễn Văn Khương), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

69- Mẹ Nguyễn Thị Lực (1896 - 1975): Quê quán huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; có 2 con là Liệt sĩ (Lê Huy Dương và Lê Huy Tiệp), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

70- Mẹ Lê Thị Út (1917 - 2005): Quê quán huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; có 2 con là Liệt sĩ (Đỗ Văn Rộn và Đỗ Trọng Phú) được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

71- Mẹ Lê Thị Lê (1918 - 1983): Quê quán huyện Phong Điền, Thừa Thiên Huế; có 2 con là Liệt sĩ (Đoàn Hữu Thắng và Hoàng Hữu Lộc), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

XV- Phường Quang Vinh

72- Mẹ Tống Thị Vòng (1911 - 1990): Quê quán, trú quán phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Trương Công Sinh và Trương Văn Tuyền), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

73- Mẹ Nguyễn Thị Mơ (1902 - 1983): Quê quán huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; có 2 con là Liệt sĩ (Đỗ Văn Sự và Đỗ Văn Hợi), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

XVI- Xã Quyết Thắng

74- Mẹ Đàm Thị Thìn (1910 - 1959): Quê quán xã Thịnh Đán, trú quán xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên; có 3 con là Liệt sĩ (Hà Văn Hoạt, Hà Minh Thông, Hà Minh Lịch), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

75- Mẹ Phạm Thị Sen (1908 - 1984): Quê quán xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Thành và Nguyễn Đức Thái) được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

76- Mẹ Trần Thị Dần: Sinh năm 1925; quê quán huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; có 2 con là Liệt sĩ (Hà Xuân Thập và Hà Tế Nhị), được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 2394/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

77- Mẹ Vũ Thị Sút (1917 - 1980): Quê quán huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; có 2 con là Liệt sĩ (Đương Văn Tân và Dương Văn Lập), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015.

78- Mẹ Nguyễn Thị Thái (1917 - 2006): Quê quán xã Vinh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; có 2 con là Liệt sĩ (Đương Văn Tân và Dương Văn Lập), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015.

79- Mẹ Lương Thị Thân (1914 - 2008): Quê quán xã Song Giáp, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; có 2 con là Liệt sĩ (Hoàng Viết Vụ và Hoàng Tư Lệnh), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng*

năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

XVII- Xã Sơn Cẩm

80- Mẹ Nguyễn Thị Tẻo (1910 - 1986): Quê quán xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; có con độc nhất là Liệt sĩ (Đỗ Xuân Uớc), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

81- Mẹ Phó Thị Thanh (1914 - 2014): Quê quán xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có con độc là Liệt sĩ (Lăng Văn Minh), được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

XVIII- Xã Tân Cương

82- Mẹ Ngô Thị Chén (1914 - 1994): Quê quán và trú quán xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có con độc nhất là Liệt sĩ (Trần Thanh Thủy), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

83- Mẹ Nguyễn Thị Thước (1908 - 1979): Quê quán phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có con độc nhất là Liệt sĩ (Đỗ Tiến Thắng), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2006 (theo Quyết định số 948/QĐ-CTN, ngày 23/8/2006 của Chủ tịch nước).

84 - Mẹ Đặng Thị Sương (1916 – 2007): Quê quán huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định; có 2 con là Liệt sĩ (Phạm Văn Dương và Đào Quyết Chiến), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

85- Mẹ Phạm Thị Mầu (1922 - 1990): Quê quán huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; có 2 con là Liệt sĩ (Vũ Tiến Cát và Vũ Hồng Khanh),

được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

86- Mẹ Trần Thị Khuy (1916 - 1999): Quê quán huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Tỳ và Nguyễn Văn Hán), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

87- Mẹ Bùi Thị Cẩm (1914 - 1993): Quê quán huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; có 2 con là Liệt sĩ (Phạm Văn Ngạch và Phạm Xuân Tần), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

XIX- Phường Tân Lập

88- Mẹ Nguyễn Thị Phòng (1910 - 1979): Quê quán huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; có 2 con là Liệt sĩ (Đàm Ngọc Bẩy và Đàm Văn Tám), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

89- Mẹ Tạ Thị Biền (1915 - 1974): Quê quán xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; có 2 con là Liệt sĩ (Đỗ Quang Vinh và Đỗ Văn Liên) là Liệt sĩ; được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

XX- Phường Tân Thịnh

90- Mẹ Nguyễn Thị Ngoại (1920 - 1969): Quê quán phường Tân Thịnh, trú quán phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên; có con độc nhất là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Vượng), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

91- Mẹ Trần Thị Nếnh (1923 – 2013): Quê quán huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Quốc Huy và Nguyễn Tuấn

Vỹ), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

92- Mẹ Nguyễn Thị Lục (1905 - 1951): Quê quán tỉnh Thái Bình, có 2 con là Liệt sĩ (Phạm Văn Luận và Phạm Văn Thường), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

93- Mẹ Hà Thị Tha (1902 - 1966): Quê quán xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; có 2 con là Liệt sĩ (Lê Thành Long và Lê Thành Cung), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2016 (theo Quyết định số 353/QĐ-CTN, ngày 25/2/2016 của Chủ tịch nước).

XXI- Phường Tích Lương

95- Mẹ Lê Thị Bốn (1900 - 1984): Quê quán và trú quán phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên; có con độc nhất là Liệt sĩ (Ngô Doanh Toàn), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

96- Mẹ Lê Thị Chắt (1915 - 2010): Quê quán xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội;; có con độc nhất là Liệt sĩ (Lê Tuấn Kỳ), được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

96- Mẹ Dương Thị Tính (1911 - 1999): Quê quán, trú quán phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Dương Đức Né và Dương Văn Đản), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

97- Mẹ Nguyễn Thị Khánh (1917 - 1958): Quê quán, trú quán phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Bình và Nguyễn Văn Sinh), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt*

Nam anh hùng năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

98- Mẹ Nguyễn Thị Mỹ (1900 - 1973): Quê quán huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; có 2 con là Liệt sĩ (Hàn Văn Âm và Hàn Văn Thêm), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

99- Mẹ Phan Thị Kẹo (1912 - 1995): Quê quán phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Đỗ Trọng Bảo và Đỗ Đức Được), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2017 (theo Quyết định số 714/QĐ-CTN, ngày 19/4/2017 của Chủ tịch nước).

XXII- Phường Túc Duyên

100- Mẹ Nguyễn Thị Nuôi (1903 - 1982): Quê quán xã Đồng Bôi, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; có con độc nhất là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Thiệu); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1996 (theo Quyết định số 841/KT-CTN, ngày 24/4/1996 của Chủ tịch nước).

101- Mẹ Nguyễn Thị Bình (1888 – 1988): Quê quán phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên; có con độc nhất là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Sửu); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1996 (theo Quyết định số 841/QĐ-CTN, ngày 24/4/1996 của Chủ tịch nước).

102- Mẹ Nguyễn Thị Dần (1907 - 1989): Quê quán phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Xuân và Nguyễn Văn Thân); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

103- Mẹ Trương Thị Mùi (1919 - 1987): Quê quán phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Lê Ngọc Vinh và Lê Ngọc Quang); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

104- Mẹ Phạm Thị Kiến (1908 - 1984): Quê quán phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Bùi Cao Vân và Bùi Công Chinh); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

105- Mẹ Nguyễn Thị Nguyên (1912 -1956): Quê quán phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Trương Đức Sếng và Trương Văn Sinh); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

XXIII- Phường Thịnh Đán

106- Mẹ Trần Thị Hồi (1921- 2013): Quê quán xã Giao Thanh, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Bảo và Nguyễn Văn Khả), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

XXIV- Xã Thịnh Đức

107- Mẹ Phí Thị Bong (1904 - 1982): Quê quán huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; có 2 con là Liệt sĩ (Trần Văn Vui và Trần Văn Ty), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

108- Mẹ Dương Thị Hồi (1905 - 1960): Quê quán huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; có 2 con là Liệt sĩ (Dương Văn Mơ và Dương Văn Dục), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

109- Mẹ Phạm Thị Lương (1896 - 1978): Quê quán xã An Ninh, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; có 2 con là Liệt sĩ (Trần Văn Chiêu và Trần Văn Chuông), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2017 (theo Quyết định số 714/QĐ-CTN, ngày 19/4/2017 của Chủ tịch nước).

XXV- Phường Trung Thành

110- Mẹ Nguyễn Thị Nhòm (1915 - 2005): Quê quán và trú quán phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Còi và Nguyễn Văn Liễu), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

111- Mẹ Dương Thị Tứ (1903 - 1990): Quê quán phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Nguyễn Văn Ngân và Nguyễn Mai Thanh), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 2394/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

112- Mẹ Dương Thị Gái: Sinh năm 1932; quê quán xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; có 2 con là Liệt sĩ (Nghiêm Xuân Nhiên và Nghiêm Xuân Đại), được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 886/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

XXVI- Phường Trung Vương

113- Mẹ Nguyễn Thị Thục: Sinh năm 1921; quê quán huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; có con độc nhất là Liệt sĩ (Nguyễn Đức Lộc), được phong tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1995 (theo Quyết định số 438-KT/CTN, ngày 24/4/1995 của Chủ tịch nước).

114- Mẹ Đồng Thị Rỡ (1901 - 1946): Quê quán xã Yên Hồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; có con độc nhất là Liệt sĩ (Đồng Văn Kỳ), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 1996 (theo Quyết định số 841-KT/CTN, ngày 24/4/1996 của Chủ tịch nước).

115- Mẹ Đỗ Thị Lụa (1905 - 1985): Quê quán và trú quán phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên; có 2 con là Liệt sĩ (Tạ Quang Cẩn và Tạ Quang Chư), được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2014 (theo Quyết định số 2395/QĐ-CTN, ngày 26/9/2014 của Chủ tịch nước).

116- Mẹ Lê Thị Duyệt (1892 - 1987): Quê quán huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; có 2 con là Liệt sĩ (Lê Trần Trừ và Lê Hồng Tinh); được truy tặng danh hiệu *Bà mẹ Việt Nam anh hùng* năm 2015 (theo Quyết định số 885/QĐ-CTN, ngày 18/5/2015 của Chủ tịch nước).

PHỤ LỤC 2
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN CÁC KHÓA (2000 - 2020)

1- Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV (2000 - 2005)

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Lê Xuân Hùng	Bí thư
2	Nghiêm Văn Tung	Phó Bí thư Thường trực
3	Phạm Xuân Đương	Phó Bí thư
4	Dương Thị Hải	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Đức Hãnh	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Mai Đông Kinh	Ủy viên Ban Thường vụ
7	Lê Cát Lượng	Ủy viên Ban Thường vụ
8	Nông Lăng Mao	Ủy viên Ban Thường vụ
9	Ngô Quang Sơn	Ủy viên Ban Thường vụ
10	Dương Thắng	Ủy viên Ban Thường vụ
11	Đinh Văn Thề	Ủy viên Ban Thường vụ
12	Hoàng Thị An	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Doãn Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Đình Đường	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Dương Văn Hạp	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Hà Nhân Hoan	Ủy viên Ban Chấp hành

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
17	Nguyễn Quốc Huy	Ủy viên Ban Chấp hành
18	Lê Đình Linh	Ủy viên Ban Chấp hành
19	Đồng Ngọc Linh	Ủy viên Ban Chấp hành
20	Bùi Thị Loan	Ủy viên Ban Chấp hành
21	Vũ Thị Nga	Ủy viên Ban Chấp hành
22	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Ủy viên Ban Chấp hành
23	Vũ Mạnh Phú	Ủy viên Ban Chấp hành
24	Nguyễn Hồng sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
25	Nguyễn Văn Sự	Ủy viên Ban Chấp hành
26	Nguyễn Thị Thanh	Ủy viên Ban Chấp hành
27	Bùi Tuấn Thịnh	Ủy viên Ban Chấp hành
28	Nguyễn Huy Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành
29	Nguyễn Chiến Trường	Ủy viên Ban Chấp hành
30	Đình Anh Tú	Ủy viên Ban Chấp hành
31	Vũ Minh Tuấn	Ủy viên Ban Chấp hành
32	Hoàng Trọng Vinh	Ủy viên Ban Chấp hành
33	Phạm Quốc Việt	Ủy viên Ban Chấp hành

Thay đổi, bổ sung:

- Tháng 1/2003, đồng chí Đình Văn Thế được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu giữ chức vụ Phó Bí thư và được phân công đảm nhiệm Phó Bí thư Thường trực Thành ủy.

- Tháng 4/2003, đồng chí Đồng Ngọc Linh được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thành ủy và đồng chí Bùi

Xuân Hòa được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Tháng 1/2004, các đồng chí: Quản Chí Công, Lê Cường, Ngô Thị Anh Tuyên và Phạm Văn Tuấn được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Tháng 4/2004, đồng chí Lê Cường được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thành ủy.

- Tháng 11/2004, đồng chí Phạm Xuân Đương được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu giữ chức vụ Bí thư Thành ủy.

- Tháng 1/2005, đồng chí Nguyễn Đức Hãnh được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy.

2- Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV (2005 - 2010)

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Phạm Xuân Đương	Bí thư
2	Nguyễn Đức Hãnh	Phó Bí thư Thường trực
3	Đinh Văn Thề	Phó Bí thư
4	Lê Cường	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Bùi Xuân Hòa	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Mai Đông Kinh	Ủy viên Ban Thường vụ
7	Lê Cát Lượng	Ủy viên Ban Thường vụ
8	Ngô Quang Sơn	Ủy viên Ban Thường vụ
9	Nguyễn Huy Tiến	Ủy viên Ban Thường vụ
10	Vũ Minh Tuấn	Ủy viên Ban Thường vụ
11	Phạm Văn Chúc	Ủy viên Ban Chấp hành

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
12	Quản Chí Công	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Doãn Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Tiến Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Nguyễn Đình Đường	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Hà Nhân Hoan	Ủy viên Ban Chấp hành
17	Nguyễn Quốc Huy	Ủy viên Ban Chấp hành
18	Vũ Quốc Khánh	Ủy viên Ban Chấp hành
19	Mai Anh Kiểm	Ủy viên Ban Chấp hành
20	Bùi Thị Loan	Ủy viên Ban Chấp hành
21	Nguyễn Tiến Lợi	Ủy viên Ban Chấp hành
22	Bùi Văn Lương	Ủy viên Ban Chấp hành
23	Trần Thị Nga	Ủy viên Ban Chấp hành
24	Vũ Thị Nga	Ủy viên Ban Chấp hành
25	Đỗ Thị Tuyết Ngân	Ủy viên Ban Chấp hành
26	Vũ Mạnh Phú	Ủy viên Ban Chấp hành
27	Nguyễn Văn Phúc	Ủy viên Ban Chấp hành
28	Nguyễn Hồng Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
29	Nguyễn Ngọc Thanh	Ủy viên Ban Chấp hành
30	Nguyễn Đức Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
31	Nguyễn Văn Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
32	Bùi Tuấn Thịnh	Ủy viên Ban Chấp hành

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
33	Trương Xuân Thịnh	Ủy viên Ban Chấp hành
34	Trần Viết Thường	Ủy viên Ban Chấp hành
35	Nguyễn Đức Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành
36	Phạm Văn Tuấn	Ủy viên Ban Chấp hành
37	Đình Anh Tú	Ủy viên Ban Chấp hành
38	Nguyễn Đắc Tuyển	Ủy viên Ban Chấp hành

Thay đổi, bổ sung trong nhiệm kỳ:

- Tháng 4/2006, đồng chí Hà Nhân Hoan được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thành ủy.

- Năm 2006, các đồng chí: Hoàng Văn Chính và Lê Đình Linh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Năm 2007, đồng chí Dương Vương Thử (Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy) được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Bí thư Thành ủy.

- Tháng 8/2008, các đồng chí: Trần Kim Dung, Chu Thế Minh, Lê Văn Tâm, Vũ Cộng Đồng và Vũ Thị Bích Thủy được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Tháng 10/2008, đồng chí Nguyễn Văn Thành (Phó Bí thư Đảng ủy xã Cao Ngạn, nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ) được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ⁽¹⁾; đồng chí Vũ Cộng Đồng được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thành ủy.

⁽¹⁾ Tỉnh ủy Thái Nguyên: *Quyết định Về việc chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên*. Số 982-QĐ/TU, ngày 13/10/2008.

- Tháng 9/2009, các đồng chí: Bùi Xuân Hòa và Mai Đông Kinh được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy.

- Tháng 6/2010, đồng chí Dương Ngọc Long (Tỉnh ủy viên) được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy và được phân công đảm nhiệm Phó Bí thư Thường trực Thành ủy.

3 - Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVI (2010 - 2015)

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Dương Ngọc Long	Bí thư
2	Mai Đông Kinh	Phó Bí thư Thường trực
3	Bùi Xuân Hòa	Phó Bí thư
4	Quản Chí Công	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Trần Kim Dung	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Vũ Cộng Đồng	Ủy viên Ban Thường vụ
7	Hà Nhân Hoan	Ủy viên Ban Thường vụ
8	Mai Anh Kiểm	Ủy viên Ban Thường vụ
9	Nguyễn Tiến Lợi	Ủy viên Ban Thường vụ
10	Lê Đăng Sơn	Ủy viên Ban Thường vụ
11	Nguyễn Ngọc Thanh	Ủy viên Ban Thường vụ
12	Bùi Tuấn Thịnh	Ủy viên Ban Thường vụ
13	Nguyễn Đức Tiến	Ủy viên Ban Thường vụ
14	Vũ Minh Tuấn	Ủy viên Ban Thường vụ

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
15	Nguyễn Hoàng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Nguyễn Ngọc Ánh	Ủy viên Ban Chấp hành
17	Đào Duy Bảy	Ủy viên Ban Chấp hành
18	Bùi Xuân Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành
19	Nguyễn Doãn Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
20	Nguyễn Tiến Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
21	Ma Quang Đăng	Ủy viên Ban Chấp hành
22	Nguyễn Thị Việt Hà	Ủy viên Ban Chấp hành
23	Ngô Thanh Hải	Ủy viên Ban Chấp hành
24	Dương Thị Thu Hằng	Ủy viên Ban Chấp hành
25	Ngô Văn Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành
26	Nguyễn Văn Hồng	Ủy viên Ban Chấp hành
27	Vũ Quốc Khánh	Ủy viên Ban Chấp hành
28	Nông Thị Hồng Khuyên	Ủy viên Ban Chấp hành
29	Lê Đình Linh	Ủy viên Ban Chấp hành
30	Chu Thế Minh	Ủy viên Ban Chấp hành
31	Đào Thị Hạnh Nguyên	Ủy viên Ban Chấp hành
32	Lê Kim Phúc	Ủy viên Ban Chấp hành
33	Đào Quang Sinh	Ủy viên Ban Chấp hành
34	Lê Văn Tâm	Ủy viên Ban Chấp hành
35	Nguyễn Văn Thành	Ủy viên Ban Chấp hành

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
36	Trương Xuân Thịnh	Ủy viên Ban Chấp hành
37	Hoàng Thị Minh Thu	Ủy viên Ban Chấp hành
38	Nguyễn Quang Thuần	Ủy viên Ban Chấp hành
39	Ngô Thủy	Ủy viên Ban Chấp hành
40	Nguyễn Thị Minh Thủy	Ủy viên Ban Chấp hành
41	Vũ Thị Bích Thủy	Ủy viên Ban Chấp hành
42	Lê Quang Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành
43	Phạm Văn Toàn	Ủy viên Ban Chấp hành
44	Hoàng Anh Tuấn	Ủy viên Ban Chấp hành
45	Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên Ban Chấp hành
46	Phạm Văn Tuấn	Ủy viên Ban Chấp hành
47	Nguyễn Đắc Tuyền	Ủy viên Ban Chấp hành

Thay đổi, bổ sung trong nhiệm kỳ:

- Tháng 7/2011, đồng chí Bùi Xuân Hòa (Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố) được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công giữ chức vụ quyền Bí thư Thành ủy; đến tháng 10/2011, được bầu giữ chức vụ Bí thư Thành ủy.

- Tháng 11/2011, đồng chí Lê Văn Tuấn (Tỉnh ủy viên) được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ và Ban Thường vụ giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy.

- Tháng 7/2012, đồng chí Nguyễn Hoàng Mác được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Tháng 8/2013, đồng chí Nguyễn Vọng Đăng được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ; các đồng

chí: Vũ Thị Bích Thủy và Lê Quang Tiến được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thành ủy.

- Tháng 10/2013, đồng chí Nguyễn Vọng Đăng được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thành ủy.

- Tháng 8/2014, các đồng chí: Lê Quang Minh, Phạm Thị Thu Thủy và Nguyễn Thị Tuyết được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

4- Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII (2015 - 2020)

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Bùi Xuân Hòa	Bí thư
2	Mai Đông Kinh	Phó Bí thư Thường trực
3	Lê Quang Tiến	Phó Bí thư
4	Quản Chí Công	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Trần Kim Dung	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Phạm Thanh Hải	Ủy viên Ban Thường vụ
7	Dương Thị Thu Hằng	Ủy viên Ban Thường vụ
8	Nguyễn Tiến Lợi	Ủy viên Ban Thường vụ
9	Nguyễn Ngọc Thanh	Ủy viên Ban Thường vụ
10	Vũ Bích Thủy	Ủy viên Ban Thường vụ
11	Trần Ngọc Tiến	Ủy viên Ban Thường vụ
12	Vũ Minh Tuấn	Ủy viên Ban Thường vụ
13	Nguyễn Thị Tuyết	Ủy viên Ban Thường vụ
14	Nguyễn Hoàng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
15	Nguyễn Ngọc Ánh	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Bùi Xuân Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành
17	Nguyễn Doãn Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
18	Nguyễn Tiến Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
19	Triệu Địch Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
20	Ma Quang Đăng	Ủy viên Ban Chấp hành
21	Nguyễn Thị Việt Hà	Ủy viên Ban Chấp hành
22	Lê Hằng	Ủy viên Ban Chấp hành
23	Lê Thị Ngọc Hoa	Ủy viên Ban Chấp hành
24	Nguyễn Văn Hồng	Ủy viên Ban Chấp hành
25	Nguyễn Thị Thanh Hương	Ủy viên Ban Chấp hành
26	Bùi Xuân Khoa	Ủy viên Ban Chấp hành
27	Nông Thị Hồng Khuyên	Ủy viên Ban Chấp hành
28	Lê Đình Linh	Ủy viên Ban Chấp hành
29	Nguyễn Hoàng Mác	Ủy viên Ban Chấp hành
30	Lê Quang Minh	Ủy viên Ban Chấp hành
31	Đào thị Hạnh Nguyên	Ủy viên Ban Chấp hành
32	Tô Hạ Sỹ	Ủy viên Ban Chấp hành
33	Lê Văn Tâm	Ủy viên Ban Chấp hành
34	Đinh Huy Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
35	Trương Xuân Thịnh	Ủy viên Ban Chấp hành

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
36	Ngô Thủy	Ủy viên Ban Chấp hành
37	Hoàng Thị Minh Thu	Ủy viên Ban Chấp hành
38	Phạm Thị Thu Thủy	Ủy viên Ban Chấp hành
39	Tăng Anh Trường	Ủy viên Ban Chấp hành
40	Hoàng Anh Tuấn	Ủy viên Ban Chấp hành
41	Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên Ban Chấp hành
42	Nguyễn Văn Tuệ	Ủy viên Ban Chấp hành
43	Nguyễn Đắc Tuyền	Ủy viên Ban Chấp hành

Thay đổi, bổ sung trong nhiệm kỳ:

- Tháng 11/2015, đồng chí Đoàn Thị Hảo được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy và giữ chức vụ Bí thư Thành ủy.

- Tháng 5/2017, các đồng chí: Phạm Thị Lý và Mai Trọng Tấn được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Tháng 7/2018, đồng chí Nguyễn Thanh Bình được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy và giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Thành ủy.

- Tháng 3/2019, đồng chí Hoàng Thị Minh Thu được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thành ủy. Các đồng chí: Mai Hải Trung, Nguyễn Quang Anh và Nguyễn Thị Diệu Thúy được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Tháng 7/2019, đồng chí Nguyễn Thị Quốc Hòa được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Tháng 8/2019, đồng chí Nguyễn Thanh Ngân được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ và được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thành ủy (tháng 12/2019).

- Tháng 11/2019, đồng chí Phan Mạnh Cường được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy, giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy và được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tháng 12/2019, đồng chí Hà Huy Hoàng được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy và được Ban Thường vụ Thành ủy phân công giữ chức vụ Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy, Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thành phố.

- Tháng 12/2019, đồng chí Trần Thanh Hải được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Tháng 2/2020, đồng chí Nguyễn Hoàng Mác được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thành ủy.

5- Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII (2020 - 2025)

SỐ TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phan Mạnh Cường	Bí thư
2	Nguyễn Hoàng Mác	Phó Bí thư Thường trực
3	Nguyễn Thanh Bình	Phó Bí thư
4	Nguyễn Quang Anh	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Phạm Thanh Hải	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Dương Thị Thu Hằng	Ủy viên Ban Thường vụ

SỐ TT	Họ và tên	Chức vụ
7	Hà Huy Hoàng	Ủy viên Ban Thường vụ
8	Phạm Thị Lý	Ủy viên Ban Thường vụ
9	Nguyễn Thanh Ngân	Ủy viên Ban Thường vụ
10	Hoàng Thị Minh Thu	Ủy viên Ban Thường vụ
11	Ngô Thủy	Ủy viên Ban Thường vụ
12	Mai Hải Trung	Ủy viên Ban Thường vụ
13	Nguyễn Thị Tuyết	Ủy viên Ban Thường vụ
14	Bùi Xuân Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Nguyễn Doãn Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Triệu Địch Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
17	Ma Quang Đăng	Ủy viên Ban Chấp hành
18	Phạm Đức Giang	Ủy viên Ban Chấp hành
19	Nguyễn Thị Việt Hà	Ủy viên Ban Chấp hành
20	Trần Thanh Hải	Ủy viên Ban Chấp hành
21	Lê Thị Ngọc Hoa	Ủy viên Ban Chấp hành
22	Nguyễn Thị Quốc Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành
23	Vũ La Hoàng	Ủy viên Ban Chấp hành
24	Nguyễn Văn Hồng	Ủy viên Ban Chấp hành
25	Nguyễn Thị Thanh Hương	Ủy viên Ban Chấp hành
26	Đinh Công Ích	Ủy viên Ban Chấp hành
27	Nông Thị Hồng Khuyên	Ủy viên Ban Chấp hành
28	Lê Quang Minh	Ủy viên Ban Chấp hành
29	Lê Quý My	Ủy viên Ban Chấp hành
30	Đào Thị Hạnh Nguyên	Ủy viên Ban Chấp hành
31	Lê Lan Quyên	Ủy viên Ban Chấp hành

SỐ TT	Họ và tên	Chức vụ
32	Phạm Tiến Sỹ	Ủy viên Ban Chấp hành
33	Tô Hạ Sỹ	Ủy viên Ban Chấp hành
34	Mai Trọng Tấn	Ủy viên Ban Chấp hành
35	Mã Nguyễn Thị Mai Thảo	Ủy viên Ban Chấp hành
36	Đinh Huy Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
37	Nguyễn Thị Diệu Thúy	Ủy viên Ban Chấp hành
38	Nguyễn Tiến Trữ	Ủy viên Ban Chấp hành
39	Tăng Anh Trường	Ủy viên Ban Chấp hành
40	Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên Ban Chấp hành
41	Nguyễn Văn Tuệ	Ủy viên Ban Chấp hành
42	Nguyễn Đắc Tuyển	Ủy viên Ban Chấp hành
43	Trần Trung Tuyển	Ủy viên Ban Chấp hành

PHỤ LỤC 3
BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ THÀNH ỦY
(2000 - 2020)



Đồng chí Lê Xuân Hùng: Sinh năm 1944; quê quán, trú quán xã Tân Phú, huyện (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng tháng 2/1974; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Bí thư Thành ủy (2000 - 2004); được tặng thưởng 2 *Huân chương Lao động* (hạng Hai, hạng Ba); Huy hiệu 30 năm, 40 năm, 45 năm tuổi Đảng.



Đồng chí Phạm Xuân Dương: Sinh năm 1956; quê quán xã Yên Trung, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; trú quán phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 16/6/1986; Phó Bí thư Thành ủy (4/1999 - 10/2004), Quyền Chủ tịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khóa XIV, XV, XVI (từ tháng 7/1998 - 10/2004); Bí thư Thành ủy (11/2004 - 2007); được tặng thưởng 1 *Huân chương Độc lập hạng Ba*; Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.



Đồng chí Nghiêm Văn Tung: Sinh năm 1955; quê quán xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội; trú quán phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên; vào Đảng ngày 20/8/1979; Phó Bí thư Thường trực Thành ủy (2000 - 2002); Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố khóa XV (1999 - 2002); được tặng thưởng 1 *Huân chương Lao động hạng Hai*; Huy hiệu 30 năm, 40 năm tuổi Đảng.



Đồng chí Đinh Văn Thế: Sinh năm 1953; quê quán xã Khánh Lợi, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; trú quán phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 12/11/1980; Phó Bí thư Thường trực Thành ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố khóa XV, XVI (1/2003 - 1/2005); Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khóa XVI (1/2005 - 7/2009); được tặng thưởng 1 *Huân chương Lao động hạng Ba*; Huy hiệu 30 năm, 40 năm tuổi Đảng.



Đồng chí Nguyễn Đức Hân: Sinh năm 1954; quê quán xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; trú quán phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 3/9/1976; Phó Bí thư Thường trực Thành ủy (1/2005 - 6/2010); được tặng thưởng 1 *Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba*, 1 *Huân chương Lao động hạng Ba*; Huy hiệu 30 năm, 40 năm tuổi Đảng.



Đồng chí Dương Vương Thử: Sinh năm 1952; quê quán xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 26/9/1972; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Bí thư Thành ủy (2007 - 8/2010); được tặng thưởng 1 *Huân chương Chiến công hạng Ba*, 2 *Huân chương Lao động* (Hai, Ba); Huy hiệu 30 năm, 40 năm, 45 năm tuổi Đảng.



Đồng chí Bùi Xuân Hòa: Sinh năm 1962; quê quán xã Sơn Đông, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; trú quán phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 30/7/1997; Phó Bí thư Thành ủy (9/2009 - 10/2011); Quyền Bí thư, Bí thư Thành ủy (7/2011 - 2/2012); Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Bí thư Thành ủy (3/2012 - 10/2015); Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khóa XVI, XVII (9/2009 - 10/2011) được tặng thưởng *Huân Chương Lao động hạng Hai*.



Đồng chí Mai Đông Kinh: Sinh năm 1958; quê quán xã Hải Phong, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 21/11/1979; Phó Bí thư Thành ủy (9/2009 - 8/2010), Phó Bí thư Thường trực Thành ủy (8/2010 - 2/2018); Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI, XVII (1/2005 - 7/2016); được tặng thưởng 3 *Huân chương Lao động* (1 hạng Hai, 2 hạng Ba); Huy hiệu 30 năm, 40 năm tuổi Đảng.



Đồng chí Dương Ngọc Long: Sinh năm 1957; quê quán xã Tân Đức, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 23/10/1982; Phó Bí thư Thường trực Thành ủy (6/2010 - 8/2010), Bí thư Thành ủy (8/2010 - 10/2010); Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Bí thư Thành ủy (10/2010 - 10/2011); được tặng thưởng 2 *Huân chương Chiến sĩ vẻ vang* (Nhì, Ba), 3 *Huân chương Lao động* (Nhất, Hai, Ba); Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.



Đồng chí Lê Văn Tuấn: Sinh năm 1960; quê quán xã Thăng Bình, Khu Đông, Quảng Nam - Đà Nẵng; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 9/9/1995; Phó Bí thư Thành ủy (11/2011 - 11/2015); Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khóa XVII (11/2011 - 5/2015); được tặng thưởng 1 *Huân chương Lao động hạng Ba*.



Đồng chí Lê Quang Tiến: Sinh năm 1965; quê quán xã Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; trú quán phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 1/8/1997; Phó Bí thư Thành ủy (8/2015 - 10/2019); Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khóa XVII, XVIII (7/2015 - 10/2019); được tặng thưởng 1 *Huân chương Lao động hạng Ba*.



Đồng chí Đoàn Thị Hảo: Sinh năm 1966; quê quán xã Quang Lang, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 9/6/1996; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Bí thư Thành ủy (11/2015 - 8/2020); được tặng thưởng 1 *Huân chương Lao động hạng Hai*.



Đồng chí Nguyễn Thanh Bình: Sinh năm 1974; quê quán xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 27/6/2001; Phó Bí thư Thường trực Thành ủy (7/2018 - 8/2020), Phó Bí thư Thành ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khóa XVIII (từ tháng 9/2020).



Đồng chí Phan Mạnh Cường: Sinh năm 1971, quê quán huyện Xuân Thủy, tỉnh Nam Định; trú quán xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 6/4/2005; Phó Bí thư Thành ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khóa XVIII (11/2019 - 9/2020); Bí thư Thành ủy (8/2020 - 10/2020); Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy - Bí thư Thành ủy (từ tháng 10/2020); được tặng thưởng 1 *Huân chương Lao động hạng Ba*.



Đồng chí Nguyễn Hoàng Mác: Sinh năm 1975; quê quán xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; trú quán phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; vào Đảng ngày 3/2/2002; Phó Bí thư Thường trực Thành ủy (từ tháng 8/2020).

PHỤ LỤC 4
MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN (2000 - 2020)



Một góc Trung tâm thành phố Thái Nguyên (năm 2020)



Hình ảnh thành phố bên dòng sông Cầu từ trên cao



Lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất
và công bố Quyết định đô thị loại II (ngày 19/10/2002)



Thành phố Thái Nguyên đón nhận Huân chương Độc lập hạng Ba
(ngày 18/10/2007)



Đồng chí Nguyễn Tấn Dũng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ trao quyết định công nhận thành phố Thái Nguyên là đô thị loại I trực thuộc tỉnh (ngày 17/10/2010)



Đồng chí Vũ Văn Ninh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhất cho Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Thái Nguyên nhân dịp kỷ niệm 50 năm Ngày thành lập (ngày 19/10/2012)



Đồng chí Phạm Bình Minh, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ trao Huân chương Lao động hạng Nhất, Cờ thi đua của Chính phủ và Quyết định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính thành phố Thái Nguyên (ngày 19/10/2017)



Đồng chí Nguyễn Minh Triết, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước thăm Di tích bia tường niệm liệt sĩ Thanh niên xung phong Đại đội 915 - Bắc Thái (năm 2007)



Đồng chí Nông Đức Mạnh, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng
với các cử tri xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên (năm 2009)



Đồng chí Nguyễn Thị Doan, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
Phó Chủ tịch nước thăm và chúc Tết học sinh thành phố Thái Nguyên
(năm 2010)



Đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ chụp ảnh lưu niệm với cán bộ Thành ủy Thái Nguyên trong chuyến công tác tại Thái Nguyên (năm 2014)



Đồng chí Nguyễn Thị Kim Ngân, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Quốc hội làm việc tại thành phố Thái Nguyên về công tác lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” (năm 2014)



Đồng chí Phạm Bình Minh, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ ngoại giao chụp ảnh lưu niệm với cán bộ thành phố Thái Nguyên trong chuyến công tác tại Thái Nguyên (tháng 4/2020)



Đoàn Chủ tịch Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2000 - 2005



Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XV,
nhiệm kỳ 2005 - 2010 ra mắt tại Đại hội



Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XVI,
nhiệm kỳ 2010 - 2015 ra mắt tại Đại hội



Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên khóa XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 ra mắt tại Đại hội



Đại biểu dự Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 biểu quyết tại Đại hội



Trụ sở Thành ủy Thái Nguyên - Công trình chào mừng
Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVIII,
nhiệm kỳ 2020 - 2025



Đại biểu lãnh đạo tỉnh và thành phố Thái Nguyên tham gia cắt băng
khánh thành cầu Bến Tượng - cây cầu có kiến trúc hiện đại nhất
tại thành phố Thái Nguyên (tháng 12/2018)



Tân binh thành phố Thái Nguyên phấn khởi lên đường nhập ngũ
(năm 2016)



Đồng chí Lê Quang Tiến, Tỉnh ủy viên, Phó Bí thư Thành ủy,
Chủ tịch UBND thành phố, đồng chí Đặng Văn Khoa, Phó Giám đốc
Công an tỉnh trao quyết định cho các đồng chí công an chính quy
nhận nhiệm vụ mới (năm 2019)



Quang cảnh Lễ khai giảng năm học mới
tại Trường THPT Chuyên Thái Nguyên (năm 2017)



Lãnh đạo tỉnh, thành phố Thái Nguyên kiểm tra
công tác phòng, chống dịch Covid-19 (năm 2020)



Đại hội Thể dục Thể thao thành phố Thái Nguyên lần thứ VII (năm 2014)



Lễ hội Đình Quan Triều (năm 2016)



Khu Di tích lịch sử Quốc gia Địa điểm lưu niệm các liệt sỹ TNXP
Đại đội 915, Đội 91 Bắc Thái tại phường Gia Sàng,
thành phố Thái Nguyên được tu bổ khang trang (năm 2018)



Trung tâm thương mại Vincom Plaza,
phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên



Công nhân làm việc tại Công ty TNHH Glonic,
phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên



Công nhân làm việc tại Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại TNG,
chi nhánh tại thành phố Thái Nguyên



Đồi chè Tân Cương, thành phố Thái Nguyên



Lung linh đêm thành phố Thái Nguyên (năm 2020)

TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

1- Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố qua các kì đại hội.

2- Báo cáo Kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị qua các năm của Thành ủy Thái Nguyên.

3- Các chỉ thị, nghị quyết hằng năm của Tỉnh ủy Thái Nguyên.

4- Các báo cáo tổng kết công tác hằng năm của Thành ủy Thái Nguyên.

5- Các báo cáo Tổng kết thực hiện các đề án của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên

6- Các báo cáo tổng kết thực hiện các nghị quyết của Trung ương Đảng.

7- Các tập *Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên* qua các năm.

8- Đảng bộ thành phố Thái Nguyên (2010), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2010 - 2015*.

9- Đảng bộ thành phố Thái Nguyên (2015), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020*.

10- Nguyễn Xuân Minh (chủ biên), Phạm Tất Quynh, Nguyễn Văn Thắng, Vũ Thanh Khôi (2002), *Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên Tập II (1975 - 2002)*.

11- Nguyễn Xuân Minh (chủ biên), Phạm Tất Quynh, Nguyễn Văn Thắng, Vũ Thanh Khôi, Hà Huy Hoàng (2005), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên - Tập II (1965 - 2000)*.

12- Nguyễn Văn Thắng (2018), *thành phố Thái Nguyên Lịch sử kháng chiến chống xâm lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2017)*, Nxb Đại học Thái Nguyên.

13- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh (2011), *Hồ Chí Minh Toàn tập - Tập 4 (1945 - 1946)*. Xb lần 3, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

14- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh (2011), *Hồ Chí Minh Toàn tập - Tập 5 (1947 - 1949)*. Xb lần 3, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

15- Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh (2011), *Hồ Chí Minh Toàn tập - Tập 12 (1966 - 1969)*. Xb lần 3, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	5
Chương I- ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ TRONG THỜI KÌ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2000 - 2010)	8
I- Lãnh đạo đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng thành phố giàu về kinh tế, vững về chính trị, mạnh về quốc phòng, an ninh, đẹp về văn hoá (2000 - 2005)	8
II- Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội với tốc độ nhanh và bền vững, phấn đấu vượt các tiêu chí đô thị loại II, tạo tiền đề vững chắc để trở thành thành phố văn minh, hiện đại (2005 - 2010)	38
Chương II- ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ TRONG THỜI KÌ TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2010 - 2020)	63
I- Lãnh đạo đổi mới toàn diện, xây dựng thành phố Thái Nguyên phát triển nhanh, bền vững, xứng đáng là đô thị loại I trực thuộc tỉnh (2010 - 2015)	63
II- Lãnh đạo tiếp tục đổi mới toàn diện, huy động mọi nguồn lực, xây dựng thành phố phát triển nhanh và bền vững, từng bước văn minh, hiện đại (2015 - 2020)	87
KẾT LUẬN	141
PHỤ LỤC	154
Phụ lục 1- Bà mẹ Việt Nam anh hùng	154
Phụ lục 2- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên các khóa (2000 - 2020)	174
Phụ lục 3- Bí thư, Phó Bí thư Thành ủy (2000 - 2020)	188
TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH	209

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Địa chỉ: Phường Tân Thịnh - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0208 3840023; Fax: 0208 3840017

Website: nxb.tnu.edu.vn * E-mail: nxb.dhtn@gmail.com

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
Tập III
(2000 - 2020)**

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. PHẠM QUỐC TUẤN

Giám đốc - Tổng biên tập

Biên tập: **DƯƠNG MINH NHẬT**

Thiết kế bìa: **LÊ THÀNH NGUYÊN**

Chế bản: **DƯƠNG MINH NHẬT**

Sửa bản in: **ĐÀO THÁI SƠN**

Liên kết xuất bản:

Công ty Cổ phần In Hà Nội

(Địa chỉ: Lô 6B, CN5, Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội)

ISBN: 978-604-350-178-0

In 500 cuốn, khổ 16 x 24cm, tại Công ty Cổ phần In Hà Nội (Địa chỉ: Lô 6B, CN5, Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội). Giấy phép xuất bản số: 4633-2022/CXBIPH/3-172/ĐHTN. Quyết định xuất bản số: 328/QĐ-NXBĐHTN, ngày 21/12/2022. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2022.